



GIÁO ĐOÀN CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI NHẬT

在日ヴェトナム人・カトリック共同体

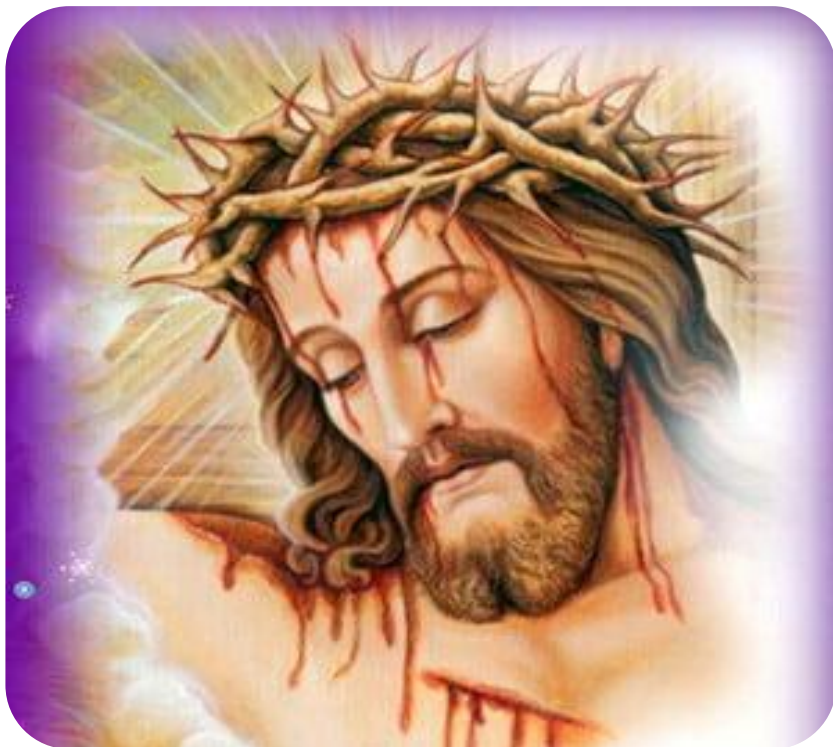
みことば

PHỤNG VỤ LỜI CHÚA

Số 477

Tháng 03 Năm 2024

477 号 03 月 2024 年



MÙA CHAY

Cầu nguyện cho các Giáo Hội đang bị bách hại



Thánh Đa Minh NGUYỄN VĂN CẨM

(1810-1859) Linh Mục

Tử đạo ngày 11 tháng 3 (x.Tr 54)

Khi nhận được tin **xử trảm**, Cha đã không giấu được niềm hạnh phúc, vì sắp được dâng hiến chính mạng sống mình.

Thánh Đa Minh Cẩm, sinh năm 1810, tại làng Cẩm Giàng, xứ Kẻ Roi, tỉnh Bắc Ninh. Với trí thông minh sắc sảo, ngài được nhận vào chủng viện và được thụ phong Linh Mục.

Cha tình nguyện phục vụ Giáo Phận Trung, vì số tín hữu tại đây đông. Khi cuộc bách hại trở nên gay gắt, vì ích lợi của giáo dân, Cha phải di chuyển hết chỗ này đến chỗ khác. Khi sứ vụ đòi hỏi, Cha sẵn sàng khi đi bất cứ nơi đâu, dù có gặp nguy cơ bị bắt.

Ngày 21/1/1859, Cha bị bắt đang khi làm mục vụ ở giáo họ Hà Lan và bị giải về Hưng Yên. Trước tòa, Cha chấp nhận mọi hình khổ, roi đòn, chứ không chấp nhận chà đạp Thánh Giá.

Nhận được tin bị xử trảm, Cha không che giấu được niềm hạnh phúc, vì sắp được hiến dâng chính mạng sống mình. Ngày 11/3/1859, tại pháp trường Ba Tòa, Cha lãnh nhận án xử trảm, thời vua Tự Đức.

Phụng Vụ Lời Chúa xin thành thật cảm ơn Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đã đóng góp ý kiến, bài vở, công sức cũng như tài chánh cho PVLC tháng này. Sau đây là chủ đề cho các tháng tới :

Tháng 04: Mùa Phục Sinh, Cầu nguyện xin ơn hồi cải.

Tháng 05: Tháng Hoa Kính Đức Mẹ.

Cầu nguyện cho các bậc làm cha mẹ

Mã QR được in ở cuối thư ngỏ của PVLC mỗi tháng sẽ cho phép mọi người đọc được nội dung PVLC của tháng đó.

Mã QR được in bên tay phải của trang bìa sau của cuốn PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang Facebook của Giáo Đoàn.

Mã QR được in bên tay trái của trang bìa sau của PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang web của Giáo Đoàn.

Phụng Vụ Lời Chúa luôn ước mong nhận được mọi sự đóng góp tích cực của Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đọc, để PVLC thực sự là chiếc cầu liên lạc hữu hiệu của Giáo Đoàn. Mọi liên lạc về PVLC xin gửi bài vở, thư từ trước ngày 20 mỗi tháng qua;

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiến ; Pocket Tel: 090-1656-2693

Email: pmnguyenhuuhenjp@gmail.com

Home: <http://vietcatholicjp.net> * Facebook: Công Giáo Việt Nam Tại Nhật



Thơ Ngơ

Mùa chay là mùa sám hối trở về với Chúa Cha đầy lòng thương xót, mùa của ăn năn hối cải, nhưng cũng là mùa của hy vọng, của niềm vui đoàn tụ với Thiên Chúa, mà vì yếu đuối, chúng ta đã chối từ, xa lánh. Vào đêm Thánh Vọng Phục Sinh, Giáo Hội sẽ hân hoan reo mừng: “Chúa đã sống lại, Alleluia”... “Ôi tội Adong, tội hồng phúc, vì nhờ tội mà chúng ta được Đấng Cứu Thế”. Đức Kitô phục sinh là hy vọng của chúng ta, là sự phục sinh của chúng ta.

Tháng 3 cũng là tháng Giáo Hội đặc biệt tôn kính Thánh Cả Giuse. Giáo Hội mời gọi chúng ta chiêm ngưỡng cuộc đời của Thánh Giuse để noi gương bắt chước, hầu biết sống hoàn toàn tín thác vào chương trình của Thiên Chúa, biết âm thầm hy sinh lo lắng cho gia đình và nhẫn nhục hướng dẫn con cái trong đức tin. Xin Thánh Giuse, Đấng Bảo Trợ Hội Thánh, bổn mạng của Giáo Hội Việt Nam, nâng đỡ và cầu bầu cho tất cả chúng ta, cho các gia đình trong Giáo Đoàn, để chúng ta biết biến đổi gia đình của chúng ta trở nên thiên đường, trở nên đền thờ của Ba Ngôi Thiên Chúa.

Giáo Đoàn chúng ta đặc biệt dành trọn cả tháng 3 này để cầu nguyện cho anh chị em đang sống trong đau đớn vì bệnh tật thể xác, đau khổ về tinh thần, họ đang mang trên thân xác của chính mình, mầu nhiệm tử nạn thương khó của Đức Kitô. Xin Chúa ban cho họ được sớm bình phục, và nhất là ban cho họ sự bình an tâm hồn, để qua những đau đớn thể xác, lo lắng tinh thần, họ luôn hiệp thông với Đức Kitô trong mầu nhiệm tử nạn, hầu cũng được phục sinh với Ngài trong cuộc sống mới, vĩnh cửu.

Xin mừng lễ Phục Sinh tất cả quý cha, quý tu sĩ nam nữ, quý vị ân nhân và tất cả mọi người trong Giáo Đoàn. Xin Đức Kitô phục sinh ban cho tất cả chúng ta một trái tim mới, một thần khí mới, để chúng ta cũng biết kiến tạo một thế giới mới trong tình yêu và sự hiệp nhất.



PVLC



CHÚA NHẬT THỨ III MÙA CHAY

03-03-2024

BÀI ĐỌC I: Xh 20, 1-17

Lề luật đã được Thiên Chúa ban qua ông Môisen.

Lời Chúa trong sách Xuất Hành.

Ngày ấy, trên núi Sinai, Thiên Chúa phán tất cả những lời sau đây: Ta là Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, đã đưa ngươi ra khỏi đất Ai Cập, khỏi cảnh nô lệ. Ngươi không được có thần nào khác đối nghịch với Ta. Người không được tạc tượng, vẽ hình bất cứ vật gì ở trên trời cao, cũng như dưới đất thấp, hoặc ở trong nước phía dưới mặt đất, để mà thờ. Người không được phủ phục trước những thứ đó mà phụng thờ, vì Ta, Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, là một vị thần ghen tương. Đối với những kẻ ghét Ta, Ta phạt con cháu đến ba bốn đời vì tội lỗi của cha ông. Còn với những ai yêu mến Ta và giữ các mệnh lệnh của Ta, thì Ta trọn niềm nhân nghĩa đến ngàn đời. Ngươi không được dùng danh Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, một cách bất xứng, vì Đức Chúa không dung tha kẻ dùng danh Người một cách bất xứng. Ngươi hãy nhớ ngày Sabat, mà coi đó là ngày thánh. Trong sáu ngày, ngươi sẽ lao động và làm mọi công việc của ngươi. Còn ngày thứ bảy là ngày Sabat kính Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi. Ngày đó, ngươi không được làm công việc nào, cả ngươi cũng như con trai con gái, tôi tớ nam nữ, gia súc và ngoại kiều ở trong thành của ngươi. Vì trong sáu ngày, Đức Chúa đã dựng nên trời đất, biển khơi, và muôn loài trong đó, nhưng Người đã nghỉ ngày thứ bảy. Bởi vậy, Đức Chúa đã chúc phúc cho ngày Sabat và coi đó là ngày thánh. Ngươi hãy thờ cha kính mẹ, để được sống lâu trên đất mà Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, ban cho ngươi. Ngươi không được giết người. Ngươi không được ngoại tình. Ngươi không được trộm cắp. Ngươi không được làm chứng gian hại người. Ngươi không được ham muốn nhà người ta, ngươi không được ham muốn vợ người ta, tôi tớ nam nữ, con bò con lừa, hay bất cứ vật gì của người ta”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 18

Đáp: *Lạy Chúa, Chúa mới có những lời đem lại sự sống đời đời.*

Xướng: Luật pháp Chúa quả là hoan thiện, bổ sức cho tâm hồn. Thánh ý Chúa thật là vững chắc, cho người dại nên khôn.

Xướng: Huấn lệnh Chúa hoàn toàn ngay thẳng, làm hoan hỷ cõi lòng. Mệnh lệnh Chúa xiết bao minh bạch, cho đôi mắt rạng ngời.

Xướng: Lòng kính sợ Chúa luôn trong trắng, tồn tại đến muôn đời. Quyết định Chúa phù hợp chân lý, hết thảy đều công minh.

Xướng: Thật quý báu hơn vàng, hơn vàng y muôn lượng, ngọt ngào hơn mật ong, hơn mật ong nguyên chất.

BÀI ĐỌC II: 1 Cr 1, 22-25

Chúng tôi rao giảng một Đấng Kitô bị đóng đinh, điều mà người ta coi là ô nhục, nhưng đối với những ai được kêu gọi, thì đó là sự khôn ngoan của Thiên Chúa.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côrintô.

Thưa anh em, trong khi người Do Thái đòi hỏi những điềm thiêng dấu lạ, còn người Hy Lạp tìm kiếm lẽ khôn ngoan, thì chúng tôi lại rao giảng một Đấng Kitô bị đóng đinh, điều mà người Do Thái coi là ô nhục, không thể chấp nhận, và dân ngoại cho là điên rồ. Nhưng đối với những ai được Thiên Chúa kêu gọi, dù là Do Thái hay Hy Lạp, Đấng ấy chính là đức Kitô, sức mạnh và sự khôn ngoan của Thiên Chúa. Vì cái điên rồ của Thiên Chúa còn hơn cái khôn ngoan của loài người, và cái yếu đuối của Thiên Chúa còn hơn cái mạnh mẽ của loài người.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người, thì được sống muôn đời.

TIN MỪNG: Ga 2, 13-25

Cứ phá hủy đền thờ này đi; nội ba ngày, Tôi sẽ xây dựng lại.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Gần đến lễ Vượt Qua của người Do Thái, Đức Giêsu lên thành Giêrusalem. Người thấy trong đền thờ có những kẻ bán chiên, bò, bồ câu, và những người đang ngồi đổi tiền. Người liền lấy dây làm roi mà xua đuổi tất cả chiên cũng như bò, ra khỏi đền thờ; còn tiền của những người đổi bạc, Người đổ tung ra, và lật nhào bàn ghế của họ. Người nói với những kẻ bán bồ câu: “Đem tất cả những thứ này ra khỏi đây, đừng biến nhà Cha Tôi thành nơi buôn bán”. Các môn đệ của Người nhớ lại lời đã chép trong Kinh Thánh: “Vì nhiệt tâm lo việc nhà Chúa, mà tôi đây sẽ phải thiệt thân”. Người Do Thái hỏi Đức Giêsu: “Ông lấy dấu lạ nào chứng tỏ cho chúng tôi thấy là ông có quyền làm như thế?” Đức Giêsu đáp: “Các ông cứ phá hủy Đền Thờ này đi; nội ba ngày, tôi sẽ xây dựng lại”. Người Do Thái nói: “Đền thờ này phải mất bốn mươi sáu năm mới xây xong, thế mà nội trong ba ngày, ông xây lại được sao?” Nhưng Đền Thờ Đức Giêsu muốn nói ở đây là chính thân thể Người. Vậy khi Người từ cõi chết trỗi dậy, các môn đệ nhớ lại Người đã nói điều đó, họ tin vào Kinh Thánh và lời Đức Giêsu đã nói. Trong lúc Đức Giêsu ở Giêrusalem vào dịp lễ Vượt Qua, có nhiều kẻ tin vào danh Người bởi đã chứng kiến những dấu lạ Người làm. Nhưng chính Đức Giêsu không tin họ, vì Người biết họ hết thầy, và không cần ai làm chứng về con người. Quả thật, chính Người biết có gì trong lòng con người.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT THỨ III MÙA CHAY
03-03-2024

MÙA CHAY - MÙA CANH TÂN ĐỀN THỜ TÂM HỒN

Kính thưa cộng đoàn Phụng vụ! Mùa Chay là mùa đáp lời mời gọi cái hối hận tâm trở về với Chúa, bỏ đàng tội lỗi, dẹp mọi thói hư tật xấu. Mùa Chay cũng

là thời điểm canh tân đền thờ tâm hồn của chính mình như Thánh Phao-lô Tông đồ khẳng định: “*Anh em là đền thờ của Thiên Chúa và Thánh Thần ngự trong đền thờ ấy*” (1Cr 3, 16).

Thật vậy, Chúa Giê-su đề cập đến Đền thờ đích thực, không phải bằng gạch đá, sỏi cát, bê tông cốt thép được trang trí nguy nga đồ sộ, cho bằng chính “*thân thể của Ngài*” (x. Ga 2, 21). Tuy đền thờ Giê-ru-sa-lem tráng lệ, đồ sộ, là trung tâm văn hoá-tôn giáo, nơi tôn nghiêm của dân Do Thái; nhưng họ đã biến nó thành nơi buôn bán, thương mãi, đổi trác, v.v...mà chẳng hề xem đây là “*nhà cầu nguyện, nơi thờ phượng Thiên Chúa*” (x. Ga 2, 16).

Lịch sử kể lại thời Vua Marcus Ulpius Nerva Traianus, được biết đến với danh xưng Trajan (năm 53 – năm 117) là hoàng đế cai trị La Mã từ năm 98 đến năm 117. Dưới quyền thống trị của ông, thời kỳ bách hại và cấm đạo gay gắt diễn ra, cụ thể Thánh Giám mục Ig-nha-xi-ô An-ti-ô-ki-a bị bắt. Tại tòa xét xử, hoàng đế Trajan đã chế nhạo đạo Công giáo; hơn nữa, còn gọi Thánh Ig-nha-xi-ô là thằng quỷ xấu xa, nghe vậy, ngài khẳng khái đáp:

– Tâu đức vua, chẳng có ai lại gọi người mang Thiên Chúa trong mình là thằng quỷ dữ!

Nhà vua gặng hỏi:

– Vậy ông mang Thiên Chúa trong mình ư?

Thánh Giám mục Ig-nha-xi-ô trả lời:

– Thưa phải, tâu đức vua! Tôi mang Thiên Chúa trong mình, vì những người đã chịu phép rửa tội, sống đời sạch tội, đều là đền thờ của Thiên Chúa. Bởi vậy, không hạnh phúc nào lớn lao cho bằng người Công giáo, được trở nên đền thờ Thiên Chúa; và cũng chẳng có gì can hệ cho con người bằng việc trở nên đền thờ cho Thiên Chúa ngự.

Nghe xong, hoàng đế Trajan tức tối ra phát quyết:

– Ig-nha-xi-ô thành An-ti-ô-ki-a là người đã cậy mình mang Thiên Chúa trong người, nên phải điệu về Rô-ma để làm mồi ăn cho thú dữ!

Thánh nhân đã can đảm tuyên xưng danh Thánh Ki-tô, và chẳng hề xấu hổ khi mang trong mình Thiên Chúa, trở nên đền thờ bé nhỏ cho Ngài ngự. Thời bách hại, cấm cách dưới ách đô hộ của đế quốc La Mã, người Công Giáo buộc phải chối bỏ danh Thánh Ki-tô, không thờ phượng Thiên Chúa nữa, mà tôn thờ hoàng đế như thiên hoàng vậy! Tuy nhiên, không ít Ki-tô hữu đã chịu tử đạo, đã

kiên vững sống đạo, thà mất mạng sống thể xác này còn hơn phải chịu khổ hình đời đời nơi hỏa ngục. Và điều này chứng thật rằng: các thánh tiền bối, tiền nhân đã một lòng giữ ‘Thập điều’ (Mười điều răn), nhất là điều răn quan trọng trước hết “Thờ phượng và kính mến một Thiên Chúa trên hết mọi sự”. Ngoài Chúa ra, không còn chúa nào khác. Ngoài Chúa ra, không còn ông bụt bà thần nào khác. Chỉ khi sống trọn vẹn điều răn này, thì chúng ta mới có thể kiên vững giữ đúng những điều chúng ta cam kết với Chúa trong Mười điều răn (x. Xh 20, 1-17). Đây chẳng phải là gánh nặng, gông cùm đeo trên đôi vai con người, mà là Mười giới răn, mười lời cam kết giữa Thiên Chúa với con người, và là giáo huấn soi đường dẫn lối hầu chúng ta không lầm đường lạc lối, không xa rời Thiên Chúa.

Tuy nhiên, ngày hôm nay, không ít người mang trong mình Chúa Ki-tô vẫn lạm dụng Đền thờ bằng nhiều cách, dưới nhiều hình thức khác nhau. Chẳng hạn: đến nhà thờ nhưng lo ra chia trí trong lòng. Thay vì tham dự Thánh lễ, thì chỉ ‘xem lễ’ hoặc ‘lễ gốc cây’, đi lễ nhưng ngồi xa xa phía ngoài hút thuốc, chuyện trò. Có người vào nhà nguyện/nhà thờ thì nói chuyện cười đùa, thay vì tĩnh lặng, trang nghiêm, tôn kính. Chưa hết, nhiều người đến nhà thờ đi lễ vì bố mẹ hạch hỏi, vì bạn bè, vì người khác, v.v...

Mùa Chay là thời gian mà Chúa thi ân ban cho ta cơ hội sám hối và canh tân đời sống. Mùa chay còn giúp chúng ta nhìn lại đền thờ tâm hồn của mình để xin Chúa thánh hoá, loại trừ những đam mê tội lỗi, những thói hư tật xấu, ngõ hầu xứng đáng trở nên Đền thờ cho Chúa ngự trị.

Nguyện xin tẩy rửa tâm hồn chúng con

Bỏ thói tôn thờ tiền tài, vật chất

Xa lìa lối sống trọng tiền bạc hơn Chúa!

Xin thanh tẩy tâm hồn chúng con

Khỏi những dục vọng đam mê

Làm vậy bản đền thờ Chúa ngự.

Xin gạn đục khơi trong lương tâm

Giúp chúng con chê ghét gian tham.

Thoát khỏi tính nết đố kỵ, kiêu căng.

Xin tu bổ đền thờ thân xác chúng con

Đã xuống cấp, suy tàn, bỏ bê,

Biết kính trọng thân xác mình và của tha nhân. Amen!

Lm. Xuân Hy Vọng

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Giáo Hội cũng như mỗi Kitô hữu là đền thờ sống động của Thiên Chúa, cần được thanh tẩy mỗi ngày cho xứng đáng hơn. Với tâm tình sám hối, chúng ta tin tưởng dâng lời nguyện xin:

1. “*Ta tỏ lòng nhân lành ngàn đời với những ai kính mến Ta*”. Xin cho Hàng Giáo Phẩm trong Giáo hội luôn trung thành với lời tuyên hứa khi tiến chức; để ơn thánh đặc biệt mà các Ngài lãnh nhận không ra vô hiệu trong đời sống của các Ngài; ngõ hầu công việc chấn dất đoàn chiên Chúa giữa trần gian này luôn đi đúng theo lòng Chúa mong ước. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON

2. “*Lễ luật Chúa chính trực, làm hoan lạc tâm can*”. Xin cho các tín hữu trên khắp hoàn cầu siêng năng lãnh nhận Bí tích Hòa Giải với lòng sám hối chân thành, quyết tâm từ bỏ tội lỗi, sốt sắng sống đạo, để xứng đáng đón nhận niềm vui cứu độ Chúa ban. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. “*Đừng làm nhà Cha Ta thành nơi buôn bán*”. Xin cho các bạn trẻ đang sống và làm việc xa quê hương, đừng biến tâm hồn mình chứa chất lòng tham muốn của cải, chai lì trong sự lười biếng tham dự Thánh lễ; biết gìn giữ Đức tin, siêng năng rước Mình Thánh Chúa và lãnh nhận các Bí tích với đức tin sống động và lòng mến Chúa thiết tha. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. Giáo Hội dành riêng tháng ba để kính Thánh Cả Giuse. Chúng ta thành khẩn xin Thánh Cả cầu bầu cùng Chúa cho chiến tranh loạn lạc được mau chấm dứt, cách riêng xin cho các bậc gia trưởng luôn biết noi theo gương thánh nhân, sống hiền hòa đạo đức, siêng năng làm việc để tạo ra những đồng tiền chân chính, nuôi sống những người thân trong gia đình và phục vụ xã hội. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Chúa, xin lửa nhiệt thành của Chúa Kitô thiêu đốt tâm hồn chúng con, để chúng con biết từ khước, loại bỏ những gì cản trở chúng con sống bác ái, thánh thiện, sẵn sàng chịu hao mòn vì Chúa và phần rỗi các linh hồn, Chúa hằng sống và hiển trị muôn đời. Amen.



CHÚA NHẬT THỨ IV MÙA CHAY

10-03-2024

BÀI ĐỌC I: 2 Sb 34, 14-16. 19-23

Chúa đầy ải và giải phóng dân để bày tỏ cơn thịnh nộ và lòng thương xót.

Lời Chúa trong sách Sử Biên Niên quyển thứ hai.

Khi ấy, tất cả các thủ lãnh của các tư tế và dân chúng mỗi ngày một thêm bất trung bất nghĩa, học theo mọi thói ghê tởm của chư dân và làm cho Nhà Đức Chúa đã được đã được thánh hiến ở Giêrusalem ra ô uế. Đức Chúa, Thiên Chúa của tổ tiên họ vẫn không ngừng sai sứ giả của Người đến cảnh cáo họ, vì Người hằng thương xót dân và thánh điện của Người. Nhưng họ nhạo cười các sứ giả của Thiên Chúa, khinh thường lời Người và chế giễu các ngôn sứ của Người, khiến Đức Chúa bực bực nổi giận mà trừng phạt dân Người đến vô phương cứu chữa. Quân Candê đốt Nhà Thiên Chúa, triệt hạ tường thành Giêrusalem, phóng hỏa đốt các lâu đài trong thành và phá hủy mọi đồ đạc quý giá. Những ai còn sót lại không bị gươm đâm, thì vua bắt đi đày ở Babylon; họ trở thành nô lệ của vua và con cháu vua, cho đến thời vương quốc Ba Tư ngự trị. Thế là ứng nghiệm lời Đức Chúa phán, qua miệng ngôn sứ Giêrêmia rằng: cho đến khi đất được hưởng bù những năm Sabat và suốt thời gian nó bị tàn phá, nó sẽ nghỉ, cho hết bảy mươi năm tròn. Năm thứ nhất thời vua Kyrô trị vì nước Ba Tư, để lời Đức Chúa phán qua miệng ngôn sứ Giêrêmia được hoàn toàn ứng nghiệm, Đức Chúa tác động trên tâm trí Kyrô, vua Ba Tư. Vua thông báo cho toàn vương quốc và ra sắc chỉ như sau: “Kyrô, vua Ba Tư, phán thế này: “Đức Chúa, Thiên Chúa trên trời, đã ban cho ta mọi vương quốc dưới đất. Chính Người trao cho ta trách nhiệm tái thiết cho Người một ngôi nhà ở Giêrusalem tại Giuđa. Vậy ai trong các người thuộc dân của Người, thì xin Đức Chúa của họ ở với họ, và họ hãy tiến lên!”

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 136

Đáp: *Giêrusalem hỡi, lòng này nếu quên người, lưỡi xướng ca sẽ dínch với hàm.*

Xướng: Bờ song Babylon, ta ra ngồi nước nở, mà tưởng nhớ Sion, trên những cảnh dương liễu, ta tạm gác cây đàn.

Xướng: Bọn lính canh đòi ta hát xướng, lũ cướp này mời gượng vui lên. Hát đi hát thử đi xem, Sion nhạc thánh, điệu quen một bài.

Xướng: Bài ca kính Chúa Trời, làm sao ta hát nổi, nơi đất khách quê người? Giêrusalem hỡi, lòng này nếu quên người, thì tay gãy đàn thành tê bại.

Xướng: Lưỡi xướng ca sẽ dínch với hàm, nếu ta không hoài niệm, không còn lấy Giêrusalem làm niềm vui tuyệt đỉnh của tâm hồn.

BÀI ĐỌC II: Ep 2, 4-10

Anh em đã chết vì phạm tội, nhưng được cứu độ nhờ ân sủng.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Êphêô.

Thưa anh em, Thiên Chúa giàu lòng thương xót và rất mực yêu mến chúng ta, nên dầu chúng ta chết vì sa ngã, Người cũng đã cho chúng ta được cùng sống với Đức Kitô. Chính do ân sủng mà anh em được cứu độ! Người đã cho chúng ta được cùng sống lại và cùng ngự trị với Đức Kitô Giêsu trên cõi trời. Như thế, Người tỏ lòng nhân hậu của Người đối với chúng ta trong Đức Kitô Giêsu, để biểu lộ cho các thế hệ mai sau được thấy ân sủng dồi dào, phong phú của Người. Quả vậy, chính do ân sủng và nhờ lòng tin mà anh em được cứu độ. Đây không phải bởi sức anh em, mà là một ân huệ của Thiên Chúa; cũng không phải bởi việc anh em làm, để không ai có thể hãnh diện. Thật thế, chúng ta là tác phẩm của Thiên Chúa, chúng ta được dựng nên trong Đức Kitô Giêsu, để sống mà thực hiện công trình tốt đẹp Thiên Chúa đã chuẩn bị cho chúng ta.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người, thì được sống muôn đời.

TIN MỪNG: Ga 3, 14-21

Thiên Chúa sai Con của Người đến thế gian, để thế gian, nhờ Con của Người, mà được cứu độ.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Khi ấy, Đức Giêsu nói với Nicôđêmo rằng: “Nhu ông Môisen đã giương cao con rắn trong sa mạc, Con Người cũng sẽ phải được giương cao như vậy, để ai tin vào Người, thì được sống muôn đời. Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời. Quả vậy, Thiên Chúa sai Con của Người đến thế gian, không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ Con của Người, mà được cứu độ. Ai tin vào Con của Người, thì không bị lên án; nhưng kẻ không tin, thì bị lên án rồi, vì đã không tin vào danh của Con Một Thiên Chúa. Và đây là bản án: ánh sáng đã đến thế gian, nhưng người ta đã chuộng bóng tối hơn ánh sáng, vì các việc họ làm đều xấu xa. Quả thật, ai làm điều ác, thì ghét ánh sáng và không đến cùng ánh sáng, để các việc họ làm khỏi bị chê trách. Nhưng kẻ sống theo sự thật, thì đến cùng ánh sáng, để thiên hạ thấy rõ các việc của người ấy, đã được thực hiện trong Thiên Chúa”.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT THỨ IV MÙA CHAY
10-03-2024

“Ai tin vào Người thì được sống muôn đời”

Bình an và Thiện hảo của Chúa luôn ở cùng anh chị em.

Anh chị em thân mến, hôm nay Chúa nhật IV Mùa Chay cũng được gọi là Chúa Nhật hân hoan vui mừng. Hân hoan vui mừng, vì dù chúng ta vẫn đang trên hành trình trong “hoang địa”, nhưng chúng ta không đi một mình. “Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một” cho chúng ta, Ngài là Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta. Thật hữu ích nếu chúng ta dừng lại một chút, dành chút thời gian để cảm nhận niềm vui này, niềm vui được sống, được làm cùng Thiên Chúa.

Nhưng chúng ta không chỉ dừng lại niềm vui ĐƯỢC LÀM cùng Thiên Chúa, chúng ta được mời gọi tiến đến hưởng niềm vui được cứu chuộc nhờ chính Chúa Ki-tô. Được cứu chuộc và được mời trao sứ vụ cùng Ngài. Thánh Phao-lô, trong bài đọc 2 nhắc nhở chúng ta: “Anh em thân mến, Thiên Chúa là Đấng giàu lòng từ bi, vì lòng yêu thương cao cả mà Người đã yêu thương chúng ta, đến nỗi khi tội lỗi làm cho chúng ta phải chết, thì Người làm cho chúng ta sống lại trong Đức Kitô, nhờ ơn Ngài mà chúng ta được cứu rỗi; Người đã cho chúng ta được cùng chung sống lại và đồng ngự trị trên nước trời trong Đức Giêsu Kitô” (Ep 2,4-5). Thiên Chúa đã yêu thương và cứu chuộc chúng ta bằng việc trao ban chính Con Một của Ngài. “Quả vậy, Thiên Chúa sai Con của Người đến thế gian, không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ Con của Người, mà được cứu độ” (Ga 3,17). Ơn cứu độ chúng ta được đón nhận qua việc tự hiến của Chúa Giê-su trên Thập giá. “Như ông Mô-sê đã giương cao con rắn trong sa mạc, Con Người cũng sẽ phải được giương cao như vậy, để ai tin vào Người thì được sống muôn đời” (Ga 3, 14-15). Trong cuộc xuất hành của người Do-thái từ đất Ai-cập, trong hành trình đó, do sự bất trung bất tín, đã bị rắn cắn và chết. Khi đó, Thiên Chúa đã ra lệnh cho Mô-sê làm con rắn đồng và treo lên một cây sào, ai bị rắn cắn mà nhìn lên con rắn đồng thì được chữa lành (x. Ds 21,4-9). Và giờ đây, Đức Giê-su được giương lên trên thập giá, trở nên nguồn ơn cứu độ cho chúng ta.

Ơn cứu độ được trao ban đến tất cả, nhưng chỉ “những ai tin vào Người thì được sống muôn đời”. Thánh Augustinô đã nói “Thiên Chúa dựng nên con người không cần con người; nhưng để cứu chuộc con người, thì Ngài cần đến sự cộng tác của con người”. Người Việt ta cũng thường nói “có Trời cũng chịu”. Vâng, Thiên Chúa yêu thương chúng ta đến nỗi đã ban Con Một của Ngài, để ở cùng và để cứu chuộc chúng ta. Nhưng hồng ân đó chỉ có thể phát huy và tỏ hiện khi chúng ta “TIN vào NGƯỜI”, tức là chúng ta can đảm CHO NGƯỜI CƠ HỘI, chúng ta không theo ý riêng tự thu mình trong tội lỗi nhưng đến gần và hướng nhìn lên Thập giá, chúng ta không né tránh nhưng đón nhận ánh mắt xót thương và tình yêu gọi mời từ Thập giá. Ơn cứu độ chỉ có thể tỏ hiện nơi ai chọn sống theo sự thật và đến cùng ánh sáng. “Nhưng kẻ sống theo sự thật, thì đến cùng ánh sáng, để thiên hạ thấy rõ: các việc của người ấy đã được thực hiện trong Thiên Chúa”(Ga3, 21). Và như Thánh Augustinô nói: "Thiên Chúa lên án tội lỗi và nếu ta cũng làm tương tự, ta được hiệp thông với Thiên Chúa. Khi ta bắt đầu tách mình khỏi những gì đã làm, khi đó ta khởi sự nhưng việc tốt lành bởi đã từ bỏ những việc bất chính. Nên hoàn thiện bắt đầu từ việc nhận ra những sai sót của mình."

Anh chị em rất thân mến, nơi “hoang địa” của cuộc sống, với bao khó khăn và thử thách, chúng ta không tránh khỏi những bất trung và lỗi lầm. Mong sao

chúng ta nhận ra sự yếu đuối của bản thân và tình yêu thương sự mong chờ của Thiên Chúa, đặc biệt trong Bí tích Hòa giải và Bí tích Thánh Thể. Qua việc trở về và cho Chúa cơ hội, ước gì chúng ta luôn cảm nhận niềm vui được làm, lòng tràn ngập hân hoan reo mừng như thánh Phaolô: “Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi” (Gl 2, 20). Và cùng Chúa, chúng ta cảm nhận và trao ban niềm vui làm được đến thế giới.

Ex. Trần Văn Hoài, O.F.M.Conv

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Chúa Cha đã ban Con Một Người chịu chết chuộc tội chúng ta, để ai tin vào Con Ngài, thì được sống đời đời. Chúng ta thành tâm cảm tạ Chúa và tha thiết cầu nguyện:

1. “*Thiên Chúa đã sai Con của Người đến thế gian*”. Chúng ta cùng cầu xin cho Đức Giáo Hoàng, cũng như các vị chủ chăn trong Giáo Hội, là những người được Chúa sai đến trong thế gian, luôn ý thức về vai trò và trách nhiệm của mình, hầu dẫn dắt mọi tín hữu bước đi trong ánh sáng và sự thánh thiện, nhằm đạt đến ơn cứu độ trong Chúa Giêsu Kitô. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẠM LỜI CHÚNG CON.

2. “*Bởi ơn Chúa, anh em được cứu rỗi nhờ đức tin*”. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho mọi Kitô hữu, cách riêng những ai đang lầm đường lạc lối, biết nhận ra lòng bao dung nhân hậu của Thiên Chúa mà hoán cải trở về với Người trong mùa chay thánh này. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. “*Thiên Chúa đã yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một*”. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho mỗi người biết tin nhận Đức Giêsu Kitô “là đường, là sự thật và là sự sống”, để khi hết lòng vững tin vào Con Một Chúa và bước đi theo sự chỉ dẫn của Người, họ thực sự trở nên những chứng nhân cho tình yêu của Chúa. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. “*Các việc của người ấy đã được thực hiện trong Thiên Chúa*”. Xin cho mỗi Kitô hữu là một viên đá sống động xây nên ngôi nhà Thiên Chúa. Xin cho mỗi người luôn biết sống tinh thần hiệp nhất, biết tích cực cộng tác với nhau trong mọi công việc hằng ngày để xây dựng và kiến tạo thành một cộng đoàn huynh đệ, luôn biết yêu thương và sẵn sàng phục vụ. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Chúa, nhờ ánh sáng đức tin và các nhiệm tích chúng con đã lãnh nhận, xin cho chúng con biết đem nguồn ơn cứu rỗi đến cho những tâm hồn đang lạc đường chân lý, để họ tìm về cùng Chúa và hưởng tình thương Chúa dành cho. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. Amen.



CHÚA NHẬT THỨ V MÙA CHAY

17-03-2024

BÀI ĐỌC I: Gr 31, 31-34

Ta sẽ lập một giao ước mới, và không còn nhớ đến lỗi lầm của dân Ta nữa.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Giêrêmia.

Này sẽ đến những ngày - sấm ngôn của Đức Chúa - Ta sẽ lập với nhà Israel và nhà Giuđa một giao ước mới, không giống như giao ước ta đã lập với cha ông chúng, ngày Ta cầm tay dẫn họ ra khỏi đất Ai Cập; chính chúng đã hủy bỏ giao ước của Ta, mặc dầu ta là Chúa Tể của chúng - sấm ngôn của Đức Chúa. Nhưng đây là giao ước Ta sẽ lập với nhà Israel sau những ngày đó - sấm ngôn của Đức Chúa. Ta sẽ ghi vào lòng dạ chúng, sẽ khắc vào tâm khảm chúng Lề Luật của Ta. Ta sẽ là Thiên Chúa của chúng, còn chúng sẽ là dân của Ta. Chúng sẽ không còn phải dạy bảo nhau, kẻ này nói với người kia: “Hãy học cho biết Đức Chúa”. Vì hết thầy chúng, từ người nhỏ đến người lớn, sẽ biết Ta – sấm ngôn của Đức Chúa – Ta sẽ tha thứ tội ác cho chúng, và chúng không còn nhớ đến lỗi lầm của chúng nữa.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 50

Đáp: *Lạy Chúa Trời, xin tạo cho con một tấm lòng trong trắng.*

Xướng: Lạy Thiên Chúa, xin lấy lòng nhân hậu xót thương con, mở lượng hải hà xóa tội con đã phạm. Xin rửa con sạch hết lỗi lầm, tội lỗi con, xin Ngài thanh tẩy.

Xướng: Lạy Chúa Trời, xin tạo cho con một tấm lòng trong trắng, đổi mới tinh thần cho con nên chung thủy. Xin đừng nổi giận với con không cho gần nhan Thánh, đừng cất khỏi lòng con thần khí thánh của Ngài.

Xướng: Xin ban lại cho con niềm vui vì được Ngài cứu độ, và lấy tinh thần quảng đại đỡ nâng con; đường lối Ngài, con sẽ dạy cho người tội lỗi, ai lạc bước sẽ trở lại cùng Ngài.

BÀI ĐỌC II: Dt 5, 7-9

Đức Kitô đã học biết thế nào là vâng phục, và trở nên nguồn ơn cứu độ vĩnh cửu.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Do Thái.

Thưa anh em, khi còn sống kiếp phàm nhân, Đức Giêsu đã lớn tiếng kêu van khóc lóc mà dâng lời khấn nguyện, nài xin lên Đấng có quyền năng cứu Người khỏi chết. Người đã được nhận lời, vì có lòng tôn kính. Dầu là Con Thiên Chúa, Người đã phải trải qua nhiều đau khổ mới học được thế nào là vâng phục; và khi chính bản thân đã tới mức thập toàn, Người trở nên nguồn ơn cứu độ vĩnh cửu cho tất cả những ai từng phục Người.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Chúa nói rằng: Ai phục vụ Thầy, thì hãy theo Thầy; và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó.

TIN MỪNG: Ga 12, 20-33

Nếu hạt lúa gieo vào lòng đất chết đi, nó mới sinh được nhiều hạt khác.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Vào dịp lễ Vượt Qua năm ấy, trong số những người lên Giêrusalem thờ phượng Thiên Chúa, có mấy người Hy Lạp. Họ đến gặp ông Philipphê, người Betsaida, miền Galilê, và xin rằng: “Thưa ông, chúng tôi muốn được gặp ông Giêsu. Ông Philipphê đi nói với ông Anrê, Ông Anrê cùng với ông Philipphê đến thưa với Đức Giêsu. Đức Giêsu trả lời: “Đã đến giờ Con Người được tôn vinh! Thật, Thầy bảo thật anh em, nếu hạt lúa gieo vào lòng đất mà không chết đi, thì nó vẫn trơ trọi

một mình; còn nếu chết đi, nó mới sinh được nhiều hạt khác. Ai yêu quý mạng sống mình, thì sẽ mất; ai coi thường mạng sống mình ở đời này, thì sẽ giữ lại được cho sự sống đời đời. Ai phục vụ Thầy, thì hãy theo Thầy; và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Thầy, Cha Thầy sẽ quý trọng người ấy. Bây giờ tâm hồn Thầy xao xuyến! Thầy biết nói gì đây? Lạy Cha, xin cứu Con khỏi giờ này, nhưng chính vì giờ này mà Con đã đến. Lạy Cha, xin tôn vinh danh Cha". Bấy giờ có tiếng từ trời vọng xuống: "Ta đã tôn vinh danh Ta, Ta sẽ còn tôn vinh nữa!" Dân chúng đứng ở đó nghe vậy liền nói: "Đó là tiếng sấm!" Người khác lại bảo: "Tiếng một thiên thần nói với ông ta đấy!" Đức Giêsu đáp: "Tiếng ấy đã vọng xuống, không phải vì Tôi, mà vì các người. Giờ đây đang diễn ra cuộc phán xét thế gian này. Giờ đây thủ lãnh thế gian nay sắp bị tống ra ngoài! Phần tôi, một khi được giương cao lên khỏi mặt đất, Tôi sẽ kéo mọi người lên với Tôi". Đức Giêsu nói thế để ám chỉ Người sẽ phải chết cách nào.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT THỨ V MÙA CHAY
17-03-2024

Con Người phải được giương cao

Chỉ còn hơn 2 tuần nữa chúng ta sẽ bước vào cao điểm của Mùa Chay đó là cử hành cuộc khổ nạn và phục sinh của Chúa Giêsu. Trong bài tin mừng vừa nghe, Chúa Giêsu tiên báo việc Ngài sẽ bị treo lên cao, có nghĩa là treo lên thập giá để đền tội cho nhân loại. Qua các cử hành phụng vụ trong Mùa chay hằng năm, giáo hội mời gọi chúng ta chuẩn bị tâm hồn mình để kỷ niệm cuộc khổ nạn mang lại ơn cứu độ cho toàn thể nhân loại của Chúa Giêsu. Để làm được việc đó, có lẽ một trong những điều quan trọng cần làm đó là tìm hiểu ý nghĩa về cái chết của Ngài.

Điều chúng ta cần phải đồng ý với nhau trước hết đó chính là cái chết của Chúa Giêsu trên thập giá là một mầu nhiệm. Có nghĩa là với lý trí con người chúng ta không thể nào hiểu tường tận tại sao Chúa Giêsu phải chết để cứu chuộc

chúng ta trong khi Ngài có thể chọn nhiều cách khác. Đây là Mầu Nhiệm Cứu Độ! Tuy nhiên, chúng ta có thể dựa vào lý trí để tìm hiểu, giải thích phần nào mầu nhiệm thập giá của Chúa Giêsu,

Trước hết, trong bài tin mừng hôm nay, Chúa Giêsu đã dùng hình ảnh hết sức quen thuộc của Cự Uớc để nói đến cái chết của mình. Đây là câu truyện trong sách Dân Số kể về việc dân Israel khi đi trong sa mạc đã kêu trách Chúa và ông Môsê vì đã để họ đói khát. Chúa đã tức giận và sai rắn độc cắn dân khiến nhiều người chết. Sau khi ông Môsê cầu xin cho dân, Chúa đã nguôi giận và truyền cho Môsê đúc một tượng con rắn bằng đồng treo lên cây để ai bị rắn cắn mà nhìn lên rắn đồng thì được cứu. Chúa Giêsu so sánh việc mình bị treo lên thập giá tương tự với việc ông Môsê treo con rắn đồng lên cây để cứu dân. Cho nên trước hết và trên hết, thập giá của Chúa Giêsu là phương tiện để cứu nhân loại.

Tiếp đến, Chúa Giêsu đã cho ông Ni-cô-đê-mô biết mục đích của Ngài khi đến thế gian. Chúa Giêsu đến thế gian không phải để kết tội, lên án con người. Ngài đến thế gian để chỉ cho con người thấy tình yêu mà Thiên Chúa dành cho con người. “Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài” (Ga3,16). Nếu như thập giá là điều người Do Thái coi là điều ô nhục không thể chấp nhận và người ngoại cho là sự điên rồ như lời thánh Phaolô đã nói, thì ở đây chúng ta tìm thấy một ý nghĩa khác đó chính là biểu hiện của tình yêu mà Thiên Chúa dành cho con người. Chúng ta có thể nói thập giá là biểu hiện của tình yêu vô bờ mà Thiên Chúa dành cho chúng ta.

Đức tin Công giáo thường trình bày thập giá như một cái giá phải trả cho tội lỗi của con người. Con người đã phạm tội nhưng không thể tự mình đền tội cho cân xứng vì thế, Chúa Giêsu đã thay con người đền tội với Chúa Cha. Cách hiểu này có thể giúp chúng ta dễ hiểu cái chết của Chúa Giêsu nhưng có nguy cơ làm chúng ta “sợ” Chúa. Chúng ta sợ vì Chúa vì sự công bằng và nghiêm khắc của Ngài. Thế nhưng, bài tin mừng chúng ta đọc hôm nay trình bày cho chúng ta điều hoàn toàn ngược lại như đã nói ở bên trên. Chính Chúa Giêsu khẳng định rằng Thiên Chúa yêu thương con người và muốn con người được cứu nhờ tin vào Người Con Duy Nhất. Cho nên có thể nói, thập giá không gì khác hơn là sáng kiến độc đáo của tình yêu này. Điều làm cho chúng ta tự hào đó chính là dù chúng

ta tội lỗi nhưng Chúa vẫn luôn luôn yêu thương chúng ta và muốn cứu chúng ta. Mùa chay hằng năm là dịp để chúng ta xác tín lại tình yêu vô điều kiện mà Thiên Chúa luôn dành cho ta.

Đường như càng ngày chúng ta càng cảm thấy thập giá hay cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu thật khó hiểu. Có người còn nói đùa rằng “cuộc thương khó của Chúa Giêsu thật khó thương”. Đúng là như thế! Làm sao mà thương, mà ao ước cho nỗi những đau đớn, sỉ nhục mà Chúa Giêsu đã chịu. Có cái đạo nào mà Đấng Thiên Chúa lại bị bách hại, bị giết chết tức tưởi trên cây thập tự như Kitô giáo đâu! Không chỉ người chưa theo đạo cảm thấy khó hiểu mà nhiều người đang tin theo đạo cũng cảm thấy ngại ngùng khi phải nghĩ hay đặc biệt khi phải nói về cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu cho người khác. Ai mà ham nổi cái đạo gì mà ông Chúa bị bầm dập như thế. Lắm khi chúng ta bắt gặp mình cố gắng lấp liếm hay lờ đi chuyện Đức Giêsu bị đóng đinh bởi vì kinh quá. Nhiều nơi còn đề nghị thay vì thờ tượng Chúa Chịu Nạn nên đổi bằng tượng Chúa Phục Sinh cho đỡ sợ. Có nhiều lý do để chúng ta từ chối hay ít nhất cảm thấy ngại ngùng trước thập giá của Chúa Giêsu. Đặc biệt trong thời đại của marketing, quảng cáo hiện nay, trong khi người ta cố trưng bày ra bao nhiêu cái tốt cái hay để thuyết phục khách hàng còn chúng ta lại nói về một Thiên Chúa đau khổ thì làm sao mà không cảm thấy ngại cho được?! Điều này có lẽ Chúa cũng hiểu và thông cảm. Tuy nhiên chúng ta không được lừa mình và người khác rằng con đường mà Chúa chúng ta đã đi qua không phải là con đường thập giá khổ đau. Dĩ nhiên, Chúa không dừng lại ở thập giá mà chính cuộc Phục Sinh của Ngài mới là trọng tâm của Ki-tô giáo. Tuy nhiên, nếu chúng ta tự lừa mình và huyễn hoặc người khác về một điều gì khác với thập giá trong hành trình theo Chúa thì có lẽ chúng ta đang đi theo một ông Chúa nào khác chứ không phải Chúa Giêsu. Thập giá là điên rồ cho thế gian và cho cả chúng ta. Nhưng nếu không vác lấy thập giá thì chắc chắn chúng ta sẽ chẳng bao giờ được phục sinh với Chúa, chẳng bao giờ được sống đời đời với Ngài.

Xin cho chúng con cảm nếm thật sâu mầu nhiệm của thập giá của Ngài và ban cho chúng con một sức mạnh nội tâm thật lớn để có thể vác thập giá đời mình mà theo Ngài. Amen

Joseph Nhã SJ

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Chúa Giêsu dạy chúng ta phải chết cho chính mình, khước từ tội lỗi, thống hối và làm lại cuộc đời. Vậy chúng ta hãy thành tâm cảm tạ Chúa và cùng hiệp ý cầu nguyện:

1. *“Ta sẽ ký kết giao ước mới và sẽ không còn nhớ đến tội lỗi nữa”*. Xin cho các linh mục, tu sĩ nam nữ biết luôn làm mới lại giao ước tình yêu với Chúa; để Giáo hội cũng được hưởng nhờ ơn thánh thiện đó mà đứng vững trước những cám dỗ và khó khăn thử thách của thời đại hôm nay. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. *“Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất”*. Xin cho những người đang sống trong chủ nghĩa vật chất, biết nhận ra duy chỉ có Chúa là Đấng Chân – Thiện – Mỹ và là Đấng cầm quyền sinh tử của mọi loài thọ sinh; hầu biết dừng lại và đi tìm kiếm Chúa qua nhiều cách mà Chúa đã dùng trong Giáo hội của Ngài. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. *“Ai ghét sự sống mình ở đời này, thì sẽ giữ được nó cho sự sống đời đời”*. Xin cho các tín hữu trên khắp hoàn cầu đang dần thân làm thiện nguyện phục vụ người nghèo, người khổ đau và khuyết tật, có được trái tim xót thương của Chúa, để mọi việc họ làm đều tôn vinh Chúa. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. *“Ta sẽ là Chúa của chúng và chúng sẽ là dân của Ta”*. Xin cho các bạn sắp lãnh nhận Bí Tích Thánh Tẩy được ơn Đức tin, hầu chuyên cần cầu nguyện, tuân giữ luật Chúa, nhiệt thành sống đức ái, để được Chúa luôn ở cùng và yêu thương chúc phúc. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Chúa là Cha rất nhân từ, xin thương nhận những ý nguyện chân thành của cộng đoàn chúng con. Xin giúp chúng con luôn biết sống vâng phục và không ngừng làm vinh danh Chúa theo gương Đức Giêsu Kitô. Người hằng sống và hiển trị muôn đời. Amen.



CHÚA NHẬT LỄ LÁ

24-03-2024

TƯỜNG NIỆM CUỘC THƯƠNG KHÓ CỦA CHÚA KIỂU LÁ

TIN MỪNG Mc 11, 1-10

Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Đức Chúa.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Marcô.

Mấy ngày trước lễ Vượt Qua, Đức Giêsu và các môn đệ đến gần thành Giêrusalem, gần làng Bétphagê và Bêtania, bên triền núi Oliu. Bấy giờ Người sai hai môn đệ và bảo: “Các anh đi vào làng trước mặt kia, tới nơi sẽ thấy ngay một con lừa con chưa ai cỡi bao giờ, đang cột sẵn đó, các anh cởi giầy ra và đem nó về đây. Nếu có ai bảo: “Tại sao các anh làm như vậy? thì cứ nói là Chúa cần đến nó và Người sẽ gởi lại đây ngay”. Các ông ra đi và thấy một con lừa con cột ngoài cửa ngõ, ngay mặt đường. Các ông liền cởi dây lừa ra. Một người đứng đó nói với các ông: “Các anh cởi con lừa ra làm gì vậy?” Hai ông trả lời như Đức Giêsu đã dặn. Và họ để mặc các ông. Hai ông đem con lừa về cho Đức Giêsu, lấy áo choàng của mình trải lên lưng nó, và Đức Giêsu cỡi lên. Nhiều người cũng lấy áo choàng trải xuống mặt đường, một số khác lại chặt nhánh chặt lá ngoài đồng mà rải. Người đi trước, kẻ theo sau, reo hò vang dậy: “Hoan hô! Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Đức Chúa! Chúc tụng triều đại đang tới, triều đại vua Đavít, tổ phụ chúng ta. Hoan hô trên các tầng trời!”

THÁNH LỄ

BÀI ĐỌC I: Is 50, 4-7

Tôi đã không che mặt khi bị mắng nhiếc phỉ nhổ, tôi biết mình sẽ không phải thẹn thùng.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đức Chúa là Chúa Thượng, đã cho tôi nói năng như một người môn đệ, để tôi biết lựa lời nâng đỡ ai rã rời kiệt sức. Sáng sảng Người đánh thức, Người đánh thức tôi, để tôi lắng tai nghe như một người môn đệ. Đức Chúa là Chúa Thượng đã mở tai tôi, còn tôi, tôi không cưỡng lại, cũng chẳng tháo lui. Tôi đã đưa lưng cho người ta đánh đòn, gior má cho người ta giạt râu. Tôi đã không che mặt khi bị mắng nhiếc, phỉ nhổ. Có Đức Chúa là Chúa Thượng phù trợ tôi, vì thế, tôi đã không hổ thẹn, vì thế, tôi trơ mặt ra như đá. Tôi biết mình sẽ không phải thẹn thùng.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: TV 104

Đáp: *Lạy Chúa con thờ, muôn lạy Chúa, Ngài nở lòng ruồng bỏ con sao?*

Xướng: Thân sâu bọ chứ người đâu phải, con bị đời mắng chửi dễ duôi. Thấy con ai cũng chê cười, lắc đầu bĩu mỏ buông lời mỉa mai: “No cậy Chúa, mặc Người cứu nó! Người có thương, giải gỡ đi nào!”

Xướng: Cả bầy chó trong ngoài vây bủa, chúng đâm con thùng cả chân tay, xương con đếm được vắn dài, chúng đưa cặp mắt cứ hoài ngó xem.

Xướng: Áo mặc ngoài chúng đem chia chác, còn áo trong cũng bắt thăm luôn. Chúa là sức mạnh con nương, cứu mau, lạy Chúa, xin đừng đứng xa.

Xướng: Con nguyện sẽ loan truyền danh Chúa, cho anh em tất cả được hay, và trong đại hội dân Ngài, con xin dâng tiến một bài tán dương.

Xướng: Hỡi những ai kính sợ Đức Chúa, Hãy ca tụng Người đi! Hỡi toàn thể giống nòi Giacóp, nào hãy tôn vinh Người! Dòng dõi Israel tất cả, nào một dạ khiếp oai!

BÀI ĐỌC II: PI 2, 6-11

Đức Kitô đã tự khiêm tự hạ, nên Thiên Chúa đã siêu tôn Người.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Philipê.

Đức Giêsu Kitô, vốn dĩ là Thiên Chúa, mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự. Chính vì thế, Thiên Chúa đã siêu tôn người và tặng ban danh hiệu, trỗi vượt trên muôn ngàn danh hiệu. Như vậy, vừa khi nghe danh thánh Giêsu, cả trên trời dưới đất và trong nơi âm phủ, muôn vật phải bái quỳ, và để tôn vinh Thiên Chúa Cha, mọi loài phải mở miệng tuyên xưng rằng: “Đức Giêsu Kitô là Chúa”.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Vì chúng ta, Đức Kitô đã tự hạ, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự. Chính vì thế, Thiên Chúa đã siêu tôn Người và tặng ban danh hiệu trỗi vượt trên muôn ngàn danh hiệu.

TIN MỪNG: Mc 14, 1 – 15, 47

Cuộc Thương Khó của Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta.

Cuộc Thương Khó của Chúa Giêsu Kitô theo thánh Marcô.

Hai ngày trước Lễ vượt Qua và lễ bánh Không Men, các thượng tế và kinh sư bày mưu tính kế bắt đức Giêsu để giết Người, vì họ nói: “đừng làm vào chính ngày lễ, kéo dân chúng náo động”. Lúc đó, Đức Giêsu đang ở làng Bêtania, tại nhà ông Simon Cùi. Giữa lúc Người dùng bữa, có một người phụ nữ đến, mang theo một bình bạch ngọc đựng dầu thơm cam tùng nguyên chất, thứ đắt tiền, cô đập ra, đổ dầu thơm trên đầu Người. Có vài người lấy làm bức tức, nói với nhau: “Phí

dầu thơm như thế để làm gì? Dầu đó có thể đem bán lấy trên ba trăm quan tiền mà bố thí cho người nghèo” Rồi họ gắt gỏng với cô. Nhưng Đức Giêsu bảo họ: “Cứ để cho cô làm. Sao lại muốn gây chuyện? Cô ấy vừa mới làm cho tôi một việc nghĩa. Người nghèo thì lúc nào các ông chẳng có bên cạnh mình, các ông muốn làm phúc cho họ bao giờ mà chẳng được! Còn tôi, các ông chẳng có mãi đâu! Điều gì làm được thì cô đã làm: cô đã lấy dầu thơm ướp xác tôi, để chuẩn bị ngày mai táng. Tôi bảo thật các ông: hễ Tin Mừng được loan báo đến đâu trong khắp thiên hạ, thì nơi đó việc cô vừa làm cũng sẽ được kể lại để nhớ tới cô”.

Giuđa Iscariốt, một người trong Nhóm Mười Hai, đi gặp các thượng tế để nộp Người cho họ. Nghe hấn nói, họ rất mừng và hứa cho tiền. Giuđa liền tìm cách nộp Người sao cho tiện.

Ngày thứ nhất trong tuần Bánh Không Men, là ngày sát tế Chiên Vượt Qua, các môn đệ thưa với Đức Giêsu: “Thầy muốn chúng con đi dọn cho Thầy ăn lễ Vượt Qua ở đâu? Người sai hai môn đệ đi, và dặn họ: “Các anh đi vào thành, và sẽ có một người mang vò nước đón gặp các anh. Cứ đi theo người đó. Người đó vào nhà nào, các anh hãy thưa với chủ nhà: Thầy nhắn: “Thầy sẽ ăn lễ Vượt Qua với các môn đệ ở phòng nào?” Và ông ấy sẽ chỉ cho các anh một phòng rộng rãi trên lầu, đã được chuẩn bị sẵn sàng: và ở đó, các anh hãy dọn tiệc cho chúng ta”. Hai môn đệ ra đi. Vào đến thành, các ông thấy mọi sự y như Người đã nói. Và các ông dọn tiệc Vượt Qua.

Chiều đến, Đức Giêsu và Nhóm Mười Hai cùng tới. Đang khi dùng bữa, Người nói: “Thầy bảo thật anh em, có người trong anh em sẽ nộp Thầy, mà lại là người đang cùng ăn với Thầy”. Các môn đệ đâm ra buồn rầu, và lần lượt hỏi Người: “Chẳng lẽ con sao?” Người đáp: “Chính là một trong Nhóm Mười Hai đây, mà là người chấm chung một đĩa với Thầy. Đã hấn, Con Người ra đi theo như lời đã chép về Người. Nhưng khốn cho kẻ nào nộp Con Người: thà kẻ đó đừng sinh ra thì hơn!”

Cũng đang bữa ăn, Đức Giêsu cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, rồi bẻ ra, trao cho các ông và nói: “Anh em hãy cầm lấy, đây là mình Thầy. Và Người cầm chén rượu, dâng lời tạ ơn, rồi trao cho các ông, và tất cả đều uống chén này. Người bảo các ông: “Đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra vì muôn người. Thầy bảo thật anh em: chẳng bao giờ Thầy còn uống sản phẩm của cây nho nữa, cho đến ngày Thầy uống thứ rượu mới trong Nước Thiên Chúa”.

Hát thánh vịnh xong, Đức Giêsu và các môn đệ ra núi Ôliu. Đức Giêsu nói với các ông: “Tất cả anh em sẽ vấp ngã, vì Kinh Thánh đã chép: Ta sẽ đánh người chần chừ, và chần chừ sẽ tan tác. Nhưng sau khi trở dậy, Thầy sẽ đến Galilê trước anh em”. Ông Phêrô liền thưa: “Dầu tất cả có vấp ngã đi nữa, thì con cũng nhất định là không”. Đức Giêsu nói với ông: “Thầy bảo thật anh: hôm nay, nội đêm nay, gà chưa kịp gáy hai lần, thì chính anh, anh đã chối Thầy đến ba lần”. Nhưng ông Phêrô lại nói quả quyết hơn: “Dầu có phải chết với Thầy, con cũng không chối Thầy”. Tất cả các môn đệ đều nói như vậy.

Sau đó, Đức Giêsu và các môn đệ đến một thửa đất gọi là Giết-sê-ma-ni. Người nói với các ông: “Anh em ngồi lại đây, trong khi Thầy đi cầu nguyện”. Rồi Người đem các ông Phêrô, Giacôbê và Gioan đi theo. Người bắt đầu cảm thấy hãi hùng xao xuyến. Người nói với các ông: “Tâm hồn Thầy buồn đến chết được. Anh em ở lại đây mà canh thức”. Người đi xa hơn một chút, sắp mình xuống đất mà cầu xin cho mình khỏi phải qua giờ ấy, nếu có thể được. Người nói: “Abba, Cha Ơi, Cha làm được mọi sự, xin cất chén này xa con. Nhưng xin đừng làm điều con muốn, mà làm điều Cha muốn”. Rồi Người trở lại, thấy các môn đệ đang ngủ, liền nói với ông Phêrô: “Simon, anh ngủ à? Anh không thức nổi một giờ sao? Anh em hãy canh thức và cầu nguyện kẻo sa chước cám dỗ. Vì tinh thần thì hăng hái, nhưng thể xác lại yếu đuối”. Người lại đi cầu nguyện, kêu xin như lần trước. Rồi Người trở lại, thấy các môn đệ vẫn ngủ, vì mắt họ nặng trĩu. Các ông chẳng biết trả lời làm sao với Người. Lần thứ ba, Người trở lại và bảo các ông: “Lúc này mà còn ngủ, còn nghỉ sao? Thôi, đủ rồi. Giờ đã điểm. Nay con Người bị

nộp vào tay phường tội lỗi. Đứng dậy, ta đi nào! Kia kẻ nộp Thầy đã tới!”

Ngay lúc đó, khi Người còn đang nói, thì Giuđa, một người trong Nhóm Mười Hai, xuất hiện. Cùng đi với hắn có một đám đông mang gươm giáo gậy gộc. Họ được các thượng tế, kinh sư và kỳ mục sai đến. Kẻ nộp Đức Giêsu đã cho họ một ám hiệu, hắn dặn rằng: “Tôi hôn ai thì chính là người đó. Các anh bắt lấy và điệu đi cho cẩn thận”. Vừa tới, Giuđa tiến lại gần Người và nói: “Thưa Thầy”, rồi hôn Người. Họ liền tra tay bắt Người. Nhưng một trong những kẻ đang có mặt tại đó tuốt gươm ra, chém phải tên đầy tớ của thượng tế, làm nó đứt tai.

Đức Giêsu nói với họ: “Tôi là một tên cướp sao mà các ông đem gươm giáo gậy gộc đến bắt? Ngày ngày, tôi vẫn ở giữa các ông, vẫn giảng dạy ở đền thờ, mà các ông không bắt. Nhưng thế này là để lời Sách Thánh được ứng nghiệm”. Bấy giờ các môn đệ bỏ Người mà chạy trốn hết. Trong khi đó, có một cậu thanh niên đi theo Người, mình khoác vồn vện một tấm vải gai, họ túm lấy anh. Anh liền trút tấm vải lại, bỏ chạy trần truồng.

Họ điệu Đức Giêsu đến vị thượng tế. Các thượng tế, kỳ mục và kinh sư tề tựu đông đủ. Ông Phêrô theo Người xa xa, vào tận bên trong dinh thượng tế và ngồi sưởi bên ống lửa với đám thuộc hạ.

Bấy giờ các thượng tế và toàn thể Thượng Hội Đồng tìm lời chứng buộc tội Đức Giêsu để lên án tử hình, nhưng họ tìm không ra, vì tuy có nhiều kẻ đưa chứng gian tố cáo Người, nhưng các chứng ấy lại không ăn khớp với nhau. Có vài kẻ đứng lên cáo gian Người rằng: “Chúng tôi có nghe ông ấy nói: Tôi sẽ phá Đền Thờ này do tay người phạm xây dựng, và nội ba ngày, tôi sẽ xây một Đền Thờ khác, không phải do tay người phạm!” Nhưng ngay về điểm này, chứng của họ cũng không ăn khớp với nhau.

Bấy giờ vị thượng tế đứng lên giữa hội đồng hỏi Đức Giêsu: “Ông không nói lại được một lời sao? Mấy người này tố cáo ông gì đó?” Nhưng Đức Giêsu vẫn làm thinh, không đáp một tiếng. Vị thượng tế lại

hỏi Người: “Ông có phải là Đấng Kitô, Con của Đấng Đáng Chúc Tụng không?” Đức Giêsu trả lời: “Phải, chính thế. Rồi các ông sẽ thấy Con Người ngự bên hữu Đấng Toàn Năng và ngự giá mây trời mà đến”. Vị thượng tế liền xé áo mình ra và nói: “Chúng ta cần gì nhân chứng nữa? Quý vị vừa nghe hẳn nói phạm đến Thiên Chúa, quý vị nghĩ sao?” Tất cả đều kết án Người đáng chết.

Thế là một số bắt đầu khắc nhỏ vào Người, bịt mắt Người lại, vừa đánh đấm Người vừa nói: “Hãy nói tiên tri đi!” Và đám thuộc hạ tát Người túi bụi.

Ông Phêrô đang ở dưới sân, có một người tớ gái của thượng tế đi tới; thấy ông ngồi sưởi, cô ta nhìn ông chòng chọc mà nói: “Cả bác nữa, bác cũng đã ở với cái ông người Nazareth, ông Giêsu đó chứ gì!” Ông liền chối: “Tôi chẳng biết, chẳng hiểu cô muốn nói gì!” Rồi ông bỏ đi ra phía tiền sảnh. Bấy giờ có tiếng gà gáy. Người tớ gái thấy ông, lại bắt đầu nói với những người đứng đó: “Bác này cũng thuộc bọn chúng đấy” Nhưng ông Phêrô lại chối. Một lát sau, những người đứng đó lại nói với ông: “Đúng là bác thuộc bọn chúng, vì bác cũng là người Galilê!” Nhưng ông Phêrô liền thốt lên những lời độc địa và thề rằng: “Tôi thề là không có biết người các ông nói đó!” Ngay lúc đó, gà gáy lần thứ hai. Ông Phêrô sực nhớ điều Đức Giêsu đã nói với mình: “Gà chưa kịp gáy hai lần, thì anh đã chối Thầy đến ba lần.” Thế là ông òa lên khóc.

Vừa tảng sáng, các thượng tế đã họp bàn với các kỳ mục và kinh sư, tức là toàn thể Thượng Hội Đồng. Sau đó, họ trói Đức Giêsu lại và giải đi nộp cho ông Philatô. Ông Philatô hỏi Người: “Ông là Vua dân Do Thái sao?” Người trả lời: “Đúng như ngài nói đó.” Các thượng tế tố cáo Người nhiều tội, nên ông Philatô lại hỏi Người: “Ông không trả lời gì sao? Nghe kìa, họ tố cáo ông biết bao nhiêu tội!” Nhưng Đức Giêsu không trả lời gì nữa, khiến ông Philatô phải ngạc nhiên.

Vào mỗi dịp lễ lớn, ông thường phóng thích cho dân một người tù, tùy ý họ xin. Khi ấy có một người tên là Baraba, đang bị giam với những tên phiến loạn đã giết người trong một vụ nổi dậy. Đám đông

kéo nhau lên yêu cầu tổng trấn ban ân xá như thường lệ. Đáp lời họ yêu cầu, ông Philatô hỏi: “Các ông có muốn ta phóng thi1ch Vua Dân Do Thái cho các ông không?” Bởi ông thừa biết chỉ vì ghen tỵ mà các thượng tế nộp Người. Nhưng các thượng tế sách động đám đông đòi ông Philatô phóng thích tên Baraba thì hơn. Ông Philatô lại hỏi: “Vậy ta phải xử thế nào với người mà các ông gọi là Vua dân Do Thái?” Họ la lên: “Đóng đinh nó vào thập giá!” Ông Philatô lại hỏi: “Nhưng ông ấy đã làm điều gì gian ác?” Họ càng la to: “Đóng đinh nó vào thập giá!” Vì muốn chiều lòng đám đông, ông Philatô phóng thích tên Baraba, truyền đánh đòn Đức Giêsu, rồi trao Người cho họ đóng đinh vào thập giá.

Lính điều Đức Giêsu vào bên trong công trường, tức là dinh tổng trấn, và tập trung cả cơ đội lại. Chúng khóa cho Người một tấm áo điều, và kết một vòng gai làm vương miện đặt lên đầu Người. Rồi chúng bái chào Người: “Vạn tuế Đức Vua dân Do Thái!” Chúng lấy cây sậy đập lên đầu Người, khắc nhổ vào người, và quỳ gối bái lạy. Chế giễu chán, chúng lột áo điều ra, và cho Người mặc áo lại như trước. Sau đó, chúng dẫn Người đi để đóng đinh vào thập giá.

Lúc ấy, có một người từ miền quê lên, đi ngang qua đó, tên là Simon, gốc Kyrênê. Ông là thân phụ hai ông Alêxandê và Ruphô. Chúng bắt ông vác thập giá đỡ Đức Giêsu. Chúng đưa Người lên một nơi gọi là Golgotha, nghĩa là Đồi Sọ. Chúng trao rượu pha mộc dược cho Người, nhưng Người không uống. Chúng đóng đinh Người vào thập giá, rồi đem áo Người ra bắt thăm mà chia nhau, xem ai được cái gì. Lúc chúng đóng đinh Người là giờ thứ ba. Bản án xử tội Người viết rằng: “Vua người Do Thái”. Bên cạnh Người, chúng còn đóng đinh hai tên cướp, một đưa bên phải, một đưa bên trái. Thế là ứng nghiệm lời Kinh Thánh: Người bị liệt vào hạng những tên phạm pháp.

Kẻ qua người lại đều nhục mạ Người, vừa lắc đầu vừa nói: “Ê, mi là kẻ phá Đền Thờ, và nội trong ba ngày xây lại được, có giỏi thì xuống khỏi thập giá mà cứu mình đi!” Cá thượng tế và kinh sư cũng chế giễu Người như vậy, họ nói với nhau: “Hắn cứu được thiên hạ mà chẳng

cứu nổi mình. Ông Kitô Vua Israel, cứ xuống khỏi thập giá ngay bây giờ đi, để chúng ta thấy và tin. Cả những tên cùng chịu đóng đinh với Người cũng nhục mạ Người.

Vào giờ thứ sáu, bóng tối bao phủ khắp mặt đất mãi đến giờ thứ chín, Đức Giêsu kêu lớn tiếng: “Êlôi, Êlôi, lama sabachthani!” Nghĩa là: “Lạy Thiên Chúa, Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con?” Nghe vậy, một vài người đứng đó liền nói: “Kìa hân kêu cứu ông Êlia”. Rồi có kẻ chạy đi lấy một miếng bọt biển, thấm đầy giấm, cắm vào một cây sậy, đưa lên cho Người uống mà nói: “Để xem ông Êlia có đến đem hân xuống không”. Đức Giêsu lại kêu lên một tiếng lớn, rồi tắt thở.

(quỳ gối, thỉnh lặng trong giây lát)

Bức màn trường trong Đền Thờ bỗng xé ra làm hai từ trên xuống dưới. Viên đại đội trưởng đứng đối diện với Đức Giêsu, thấy Người tắt thở như vậy, liền nói: “Quả thật, Người này là Con Thiên Chúa!”

Nhưng cũng có mấy phụ nữ đứng xa xa mà nhìn, trong đó có bà Maria Magđala, bà Maria, mẹ các ông Giacôbê thứ và Giuse, cùng bà Salômê. Các bà này đã đi theo và giúp đỡ Đức Giêsu khi Người còn ở Galilê. Lại có nhiều bà khác đã cùng với Người lên Giêrusalem, cũng có mặt tại đó.

Chiều đến, vì hôm ấy là ngày áp lễ, tức là hôm trước ngày sabat, nên ông Giuse tới, ông là người thành Arimathê, thành viên có thể giá của hội đồng, và cũng là người vẫn mong đợi Triều Đại của Thiên Chúa. Ông đã mạnh dạn đến gặp tổng trấn Philatô để xin thi hài Đức Giêsu. Nghe nói Người đã chết, ông Philatô lấy làm ngạc nhiên, và cho đòi viên đại đội trưởng đến, hỏi xem Người đã chết lâu chưa. Sau khi nghe viên sĩ quan cho biết sự việc, tổng trấn đã cho ông Giuse lãnh lấy thi hài. Ông này mua một tấm vải gai, hạ xác Đức Giêsu xuống, lấy tấm vải ấy liệm Người lại, đem đặt vào ngôi mộ đã đục sẵn trong núi đá, rồi lăn tảng đá lấp cửa mộ. Còn bà Maria Magđala và bà Maria mẹ ông Giuse, thì để ý nhìn xem chỗ họ mai táng người.

SUY NIỆM LỜI CHÚA

CHÚA NHẬT LỄ LÁ

24-03-2024

KHỔ NẠN và PHỤC SINH là ĐỈNH CAO CỦA TIN MỪNG MARCÔ

Mỗi sách Tin Mừng viết về một nét riêng biệt của Chúa Giêsu trong cuộc Khổ nạn.

- Trong Tin Mừng của Thánh Gioan, Chúa Giêsu khổ nạn là một **“vị vua đang ngự trên ngai”**.

- Trong Tin Mừng của Thánh Luca, Chúa Giêsu khổ nạn là một Thiên Chúa nhân từ đang **“mở rộng vòng tay”** đón tiếp các tội nhân.

- Trong Tin Mừng của Thánh Mátthêu và Marcô, Chúa Giêsu Khổ nạn là một Thiên Chúa **“gục đầu”** vì đau khổ và bị bỏ rơi.

A- Câu chuyện khởi đi từ hai ngày trước lễ Vượt Qua, tức là cuộc tưởng niệm việc dân Do thái được giải phóng khỏi ách nô lệ Ai cập và làm sống lại niềm hy vọng giải phóng chung cục do Đấng Mêsia thực hiện. Đối với Marcô thì đây là lễ Vượt Qua cái chết của Đức Giêsu, Đấng Mêsia bị đóng đinh.

Theo Marcô, thì các Thượng tế hứa cho tiền Giuđa, nhưng không nói là cho bao nhiêu (14,1); còn theo Mátthêu, thì Giuđa mặc cả với các Thượng tế về giá tiền phải trả cho y như trong một vụ mua bán, và các Thượng tế đã trả giá 30 đồng bạc, đây là giá tiền để mua một tên nô lệ (Mt 26,14-15). Khi ghi nhận như vậy, Mátthêu muốn trình bày hai ý tưởng:

1-Đức Giêsu bị bán với giá 30 đồng bạc để ứng nghiệm lời Kinh Thánh (Dcr 11,12-13; x. Mt 27,9).

2-Nơi Đức Giêsu, Thiên Chúa bị bán với giá rẻ mạt.

Tại sao Giuđa, một tông đồ được Chúa Giêsu tuyển chọn, đã ở cùng với Chúa nhiều năm lại có thể phản bội Thầy với cái giá rẻ mạt như vậy? Giáo Hội sơ khai không tìm cách cắt nghĩa nguyên nhân, chỉ ghi nhận rằng việc Giuđa phản bội và việc Đức Giêsu bị lên án tử thuộc về mầu nhiệm của sự dữ, và quyền lực của sự dữ trong thế gian. Tuy nhiên, từ vực thăm tằm tối ấy, Thiên Chúa đã làm trào vọt ơn cứu độ cho nhân loại.

B- Đức Giêsu và nhóm 12 đang quây quần dự tiệc, đó là hình ảnh tượng trưng cho cộng đoàn Dân Chúa, một cộng đoàn hiệp nhất. Nhưng chính trong nội bộ đã xuất hiện sự rạn nứt. Đức Giêsu loan báo một kẻ sẽ nộp Ngài (c.18).

Ngài đã vận dụng Tv 41,10: ***“Cả người bạn thân con hằng tin cậy,***

đã cùng con chia cơm sẻ bánh, mà nay cũng giờ gót đạp con!”. Thánh vịnh này nói về người công chính bị bách hại, bị kẻ thân cận nhất bội phản đã được Ngài dùng để ám chỉ Giuđa: ***“Đã hỡi, Con Người ra đi theo như lời chép về Người”*** (c.21a). Tuy nhiên, câu 21b: ***“Nhưng khôn cho kẻ nào nộp Con Người tha kẻ đó đừng sinh ra thì hơn”***. Câu này lại dễ gây hiểu lầm. Kỳ thực, ***câu này nói lên tâm tình ghê sợ do hành vi phản bội*** của Giuđa, chứ không nói Giuđa phải sa hỏa ngục!...

Sau bữa ăn, trên đường vào vườn Giếtsimani, Đức Giêsu loan báo Phêrô chối Thầy và các môn đệ tan tác (c.27; x.Dcr 13,7). Tuy nhiên, sau khi sống lại, chính Ngài sẽ quy tụ họ như mục tử tập hợp đàn chiên tại Galilê (c.28) nhằm bắt đầu một cuộc ra đi mới để loan báo Tin Mừng.

Sau khi cùng các môn đệ ăn lễ Vượt Qua, Đức Giêsu dắt các ông vào vườn Giếtsimani, nhưng khi đi sâu và trong vườn để cầu nguyện, Ngài chỉ đem theo ba môn đệ thân tín hơn cả. Đó là Phêrô, Giacôbê và Gioan (c.32-33). Màn đêm dần dần buông xuống khiến khu vườn càng thêm đen tối tĩnh mịch, như phụ họa thêm cho lời của Đức Giêsu: ***“Đây là Giờ của quyền lực tối tăm”*** (x.Lc 22,53). Giờ giao tranh ác liệt giữa thần chết là Satan và Đức Giêsu Kitô, Đấng Cứu Độ.

Thật vậy, lúc này đây, Satan đang nỗ lực tấn công Đức Giêsu trong trận chiến cuối cùng, đó là ra sức cám dỗ Ngài từ bỏ chương trình cứu chuộc bằng cái chết trên thập giá. Trong cuộc chiến ác liệt này, Đức Giêsu cảm thấy thấm thía sức nặng của thử thách và sự mỏng dòn của kiếp làm người đến nỗi Ngài hãi hùng xao xuyến: ***“Tâm hồn Thầy buồn đến chết được”*** (c.33-34) và mồ hôi của Ngài, như máu nhỏ thành giọt xuống đất (x.Lc 22,44).

Đức Giêsu cảm thấy hãi hùng xao xuyến, vì Ngài tuy là Thiên Chúa, nhưng đã mặc lấy một thân xác nhân trần, nên Ngài vẫn nhạy cảm với nỗi đau khổ, sự chết và nhất là trên thập giá. Hơn nữa, Đức Giêsu đau khổ như chết được do sự ***cô đơn*** mà Ngài đã cảm nếm khi vấp phải ***sự thinh lặng của Chúa Cha***. Tiếng ***“Abba”***! Cha ơi Cha! vốn là tiếng kêu của trẻ thơ diễn tả niềm vui mà Đức Giêsu vẫn thân thưa với cha trong những giây phút cầu nguyện, đối thoại với Cha, thì nay bỗng ngưng lại trở thành tiếng ***kêu đau đớn*** trong đêm đen ở vườn Giếtsimani: ***“Abba, Cha ơi! Cha có thể làm được mọi sự, xin tha cho con khỏi uổng chén này”*** (c.36a)

Đức Giêsu sẵn sàng đón nhận sự chết như cái giá phải trả cho lòng trung tín đến cùng với sứ mạng Chúa Cha trao phó. Nhưng chết lúc nào, và chết như thế nào, đó còn là vấn đề của tự do. Tự do chấp nhận trong ý thức hoàn toàn. Trong nỗi đồng đưa giữa ý mình và ý Cha, trong đêm tối của cô đơn và sầu não, như kiệt

cạn sức lực và niềm tin, Đức Giêsu đã hướng về Cha với sự tuân phục trọn vẹn: **“*Nhưng xin đừng theo ý Con, mà xin theo ý Cha*”** (c.36b). Chính lúc ấy, thần chết, qua bàn tay tàn bạo của những kẻ tìm bắt Đức Giêsu, đã bắt đầu thể hiện sức mạnh của nó (c. 42).

Con thì kêu van, mà Cha thì thinh lặng, vậy phải chăng Cha ruồng bỏ Con, Cha bưng tai bịt mắt trước nỗi thống khổ của Con? - Thừa không. Nếu Phục Sinh là câu đáp trả ân tình Cha nói với Con, thì những giây phút thinh lặng của Cha, cũng không phải là Cha bỏ rơi Con, Cha khước từ Con, nhưng là những giây phút **Cha để cho Con hoàn toàn tự do quyết định**. Tình yêu không ép uổng, không áp đặt; nếu áp đặt, ép uổng thì chẳng còn tình yêu. Cho nên, sự cô đơn của Đức Giêsu là sự cô đơn của một con người tự do được Chúa Cha tôn trọng triệt để. Thinh lặng của Cha đã mở ra cho Con cả một khung trời tự do: một khung trời có khả năng sáng tạo một ý nghĩa cho cái chết (chết vì tình yêu), cũng như khung trời tự do lại trở thành thước đo, để trắc nghiệm thái độ đáp trả của Con đối với Cha (vâng phục hoàn toàn).

Một khi tự do lựa chọn cái chết trên thập giá, Đức Giêsu quyết định biến đổi cái chết của Ngài thành một lễ Vượt Qua của toàn thể nhân loại vươn lên tới Thiên Chúa. Cái chết ấy không chỉ là một hành vi đột xuất, nhưng đỉnh cao của những chọn lựa tự do của cả một đời: Một đời sống cho Chúa và cho anh em, một đời luôn mở ra cho tình yêu, và đã yêu, thì yêu cho đến cùng, yêu cho đến chết. Thành thử ra trong vườn Giêsimani, Đức Giêsu đã **cảm nếm trước** nỗi đau khổ và cái chết trên thập giá sẽ được thể hiện vào chiều ngày hôm sau. Cảm nếm qua nỗi cô đơn và cái chết cho ý riêng trong tâm hồn. Cũng vậy, tiếng kêu trên thập giá vào chiều ngày mai: **“*Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha*”** (Lc 23,46) cũng được Đức Giêsu thốt lên đêm nay, tuy khác về ngôn ngữ, nhưng cũng cùng một cử chỉ hoàn toàn phó thác: **“*Xin đừng theo ý Con, mà xin theo ý Cha*”** (c.36b).

Lòng tin của tôi liệu có đủ sự kiên trì và đủ mạnh khi đối diện với những giây phút tối tăm và quyết liệt nhất của cuộc sống chẳng? Để có được niềm tin như thế, thay vì ngủ vùi như các môn đệ xưa, cần phải lắng nghe Lời Chúa: **“*Anh em phải canh thức và cầu nguyện kéo sa chước cám dỗ. Vì tinh thần thì hăng say, nhưng thể xác lại yếu hèn*”** (c.38).

Gợi ý suy nghĩ:

1-Để cứu chuộc nhân loại, Ngài đâu cần phải chết khốn khổ bằng cái chết thể thảm trên thánh giá. Nhưng Ngài đã chọn cái chết đó như một sự hủy diệt đến hư vô thân phận con người của Ngài. Đó chính là con đường Ngài dạy chúng ta

phải đi qua để trở về lãnh nhận gia nghiệp mà Thiên Chúa đã dành sẵn cho chúng ta. Đó là sự sống đời đời.

2-Qua gian khổ tới vinh quang đó là quy luật của đời thường, cũng là quy luật vĩnh cửu. Tôi muốn vác thập giá theo Chúa nhưng sao tôi vẫn ngần ngại, ngần ngại vì theo Chúa luôn hàm chứa một sự giã từ. Bước đi có nghĩa là bỏ lại, vì sợ từ bỏ, nên tôi muốn dừng chân.

3-Mỗi người Kitô hữu được mời gọi đón nhận vô điều kiện thánh giá của Đức Kitô, ngang qua những nẻo đường đặc biệt của đức tin. Như nhận biết những vấn đề mới của cuộc sống, tìm kiếm những động lực mới để SỐNG và để TIN.

4-Theo Chúa để vác thánh giá nghĩa là ra khỏi mình, ra khỏi dự án nhỏ hẹp của mình để đến với người khác trong tinh thần trách nhiệm, trong đơn sơ chân thành.

5-Bản thân của chúng ta thường có khuynh hướng tìm một Đức Giêsu không có thánh giá. Nếu chúng ta cố kiếm tìm một Đức Giêsu không có thánh giá, thì đó là chúng ta đang mừng tượng một ai đó khác, chứ không phải là Đức Kitô thực sự đâu. Như vậy, chúng ta sẽ gặp Thánh giá không có Chúa Giêsu, mà Thánh giá không có Chúa Giêsu là một cực hình, chứ không phải tình yêu. Sự khôn ngoan và sức mạnh của thánh giá chỉ được hiểu một khi chúng ta dám nhận nó và trực tiếp kinh nghiệm nó.

6-Chúng ta hãy cùng bước vào cuộc khổ nạn với Đức Kitô, nhìn nhận sự yếu đuối của mình cùng với Phêrô để cảm nhận cái nhìn tha thứ của Chúa. Hãy cùng chiêm ngắm Đức Giêsu trên núi Sọ để học gương tha thứ trước những lăng nhục; gương phó thác hoàn toàn trong tay Chúa Cha.

*Cám ơn Chúa đã ban cho chúng con hứng khởi để vác Thánh giá.

-Thánh giá là gạch nối giữa mọi người.

-Thánh giá là nền móng của tình huynh đệ.

-Thánh giá Đức Giêsu hàn gắn lại tất cả những gì đổ vỡ; quy tụ tất cả những gì tan tác; hiệp nhất lại những gì phân rã.

Đức Giêsu chịu chết để thu hợp tất cả con cái Thiên Chúa đang tản mác khắp nơi.

Vì có Chúa đã mang thánh giá trên vai, con mới có thể vác thánh giá mình để có thể từng bước theo Chúa. Con sẽ gánh vác cuộc đời với đầy hy vọng. Trong sự dữ, con sẽ **"rẽ lối vạch đường"**. Bởi vì Chúa có đó, Chúa đi trước con.

Thiên Chúa mời gọi chúng ta tiến tới, để cất bước phục vụ. Lời đáp trả tùy thuộc nơi lòng quảng đại của người được mời gọi, vì Đáng mời gọi luôn tôn trọng quyền tự do chọn lựa của chúng ta.

*Cám ơn Chúa về thánh giá chúng con đang vác. Thánh giá mỗi ngày vẫn làm con xao xuyến nhưng lại giúp con khao khát Phục Sinh.

Lạy Mẹ Maria, xin giúp chúng con vác Thánh giá đời mình trong niềm tin yêu và hy vọng

Gabriel Dương Văn Quốc Tiến.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Thiên Chúa đã tỏ lòng thương xót vô biên của Ngài qua cuộc Thương Khó của Chúa Kitô. Với tâm tình tin tưởng cậy trông, chúng ta sốt sắng dâng lên Ngài những lời nguyện xin:

1. “*Chúa Kitô vì chúng ta đã vâng lời cho đến chết*”. Xin cho Đức Giáo Hoàng, các Giám Mục, Linh Mục và Phó Tế, luôn sẵn sàng chết đi với Đức Kitô trong đời sống vâng phục thánh ý Chúa và hiến mình phục vụ nhân loại. Từ đó sức sống cứu độ của Chúa được lan tỏa khắp hoàn cầu. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẠM LỜI CHÚNG CON.

2. *Thập giá là con đường duy nhất và chắc chắn đưa tới vinh quang.* Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho mỗi người trong cộng đoàn chúng ta, biết nỗ lực sống các giá trị Tin Mừng, và can đảm đón nhận thập giá trong đời sống hằng ngày, để xứng đáng được dự phần vinh quang với Chúa Kitô. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. “*Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân*”. Chúng ta cầu xin Chúa cho các nhà lãnh đạo trên thế giới biết quên mình phục con dân, biết đặt nhân phẩm và nhân quyền lên trên mọi chính sách, nhằm đem lại cuộc sống công bình, ổn định và hạnh phúc cho mọi người. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. Chúa Giêsu nói: “*Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất*”. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho các bạn trẻ đang phải đối diện với các vắn nạn của một xã hội đề cao cá nhân, tôn thờ vật chất và đang lao mình vào những khoái lạc hưởng thụ, bắt gặp được Ánh Sáng chân lý chiếu soi, để biết khao khát tìm kiếm những giá trị đích thực đem lại sự sống đời đời. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Chúa Giêsu Kitô, với những ước nguyện chúng con vừa dâng, xin cho chúng con hân hoan tiến về thành thánh Giêrusalem trên trời với Chúa, nhờ biết chấp nhận mọi vui buồn cũng như thăng trầm của cuộc sống, đợi ngày Chúa đến, chúng con được cầm cành thiên tuế khai hoàn đón rước Chúa, Chúa là hằng sống hiển trị muôn đời. Amen.

THỨ NĂM TUẦN THÁNH

Ngày 28 tháng 3

THÁNH LỄ KỶ NIỆM CHÚA GIÊSU LẬP PHÉP THÁNH THỂ

BÀI ĐỌC I: Xh 12, 1-8. 11-14

Chỉ thị về bữa ăn Vượt Qua.

Lời Chúa trong sách Xuất Hành.

Ngày ấy, Đức Chúa phán với ông Môisen và ông Aaron trên đất Ai Cập: “Tháng này, các ngươi phải kể là tháng đứng đầu các tháng, tháng thứ nhất trong năm. Hãy nói với toàn thể cộng đồng Israel: Mùng mười tháng này, ai nấy phải bắt một con chiên cho gia đình mình, mỗi nhà một con. Nếu nhà ít người, không ăn hết một con, thì chung với người hàng xóm gần nhà mình nhất, tùy theo số người. Các ngươi sẽ tùy theo sức mỗi người ăn được bao nhiêu mà chọn con chiên. Con chiên đó phải toàn vẹn, phải là con đực, không quá một tuổi. Các ngươi bắt chiên hay dê cũng được. Phải nhốt nó cho tới ngày mười bốn tháng này, rồi toàn thể đại hội cộng đồng Israel đem sát tế vào lúc xế chiều, lấy máu bôi lên khung cửa những nhà có ăn thịt chiên. Còn thịt, sẽ ăn ngay đêm ấy, nướng lên, ăn với bánh không men và rau đắng. Các ngươi phải ăn thế này: lưng thắt gọn, chân đi dép, tay cầm gậy. Các ngươi phải ăn vội vã: đó là lễ Vượt Qua mừng Đức Chúa. Đêm ấy, Ta sẽ rảo khắp đất Ai Cập, sẽ sát hại các con đầu lòng trong đất Ai Cập, từ loài người cho đến loài thú vật, và sẽ trị tội chư thần Ai Cập: vì ta là Đức Chúa. Còn vết máu trên nhà các ngươi sẽ là dấu hiệu cho biết có các ngươi ở đó. Thấy máu, Ta sẽ vượt qua, và các ngươi sẽ không bị tai ương tiêu diệt khi Ta giáng họa trên đất Ai Cập. Các ngươi phải lấy ngày đó làm ngày tưởng niệm, ngày đại lễ mừng Đức Chúa. Qua mọi thế hệ, các ngươi phải mừng ngày lễ này: đó là luật quy định cho đến muôn đời.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 62

Đáp: *Khi nâng chén chúc tụng, ta được dự phần vào Máu Đức Kitô.*

Xướng: Biết lấy chi đền đáp Chúa bây giờ, vì mọi ơn lành Người đã ban cho? Tôi xin nâng chén mừng ơn cứu độ, và kêu cầu thánh danh Đức Chúa.

Xướng: Đối với Chúa thật là đắt giá, cái chết của những ai trung hiếu với Người. Vâng lạy Chúa, thân này là tôi tớ, tôi tớ Ngài, con của nữ tỳ Ngài, xiềng xích trói buộc con, Ngài đã tháo cỡi.

Xướng: Con sẽ dâng lễ tế tạ ơn, và kêu cầu thánh danh Đức Chúa. Lời khẩn nguyện với Chúa, tôi xin giữ trọn, trước toàn thể dân Người.

BÀI ĐỌC II: 1 Cr 11, 23-26

Mỗi lần ăn bánh và uống Chén này, là anh em loan truyền Chúa đã chịu chết.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côrintô.

Thưa anh em, điều tôi đã lãnh nhận từ nơi Chúa, tôi xin truyền lại cho anh em: trong đêm bị nộp, Chúa Giêsu cầm lấy bánh, dâng lời tạ ơn, rồi bẻ ra và nói: “Đây là Mình Thầy, hiến dâng vì anh em; anh em hãy làm việc này, mà tưởng nhớ đến Thầy”. Cũng thế, sau bữa ăn, Người cầm lấy chén rượu và nói: “Chén này là Giao Ước Mới, lập bằng Máu Thầy; mỗi khi uống, anh em hãy làm việc này, mà tưởng nhớ đến Thầy”. Thật vậy, cho tới ngày Chúa đến, mỗi lần ăn Bánh và uống Chén này, là anh em loan truyền Chúa đã chịu chết.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Chúa nói: “Thầy ban cho anh em một điều răn mới, là anh em hãy yêu thương nhau, như Thầy đã yêu thương anh em”.

TIN MỪNG: Ga 13, 1-15

Đức Giêsu yêu họ đến cùng.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Trước lễ Vượt Qua, Đức Giêsu biết giờ của Người đã đến, giờ phải bỏ thế gian mà về với Chúa cha. Người vẫn yêu thương những kẻ thuộc về mình còn ở thế gian, và Người yêu thương họ đến cùng.

Ma quỷ đã gieo vào lòng Giuđa, con ông Simon Iscariot, ý định nộp Đức Giêsu. Đức Giêsu biết rằng: Chúa Cha đã giao phó mọi sự trong tay Người, Người bởi Thiên Chúa mà đến, và sắp trở về cùng Thiên Chúa, nên trong một bữa ăn, Người đứng dậy, rời bàn ăn, cởi áo ngoài ra, và lấy khăn mà thắt lưng. Rồi Đức Giêsu đổ nước vào chậu, bắt đầu rửa chân cho các môn đệ và lấy khăn thắt lưng mà lau.

Vậy, Người đến chỗ ông Simon Phêrô, ông liền thưa với Người: “Thưa Thầy! Thầy mà lại rửa chân cho con sao?” Đức Giêsu trả lời: “Việc Thầy làm, bây giờ anh chưa hiểu, nhưng sau này anh sẽ hiểu”. Ông Phêrô lại thưa: “Thầy mà lại rửa chân cho con, không đời nào con chịu đâu!” Đức Giêsu đáp: “Nếu Thầy không rửa cho anh, anh sẽ chẳng được chung phần với Thầy”. Ông Simon Phêrô liền thưa: “Vậy, thưa Thầy, xin cứ rửa, không những chân, mà cả tay và đầu con nữa”. Đức Giêsu bảo ông: “Ai đã tắm rồi, thì không cần phải rửa nữa; toàn thân người ấy đã sạch. Về phần anh em, anh em đã sạch, nhưng không phải tất cả đâu!” Thật vậy, Người biết ai sẽ nộp Người, nên mới nói: “Không phải tất cả anh em đều sạch”.

Khi rửa chân cho các môn đệ xong, Đức Giêsu mặc áo vào, về chỗ và nói: “Anh em có hiểu việc Thầy mới làm cho anh em không? Anh em gọi Thầy là “Thầy”, là “Chúa”, điều đó phải lắm, vì quả thật, Thầy là Thầy, là Chúa. Vậy, nếu thầy là Chúa, là Thầy, mà còn rửa chân cho anh em, thì anh em cũng phải rửa chân cho nhau. Thầy đã nêu gương cho anh em, để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em”.

Đó là Lời Chúa

THỨ SÁU TUẦN THÁNH

TƯỜNG NIỆM CUỘC THƯƠNG KHÓ CỦA CHÚA Ngày 29 tháng 3

BÀI ĐỌC I: Is 52, 13 – 53, 12

Người đã bị đâm vì chúng ta phạm tội.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Này đây người tôi trung của Ta sẽ thành đạt, sẽ vươn cao, nổi bật, và được suy tôn đến tột cùng. Cũng như bao kẻ đã sững sốt khi thấy tôi trung của Ta mặt mày tan nát chẳng ra người, không còn dáng vẻ người ta nữa, cũng vậy, người sẽ làm cho muôn dân phải sững sờ, vua chúa phải câm miệng, vì được thấy điều chưa ai kể lại, được hiểu điều chưa nghe nói bao giờ. Điều chúng ta đã nghe, ai mà tin được? Cánh tay uy quyền của Đức Chúa đã được tỏ cho ai? Người tôi trung đã lớn lên tựa chồi cây trước Nhan Thánh, như khúc rễ trên đất khô cằn. Người chẳng còn dáng vẻ, chẳng còn oai phong đáng chúng ta ngẩng nhìn, dung mạo chẳng còn gì khiến chúng ta ưa thích. Người bị đời khinh khi ruồng rẫy, phải đau khổ triền miên và nếm mùi bệnh tật. Người như kẻ ai thấy cũng che mặt không nhìn, bị chúng ta khinh khi, không đếm xỉa tới. Sự thật, chính người đã mang lấy những bệnh tật của chúng ta, đã gánh chịu những đau khổ của chúng ta, còn chúng ta, chúng ta lại tưởng người bị phạt, bị Thiên Chúa giáng họa, phải nhục nhã ê chề. Chính người đã bị đâm vì chúng ta phạm tội, bị nghiền nát vì chúng ta lỗi lầm; người đã chịu sửa trị để chúng ta được bình an, đã phải mang thương tích cho chúng ta được chữa lành. Tất cả chúng ta lạc lõng như chiên cừ, lang thang mỗi người một ngả. Nhưng Đức Chúa đã đổ trên đầu người tội lỗi của tất cả chúng ta. Bị ngược đãi, người cam chịu nhục, chẳng mở miệng kêu ca; như chiên bị đem đi làm thịt, như cừu câm nín khi bị xén lông, người chẳng hề mở miệng. Người đã bị ức hiếp, buộc tội, rồi bị thủ tiêu. Dòng dõi của người, ai nào nghĩ tới? Người đã bị khai trừ khỏi cõi nhân sinh, vì tội lỗi của dân, người bị đánh phạt. Người đã bị chôn cất giữa bọn ác ôn, bị mai táng với người giàu có, dù đã chẳng làm chi tàn bạo và miệng không hề nói chuyện

điều ngoa. Đức Chúa đã muốn người phải bị nghiền nát vì đau khổ. Nếu người hiến thân làm lễ vật đền tội, người sẽ được thấy kẻ nổi dối, sẽ được trường tồn, và nhờ người, ý muốn của Đức Chúa sẽ thành tựu. Nhờ nỗi thống khổ của mình, người sẽ nhìn thấy ánh sáng và được miễn nguyên. Vì đã nếm mùi đau khổ, người công chính, tôi trung của Ta, sẽ làm cho muôn người nên công chính và sẽ gánh lấy tội lỗi của họ. Vì thế, Ta sẽ ban cho người muôn người làm gia sản, và cùng với những bậc anh hùng hào kiệt, người sẽ được chia chiến lợi phẩm, bởi vì người đã hiến thân chịu chết, đã bị liệt vào hàng tội nhân; nhưng thực ra, người đã mang lấy tội muôn người và can thiệp cho những kẻ tội lỗi.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 30

Đáp: *Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha.*

Xướng: Con ẩn náu bên Ngài, lạy Chúa, con đừng để con phải tủi nhục bao giờ. Bởi vì Ngài công chính, xin giải thoát con. Trong tay Ngài, con xin phó thác hồn con, Ngài đã cứu chuộc con, lạy Chúa Trời thành tín.

Xướng: Con đã nên trò cười cho thù địch, và cho cả hàng xóm láng giềng. Bạn bè thân thích đều kinh hãi, thấy con ngoài đường, ai cũng tránh xa. Bị lãng quên, như kẻ chết không người tưởng nhớ, con hóa thành đồ hư vất bỏ.

Xướng: Con tin tưởng nơi Ngài, lạy Chúa, dám thưa rằng: Ngài là Thượng Đế của con. Số phận con ở trong tay Ngài. Xin giải thoát con khỏi tay địch thủ, khỏi người bách hại con.

Xướng: Xin tỏa ánh tôn nhan rạng ngời trên tôi tớ Ngài đây, và lấy tình thương mà cứu độ. Hỡi mọi người cây trồng vào Chúa, mạnh bạo lên, can đảm lên nào!

BÀI ĐỌC II: Hr 4, 14-16; 5, 7-9

Người đã học được thế nào là vâng phục, và trở nên nguồn ơn cứu độ vĩnh cửu cho những ai từng phục Người.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Do Thái.

Chúng ta có một vị Thượng Tế siêu phàm đã băng qua các tầng trời, là Đức Giêsu, Con Thiên Chúa. Vậy chúng ta hãy giữ vững lời tuyên xưng đức tin. Vị Thượng Tế của chúng ta không phải là Đấng không biết cảm thương những nỗi yếu hèn của ta, vì Người đã chịu thử thách về mọi phương diện cũng như ta, nhưng không phạm tội. Bởi thế, ta hãy mạnh dạn tiến lại gần ngai Thiên Chúa là nguồn ân sủng, để được xót thương và lãnh ơn trợ giúp mỗi khi cần.

Khi còn sống kiếp phàm nhân, Đức Giêsu đã lớn tiếng kêu van khóc lóc mà dâng lời khẩn nguyện nài xin lên Đấng có quyền năng cứu Người khỏi chết. Người đã được nhậm lời, vì có lòng tôn kính. Dầu là Con Thiên Chúa, Người đã phải trải qua nhiều đau khổ mới học được thế nào là vâng phục; và khi chính bản thân đã tới mức thập toàn, Người trở nên nguồn ơn cứu độ vĩnh cửu cho tất cả những ai từng phục Người.

Đó là Lời Chúa

TUNG HỒ TIN MỪNG

Vì chúng ta, Đức Kitô đã tự hạ, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự. Chính vì thế, Thiên Chúa đã siêu tôn Người và tặng ban danh hiệu trổi vượt trên muôn ngàn danh hiệu.

TIN MỪNG: Ga 18, 1 – 19, 42

Cuộc Thương khó của Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta.

Cuộc Thương khó của Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Bây giờ, Đức Giêsu đi ra cùng với các môn đệ, sang bên kia suối Kít-rôn. Ở đó, có một thửa vườn, Người cùng với các môn đệ đi vào. Giuđa, kẻ nộp Người, cũng biết nơi này, vì Người thường tụ họp ở đó với các môn đệ. Vậy, Giuđa tới đó, dẫn một toán quân cùng đám thuộc hạ của các thượng tế và nhóm Pharisiêu; họ mang theo đèn đuốc và khí giới. Đức Giêsu biết mọi việc sắp xảy đến cho mình, nên tiến ra và hỏi: “Các anh tìm ai?” Họ đáp: “Tìm Giêsu Nazareth”. Người nói: “Chính tôi đây”. Giuđa, kẻ nộp Người, cũng đứng chung với họ. Khi Người vừa nói: “Chính tôi đây”, thì họ lùi lại và ngã xuống đất. Người lại hỏi một lần nữa: Các anh tìm ai?” Họ đáp: “Tìm Giêsu Nazareth”. Đức Giêsu nói: “Tôi đã bảo các anh là

chính tôi đây. Vậy nếu các anh tìm bắt tôi, thì hãy để cho những người này đi". Thế là ứng nghiệm lời Đức Giêsu đã nói: "Những người Cha đã ban cho con, con không để mất một ai".

Ông Simon Phêrô có sẵn một thanh gươm, bèn tuốt ra, nhằm người đầy tớ vị thượng tế, mà chém. Đứt tai phải của y. Người đầy tớ ấy tên là Mancô. Đức Giêsu nói với ông Phêrô: "Hãy xỏ gươm vào bao. Chén mà Chúa Cha đã trao cho Thầy, lẽ nào Thầy chẳng uống?"

Bấy giờ toán quân và viên chỉ huy cùng đám thuộc hạ của người Do Thái bắt Đức Giêsu và trói Người lại. Trước tiên, họ điệu Đức Giêsu đến ông Canan là nhạc phụ ông Caipha. Ông Caipha làm thượng tế năm đó. Chính ông này đã đề nghị với người Do Thái là nên để một người chết thay cho dân thì hơn.

Ông Simon Phêrô và một môn đệ khác đi theo Đức Giêsu. Người môn đệ này quen biết vị thượng tế, nên cùng với Đức Giêsu vào sân trong của tư dinh vị thượng tế. Còn ông Phêrô đứng ở phía ngoài, gần cổng. Người môn đệ kia quen biết vị thượng tế ra nói với chị giữ cổng, rồi dẫn ông Phêrô vào. Người tớ gái giữ cổng nói với ông Phêrô: "Cả bác nữa, bác không thuộc nhóm môn đệ của người ấy sao?" Ông liền đáp: "Đâu phải". Vì trời lạnh, các đầy tớ và thuộc hạ đốt than và đứng sưởi ở đó; ông Phêrô cũng đứng sưởi với họ. Vị thượng tế tra hỏi Đức Giêsu về các môn đệ và giáo huấn của Người. Đức Giêsu trả lời: "Tôi đã nói công khai trước mặt thiên hạ; tôi hằng giảng dạy trong hội đường và tại Đền Thờ, nơi mọi người Do Thái tụ họp. Tôi không hề nói điều gì lén lút. Sao ông lại hỏi tôi? Điều tôi đã nói, xin cứ hỏi những người đã nghe tôi. Chính họ biết tôi đã nói gì". Đức Giêsu vừa dứt lời, thì một tên trong nhóm thuộc hạ đứng đó, vả vào mặt Người mà nói: "Anh trả lời vị thượng tế như thế ư?" Đức Giêsu đáp: "Nếu tôi nói sai, anh chứng minh xem sai ở chỗ nào; còn nếu tôi nói phải, sao anh lại đánh tôi?" Ông Canan cho giải Người đến thượng tế Caipha, Người vẫn bị trói.

Còn ông Simon Phêrô thì vẫn đứng sưởi ở đó. Người ta nói với ông: "Cả bác nữa, bác không thuộc nhóm môn đệ của người ấy sao?" Ông liền chối: "Đâu phải". Một trong các đầy tớ của vị thượng tế, có họ với người bị ông Phêrô chém. Đứt tai, lên tiếng hỏi: "Tôi đã chẳng thấy bác ở trong vườn với ông ấy sao?" Một lần nữa, ông Phêrô lại chối, và ngay lúc ấy, gà liền gáy.

Vậy, người Do Thái điệu Đức Giêsu từ nhà ông Caipha đến dinh tổng trấn. Lúc đó trời vừa sáng. Nhưng họ không vào dinh kéo bị nhiễm uế mà không ăn lễ Vượt Qua được. Vì thế, tổng trấn Philatô ra ngoài gặp họ và hỏi: “Các người tố cáo ông này về tội gì?” Họ đáp: “Nếu ông này không làm điều ác, thì chúng tôi đã chẳng đem nộp cho quan”. Ông Philatô bảo họ: “Các người cứ đem ông ta đi mà xét xử theo luật của các người”. Người Do Thái đáp: “Chúng tôi không có quyền xử tử ai cả”. Thế là ứng nghiệm lời Đức Giêsu đã nói, khi ám chỉ Người sẽ phải chết cách nào.

Ông Philatô trở vào dinh, cho gọi Đức Giêsu và nói với Người: “Ông có phải là Vua Dân Do Thái không?” Đức Giêsu đáp: “Ngài tự ý nói điều ấy, hay những người khác đã nói với ngài về tôi?” Ông Philatô trả lời: “Tôi là người Do Thái sao? Chính dân của ông và các thượng tế đã nộp ông cho tôi. Ông đã làm gì?” Đức Giêsu trả lời: “Nước tôi không thuộc về thế gian này. Nếu Nước tôi thuộc về thế gian này, thuộc hạ của tôi đã chiến đấu, không để tôi bị nộp cho người Do Thái. Nhưng thật ra Nước tôi không thuộc chốn này”. Ông Philatô liền hỏi: “Vậy ông là vua sao?” Đức Giêsu đáp: “Chính ngài nói rằng tôi là vua. Tôi đã sinh ra và đã đến thế gian nhằm mục đích này: làm chứng cho sự thật. Ai đứng về phía sự thật thì nghe tiếng tôi”. Ông Philatô nói với Người: “Sự thật là gì?”

Nói thế rồi, ông lại ra gặp người Do Thái và bảo họ: “Phần ta, ta không tìm thấy lý do nào để kết tội ông ấy. Theo tục lệ của các người, vào dịp lễ Vượt Qua, ta thường tha một người nào đó cho các người. Vậy các người có muốn ta tha vua dân Do Thái cho các người không?” Họ lại la lên rằng: “Đừng tha nó, nhưng xin tha Baraba!” Mà Baraba là một tên cướp.

Bấy giờ, ông Philatô truyền đem Đức Giêsu đi và đánh đòn Người. Bọn lính kết một vòng gai làm vương miện, đặt lên đầu Người, và khoác cho Người một áo choàng đỏ. Họ đến gần và nói: “Kính chào vua dân Do Thái!” Rồi vả vào mặt Người.

Ông Philatô lại ra ngoài và nói với người Do Thái: “Đây ta dẫn ông ấy ra ngoài cho các người, để các người biết là ta không tìm thấy lý do nào để kết tội ông ấy”. Vậy, Đức Giêsu bước ra ngoài, đầu đội vương miện bằng gai, mình khoác áo choàng đỏ. Ông Philatô nói với họ: “Đây là Người!” Khi vừa thấy Đức Giêsu, các thượng tế cùng các thuộc hạ liền kêu lên rằng: “Đóng đinh, đóng đinh nó và thập giá!” Ông Philatô bảo họ: “Các người cứ đem ông này đi mà đóng đinh vào thập giá, vì phần ta, ta không tìm thấy lý

do để kết tội ông ấy”. Người Do Thái đáp lại: “Chúng tôi có Lễ Luật; và chiếu theo Lễ Luật, thì nó phải chết, vì nó đã xưng mình là Con Thiên Chúa”.

Nghe lời đó, ông Philatô càng sợ hơn nữa. Ông lại trở vào dinh và nói với Đức Giêsu: “Ông từ đâu mà đến?” Nhưng Đức Giêsu không trả lời. Ông Philatô mới nói với Người: “Ông không trả lời tôi ư? Ông không biết rằng tôi có quyền tha và cũng có quyền đóng đinh ông vào thập giá sao?” Đức Giêsu đáp lại: “Ngài không có quyền gì đối với tôi, nếu Trời chẳng ban cho ngài. Vì thế, kẻ nộp tôi cho ngài thì mắc tội nặng hơn”.

Từ đó, ông Philatô tìm, cách tha Người. Nhưng dân Do Thái kêu lên rằng: “Nếu ngài tha nó, ngài không phải là bạn của Cesar. Ai xưng mình là vua, thì chống lại Cesar”. Khi nghe thấy thế, ông Philatô truyền dẫn Đức Giêsu ra ngoài. Ông đặt Người ngồi trên tòa, ở nơi gọi là Nền Đá, tiếng Do Thái là Gapbatha. Hôm ấy là ngày áp lễ Vượt Qua, vào khoảng mười hai giờ trưa. Ông Philatô nói với người Do Thái: “Đây là vua các người!” Họ liền hô lớn: “Đem đi! Đem nó đi! Đóng đinh nó vào thập giá!” Ông Philatô nói với họ: “Chẳng lẽ ta lại đóng đinh vua các người sao?” Các thượng tế đáp: “Chúng tôi không có vua nào cả, ngoài Cesar”. Bấy giờ ông Philatô trao Đức Giêsu cho họ đóng đinh vào thập giá.

Vậy họ điệu Đức Giêsu đi. Chính Người vác lấy thập giá đi ra, đến nơi gọi là Cái Sọ, tiếng Do Thái gọi là Golgôtha; tại đó, họ đóng đinh Người vào thập giá, đồng thời cũng đóng đinh hai người khác nữa, mỗi người một bên, còn Đức Giêsu thì ở giữa. Ông Philatô cho viết một tấm bảng và treo trên thập giá; bảng đó có ghi: “Giêsu Nazareth, Vua dân Do Thái”. Trong dân Do Thái, có nhiều người đọc được bảng đó, vì nơi Đức Giêsu bị đóng đinh là một địa điểm ở gần thành. Tấm bảng này viết bằng các tiếng: Do Thái, Latinh và Hy Lạp. Các thượng tế của người Do Thái nói với ông Philatô: “Xin ngài đừng viết: “Vua dân Do Thái”, nhưng viết: “Tên này đã nói: Ta là Vua dân Do Thái”. Ông Philatô trả lời: “Ta viết sao, cứ để vậy!”

Đóng đinh Đức Giêsu vào thập giá xong, lính tráng lấy áo xống của Người chia làm bốn phần, mỗi người một phần; họ lấy cả chiếc áo dài nữa, nhưng chiếc áo dài này không có đường khâu, dệt liền từ trên xuống dưới. Vậy họ nói với nhau: “Đừng xé áo ra, cứ bắt thăm xem ai được”. Thế là ứng nghiệm lời Kinh Thánh: Áo xống tôi, chúng đem chia chác, cả áo dài, cũng bắt thăm luôn. Đó là những điều lính tráng đã làm.

Đứng gần thập giá Đức Giêsu, có Thân Mẫu Người, chị của thân mẫu, bà Maria vợ ông Clopat, cùng với bà Maria Magdala. Khi thấy thân mẫu và môn đệ mình thương mến đứng bên cạnh, Đức Giêsu nói với thân mẫu rằng: “Thưa Bà, đây là con của Bà”. Rồi Người nói với môn đệ: “Đây là Mẹ của anh”. Kể từ giờ đó, người môn đệ rước bà về nhà mình.

Sau đó, Đức Giêsu biết là mọi sự đã hoàn tất. Và để ứng nghiệm lời Kinh Thánh, Người nói: “Tôi khát!” Ở đó có một bình đầy giấm, người ta lấy miếng bọt biển có thấm đầy giấm, buộc vào một nhánh hương thảo, rồi đưa lên miệng Người. Nhấp xong, Đức Giêsu nói: “Thế là đã hoàn tất!” Rồi Người gục đầu xuống và trao thần Khí.

(quỳ gối thỉnh lặng trong giây lát)

Hôm ấy là ngày áp lễ, người Do Thái không muốn để xác chết trên thập giá trong ngày sabbat, mà ngày sabbat đó lại là ngày lễ lớn, vì thế, họ xin ông Philatô cho đánh giập ống chân các người bị đóng đinh và lấy xác xuống. Quân lính đến, đánh giập ống chân người thứ nhất và người thứ hai cùng bị đóng đinh với Đức Giêsu. Khi đến gần Đức Giêsu và thấy Người đã chết, họ không đánh giập ống chân Người. Nhưng một người lính lấy giáo đâm vào cạnh sườn Người. Tức thì máu cùng nước chảy ra. Người xem thấy việc này đã làm chứng, và lời chứng của người ấy xác thực; và người ấy biết mình nói sự thật để cho cả anh em nữa cũng tin. Các việc này đã xảy ra để ứng nghiệm lời Kinh Thánh: Không một khúc xương nào của Người sẽ bị đánh giập. Lại có lời Kinh Thánh khác: Họ sẽ nhìn lên Đấng họ đã đâm thấu.

Sau đó, ông Giuse, người Arimathi, xin ông Philatô cho phép hạ thi hài Đức Giêsu xuống. Ông Giuse này là một môn đệ theo Đức Giêsu, nhưng cách kín đáo, vì sợ người Do thái. Ông Philatô chấp thuận. Vậy, ông Giuse đến hạ thi hài Người xuống. Ông Nicôđêmo cũng đến. Ông này trước kia đã tới gặp Đức Giêsu ban đêm. Ông mang theo chừng một trăm cân mộc dược trộn với trầm hương. Các ông lãnh thi hài Đức Giêsu, lấy băng vải tẩm thuốc thơm mà quấn, theo tục lệ chôn cất của người Do Thái. Nơi Đức Giêsu bị đóng đinh có một thửa vườn, và trong vườn, có một ngôi mộ còn mới, chưa chôn cất ai. Vì hôm ấy là ngày áp lễ của người Do Thái, mà ngôi mộ lại gần bên, nên các ông mai táng Đức Giêsu ở đó.



THỨ BẢY TUẦN THÁNH

Ngày 30 tháng 3

THÁNH LỄ CANH THỨC PHỤC SINH

BÀI ĐỌC I: St 1, 1 – 2, 2

Thiên Chúa thấy mọi sự Người đã làm ra quả là rất tốt đẹp.

Lời Chúa trong sách Sáng Thế.

Lúc khởi đầu, Thiên Chúa sáng tạo trời đất. Đất còn trống rỗng, chưa có hình dạng, bóng tối bao trùm vực thẳm, và Thần Khí Thiên Chúa bay lượn trên mặt nước.

Thiên Chúa phán: “Phải có ánh sáng”. Liền có ánh sáng. Thiên Chúa thấy rằng ánh sáng tốt đẹp. Thiên Chúa phân rẽ ánh sáng và bóng tối. Thiên Chúa gọi ánh sáng là “ngày”, bóng tối là “đêm”. Qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ nhất.

Thiên Chúa phán: “Phải có một cái vòm ở giữa khối nước, để phân rẽ nước với nước”. Thiên Chúa làm ra cái vòm đó và phân rẽ nước dưới vòm trời với nước phía trên. Liền có như vậy. Thiên Chúa gọi vòm đó là “trời”. Qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ hai.

Thiên Chúa phán: “Nước phía dưới trời phải tụ lại một nơi, để chỗ cạn lộ ra”. Liền có như vậy. Thiên Chúa gọi chỗ cạn là “đất”, khối nước tụ lại là “biển”. Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp.

Thiên Chúa phán: “Đất phải sinh thảo mộc xanh tươi, cỏ mang hạt giống, và cây trên mặt đất có trái, ra trái tùy theo loại, trong có hạt giống”. Liền có như vậy. Đất trở sinh thảo mộc, cỏ mang hạt giống tùy theo loại, và cây ra trái, trong trái có hạt giống tùy theo loại. Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp. Qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ ba.

Thiên Chúa phán: “Phải có những vầng sáng trên vòm trời, để phân rẽ ngày với đêm, để làm dấu chỉ xác định các đại lễ, ngày và năm. Đó sẽ là những vầng sáng trên vòm trời để chiếu soi mặt đất”. Liền có như vậy. Thiên Chúa làm ra hai vầng sáng lớn: vầng sáng lớn hơn để điều khiển ngày, vầng sáng nhỏ hơn để điều khiển đêm; Người cũng làm ra các ngôi sao. Thiên Chúa đặt các vầng sáng trên vòm trời để chiếu soi mặt đất, để

điều khiển ngày và đêm, và để phân rẽ ánh sáng với bóng tối. Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp. Qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ tư.

Thiên Chúa phán: “Nước phải sinh ra đầy dẫy những sinh vật lúc nhúc, và loài chim phải bay lượn trên mặt đất, dưới vòm trời”. Thiên Chúa sáng tạo các thủy quái khổng lồ, cùng mọi sinh vật vẫy vùng lúc nhúc dưới nước tùy theo loại, và mọi giống chim bay tùy theo loại. Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp. Thiên Chúa chúc phúc cho chúng rằng: “Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy biển; và chim phải sinh sản cho nhiều trên mặt đất”. Qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ năm.

Thiên Chúa phán: “Đất phải sinh ra các sinh vật tùy theo loại: gia súc, loài bò sát và dã thú tùy theo loại”. Liền có như vậy. Thiên Chúa đã làm ra dã thú tùy theo loại, gia súc tùy theo loại, và loài bò sát dưới đất tùy theo loại. Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp.

Thiên Chúa phán: “Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta, để con người làm bá chủ cá biển, chim trời, gia súc, dã thú, tất cả mặt đất và mọi giống vật bò dưới đất”.

Thiên Chúa sáng tạo con người giống hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ.

Thiên Chúa ban phúc lành cho họ, và Thiên Chúa phán với họ: “Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất. Hãy làm bá chủ cá biển, chim trời và mọi giống vật bò trên mặt đất”. Thiên Chúa phán: “Đây Ta ban cho các ngươi mọi thứ cỏ mang hạt giống trên khắp mặt đất, và mọi thứ cây có trái mang hạt giống, để làm lương thực cho các ngươi. Còn đối với mọi dã thú, chim trời và mọi vật bò dưới đất mà có sinh khí, thì Ta ban cho chúng mọi thứ cỏ xanh tươi để làm lương thực”. Liền có như vậy. Thiên Chúa thấy mọi sự Người đã làm ra quả là rất tốt đẹp! Qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ sáu.

Thế là trời đất cùng với mọi thành phần đã hoàn tất. Ngày thứ bảy, Thiên Chúa đã hoàn thành công việc Người làm. Khi làm xong mọi công việc của Người, ngày thứ bảy, Thiên Chúa nghỉ ngơi.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 103

Đáp: *Lạy Chúa, xin gửi Thần Khí tới, và Ngài sẽ đổi mới mặt đất này.*

Xướng: Chúc tụng Chúa đi, hồn tôi hỡi! Lạy Chúa là Thiên Chúa con thờ, Chúa muôn trùng cao cả! Áo Ngài mặc: toàn oai phong lẫm liệt, cảm bào Ngài khoác: muôn vạn ánh hào quang.

Xướng: Chúa lập địa cầu trên nền vững, không chuyển lay muôn thuở muôn đời! Áo vực thẳm choàng lên trái đất, khối nước nguồn tụ lại đỉnh cao.

Xướng: Chúa khơi nguồn: suối tuôn thác đổ, giữa núi đồi, lượn khúc quanh co. Bên dòng suối, chim trời làm tổ, dưới lá cành cất giọng líu lo.

Xướng: Từ cao thẳm, Chúa đổ mưa xuống núi, đất chứa chan phước lộc của Ngài. Ngài khiến mọc cỏ xanh nuôi sống đàn gia súc, làm tốt tươi thảo mộc cho người thể hưởng dùng.

Xướng: Công trình Ngài, lạy Chúa, quả thiên hình vạn trạng! Chúa hoan thành tất cả thật khôn ngoan. Những loài Chúa dựng nên lan tràn mặt đất. Chúc tụng Chúa đi, hồn tôi hỡi!

BÀI ĐỌC II: St 22, 1-18

Tổ phụ Abraham dâng lễ tế.

Lời Chúa trong sách Sáng Thế.

Hồi đó, Thiên Chúa thử lòng ông Abraham. Người gọi ông: “Abraham!” Ông thưa: “Dạ, con đây!” Người phán: “Hãy đem con của ngươi, đứa con một yêu dấu của ngươi là Isaac, hãy đi đến xứ Môrigia mà dâng nó làm lễ toàn thiêu ở đấy, trên một ngọn núi ta sẽ chỉ cho”.

Sáng hôm sau, ông Abraham dậy sớm, thắt lừa, đem theo hai đầy tớ và con ông là Isaac, ông bỏ củi dùng để đốt lễ toàn thiêu, rồi lên đường đi tới nơi Thiên Chúa bảo. Sang ngày thứ ba, ông Abraham ngược mắt lên, thấy nơi đó ở đằng xa. Ông Abraham bảo đầy tớ: “Các anh ở lại đây với con lừa, còn cha con tôi đi lên tận đằng kia; chúng tôi làm việc thờ phượng, rồi sẽ trở lại với các anh”.

Ông Abraham lấy củi dùng để đốt lễ toàn thiêu, đặt lên vai Isaac, con ông. Ông cầm lửa và dao trong tay, rồi cả hai cùng đi. Isaac thưa với cha là ông Abraham: “Cha!” Ông Abraham đáp: “Cha đây con!” Cậu nói: “Có lừa,

có củi đây, còn chiên để làm lễ toàn thiêu đâu?” Ông Abraham đáp: “Chiên làm lễ toàn thiêu, chính Thiên Chúa sẽ liệu, con ạ”. Rồi cả hai cùng đi.

Tới nơi Thiên Chúa đã chỉ, ông Abraham dựng bàn thờ tại đó, xếp củi lên, trói Isaac con ông lại, và đặt lên bàn thờ, trên đồng củi. Rồi ông Abraham đưa tay ra cầm lấy dao để sát tế con mình.

Nhưng sứ thần của Đức Chúa từ trời gọi ông: “Abraham! Abraham!” Ông thưa: “Dạ, con đây!” Người nói: “Đừng giơ tay hại đứa trẻ, đừng làm gì nó! Bây giờ Ta biết ngươi là kẻ kính sợ Thiên Chúa: đối với Ta, con của ngươi, con một của ngươi, ngươi cũng chẳng tiếc!” Ông Abraham ngước mắt lên nhìn, thì thấy phía sau có con cừu đực bị mắc sừng trong bụi cây. Ông Abraham liền đi bắt con cừu ấy mà dâng làm lễ toàn thiêu thay cho con mình. Ông Abraham đặt tên cho nơi này là “Đức Chúa sẽ liệu”. Bởi đó, bây giờ có câu: “Trên núi Đức Chúa sẽ liệu”.

Sứ thần của Đức Chúa từ trời gọi ông Abraham một lần nữa và nói: “Đây là sấm ngôn của Đức Chúa, Ta lấy chính Danh Ta mà thề: bởi vì ngươi đã làm điều đó, đã không tiếc con của ngươi, con một của ngươi, nên Ta sẽ thi ân giáng phúc cho ngươi, sẽ làm cho dòng dõi ngươi nên đông, nên nhiều như sao trên bầu trời, như cát ngoài bãi biển. Dòng dõi ngươi sẽ chiếm được thành trì của địch. Mọi dân tộc trên mặt đất sẽ cầu chúc cho nhau được phúc như dòng dõi ngươi, chính bởi vì ngươi đã vâng lời Ta”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 15

Đáp: *Lạy Chúa Trời, xin gìn giữ con, vì bên Ngài, con đang ẩn náu.*

Xướng: Lạy Chúa, Chúa là phần sản nghiệp con được hưởng, là chén phúc lộc dành cho con; số mạng con, chính Ngài nắm giữ. Con luôn nhớ có Ngài trước mặt, được Ngài ở bên, chẳng nao núng bao giờ.

Xướng: Vì thế, tâm hồn con mừng rỡ, và lòng dạ hân hoan, thân xác con cũng nghỉ ngơi an toàn. Vì Chúa chẳng đành bỏ mặc con trong cõi âm ty, không để kẻ hiếu trung này hư nát trong phần mộ.

Xướng: Chúa sẽ dạy con biết đường về cõi sống; trước Thánh Nhan, ôi vui sướng tràn trề, ở bên Ngài, hoan lạc chẳng hề vơi.

BÀI ĐỌC III: Xh 14, 15 – 15, 1a

Con cái Israel đi vào giữa lòng biển khô cạn.

Lời Chúa trong sách Xuất Hành.

Khi ấy, con cái Israel thấy người Ai Cập tiến đến sau lưng, thì kinh hãi, liền lớn tiếng kêu cầu Đức Chúa. Đức Chúa phán với ông Môisen: ‘Có gì mà phải kêu cứu Ta? Hãy bảo con cái Israel cứ nhỏ trại. Phần ngươi, cầm gậy lên, giơ tay trên mặt biển, rẽ nước ra cho có lối đi khô ráo ngay giữa lòng biển, để con cái Israel đi vào. Còn Ta, Ta sẽ làm cho lòng người Ai Cập ra chai đá. Chúng sẽ tiến vào theo sau các ngươi. Bấy giờ Ta sẽ được vẻ vang hiển hách khi đánh bại Pharaon cùng toàn thể quân lực, chiến xa và kỵ binh của vua ấy. Người Ai Cập sẽ biết rằng chính Ta là Đức Chúa, khi Ta được vẻ vang hiển hách vì đã đánh bại Pharaon cùng chiến xa và kỵ binh của vua ấy.

Thiên sứ của Thiên Chúa đang đi trước hàng ngũ Israel, lại rời chỗ mà xuống đi đằng sau họ. Cột mây bỏ phía trước mà đứng về phía sau, chen vào giữa hàng ngũ Ai Cập và hàng ngũ Israel. Bên kia, mây tỏa mịt mù, bên này, mây lại sáng soi đêm tối, khiến cho hai bên suốt đêm không xáp lại gần nhau được. Ông Môisen giơ tay trên mặt biển, Đức Chúa cho một cơn gió đông thổi mạnh suốt đêm, dồn biển lại, khiến biển hóa thành đất khô cạn. Nước rẽ ra, và con cái Israel đi vào giữa lòng biển khô cạn, nước sừng sững như tường thành hai bên tả hữu. Quân Ai cập đuổi theo; toàn thể chiến mã, chiến xa và kỵ binh của Pharaon tiến vào giữa lòng biển, đằng sau dân Israel. Vào lúc gần sáng, từ cột lửa và mây, Đức Chúa nhìn xuống hàng ngũ Ai Cập, Người gây rối loạn trong hàng ngũ chúng. Người làm cho chiến xa kẹt bánh, khiến chúng phải vất vả mới di chuyển nổi. Quân Ai Cập bảo nhau: “Ta phải trốn bọn Israel, vì Đức Chúa chiến đấu chống lại người Ai Cập để giúp họ”. Đức Chúa phán với ông Môisen: “Hãy giơ tay trên mặt biển, nước sẽ ập xuống trên quân Ai Cập cùng với chiến xa và kỵ binh của chúng”. Ông Môisen giơ tay trên mặt biển, và biển ập lại như cũ, vào lúc tảng sáng. Quân Ai cập đang chạy trốn thì gặp nước biển, Đức Chúa xô ngã quân Ai Cập giữa lòng biển. Nước ập xuống, vùi lấp chiến xa và kỵ binh, vùi lấp toàn thể quân lực của Pharaon đã theo dân Israel đi vào lòng biển. Không một tên nào sống sót. Còn con cái Israel đã đi giữa lòng biển khô cạn, nước sừng sững như tường thành hai bên tả hữu. Ngày đó, Đức Chúa đã cứu Israel khỏi tay quân Ai Cập. Israel thấy

quân Ai cập phơi thầy trên bờ biển. Israel thấy Đức Chúa đã ra tay hùng mạnh đánh quân Ai Cập. Toàn dân kính sợ Đức Chúa, tin vào Đức Chúa, tin vào ông Môisen, tôi trung của Người.

Bấy giờ ông Môisen cùng với con cái Israel hát mừng Đức Chúa bài ca sau đây. Họ ca rằng:

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Xh 15

Đáp: *Nào ta hát mừng Chúa, Đấng cao cả uy hùng.*

Xướng: Tôi xin hát mừng Chúa, Đấng cao cả uy hùng; kỵ binh cùng chiến mã, Người xô xuống đại dương.

Xướng: Chúa là sức mạnh tôi, là Đấng tôi ca ngợi, chính Người cứu độ tôi. Người là Chúa tôi thờ, xin dâng lời vinh chúc, Người là Chúa tổ tiên, xin mừng câu tán tụng.

Xướng: Người là trang chiến binh, Danh Người là “Đức Chúa”. Xa mã Pharaon, Người xô xuống lòng biển, tướng dũng với binh hùng, chết chìm trong Biển Sậy.

Xướng: Vực thẳm vui lấp chúng, chúng chìm xuống nước sâu, chẳng khác nào hòn đá. Lạy Chúa, tay hữu Ngài, đã biểu dương sức mạnh. Tay hữu Ngài, lạy Chúa, đã nghiền nát địch quân.

Xướng: Ngài cho dân tiến vào, định cư họ trên núi, núi gia nghiệp của Ngài. Lạy Chúa, chính nơi đây, Ngài chọn làm chỗ ở, đây cũng là đền thánh, tự tay Ngài lập nên. Chúa là Vua hiển trị, đến muôn thuở muôn đời.

BÀI ĐỌC IV: Is 54, 5-14

Vì Đấng chuộc người về vãn trọn tình vẹn nghĩa, nên Người lại xót thương.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đức Chúa phán với thành Giêrusalem: Đấng cùng người sánh duyên cầm sắt, chính là Đấng đã tác thành người, tôn danh Người là Đức Chúa các đạo binh; Đấng chuộc người về, chính là Đấng Thánh của Israel, tước hiệu Người là Thiên Chúa toàn cõi đất.

Phải, Đức Chúa đã gọi người về, như người đàn bà bị ruồng bỏ, tâm thần sầu muộn. “Người vợ cưới lúc thanh xuân, ai mà rầy cho đành?” Thiên Chúa người phán như vậy. Trong một thời gian ngắn, Ta đã ruồng bỏ người, nhưng vì lòng thương xót vô bờ, Ta sẽ đón người về tái hợp.

Lúc lửa giận bùng bùng, Ta đã một thời ngoảnh mặt chẳng nhìn người, nhưng vì tình nghĩa ngàn đời, Ta lại chạnh lòng thương xót, Đức Chúa, Đấng cứu chuộc người phán như vậy. Ta cũng sẽ làm như thời Noe: lúc đó, ta đã thề rằng: hồng thủy sẽ không tràn ngập mặt đất nữa, cũng vậy, nay Ta thề sẽ không còn nổi giận và hăm dọa người đâu.

Núi có dời có đổi, đồi có chuyển có lay, tình nghĩa của Ta đối với người vẫn không thay đổi, giao ước hòa bình của Ta cũng chẳng chuyển lay, Đức Chúa là Đấng thương xót người phán như vậy.

Hỡi thành đô khốn đốn, ba chìm bảy nổi, không người ủi an! Nay, đá của người, Ta lấy phẩm màu tô điểm, nền móng người, ta đặt trên lam ngọc, lối châu mai tường thành, Ta xây bằng hồng ngọc, các cửa thành người, bằng pha lê, tường trong lũy ngoài, toàn đá quý.

Con cái người, Đức Chúa đều dạy dỗ, chúng sẽ được vui hưởng thái bình. Nền tảng vững bền của người sẽ là đức công chính; người sẽ thoát khỏi áp bức, không còn phải sợ chi, sẽ thoát khỏi kinh hoàng, vì kinh hoàng sẽ không đến gần người nữa.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 29

Đáp: *Lạy Chúa, con xin tán dương Ngài, vì đã thương cứu vớt.*

Xướng: Lạy Chúa, con xin tán dương Ngài, vì đã thương cứu vớt, không để quân thù đắc chí nhạo cười con. Lạy Chúa, từ âm phủ Ngài đã kéo con lên, tường đã xuống mồ mà Ngài thương cứu sống.

Xướng: Hỡi những kẻ tín trung, hãy đàn ca mừng Chúa, cảm tạ Thánh Danh Người. Người nổi giận, giận trong giây lát, nhưng yêu thương, thương suốt cả đời. Lệ có rơi khi màn đêm buông xuống, hừng đông về đã vọng tiếng hò reo.

Xướng: Lạy Chúa, xin lắng nghe và xót thương con, lạy Chúa, xin phù trì nâng đỡ. Khúc ai ca, Chúa đổi thành vũ điệu. Lạy Chúa là Thiên Chúa con thờ, xin tạ ơn Ngài mãi mãi ngàn thu.

BÀI ĐỌC V: Is 55, 1-11

Hãy đến với Ta, thì các người sẽ được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước vĩnh cửu.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đức Chúa phán như sau: Đến cả đi, hỡi những người đang khát, nước đã sẵn đây! Dầu không có tiền bạc, cứ đến mua mà dùng; đến mua rượu mua sữa, không phải trả đồng nào. Sao lại phí tiền bạc vào của không nuôi sống, tốn công lao vất vả vào thứ chẳng làm cho chắc dạ no lòng? Hãy chăm chú nghe Ta, thì các người sẽ được ăn ngon, được thưởng thức cao lương mỹ vị. Hãy lắng tai và đến với Ta, hãy nghe thì các người sẽ được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước vĩnh cửu, để trọn bề nhân nghĩa với Đavít. Nay, Ta đã đặt Đavít làm nhân chứng cho các dân, là thủ lãnh chỉ huy các nước. Nay, người sẽ chiêu tập một dân tộc người không quen biết; một dân tộc không quen biết người sẽ chạy đến với người, vì Đức Chúa, Thiên Chúa của người, vì Đức Thánh của Israel đã làm cho người được vinh hiển. Hãy tìm Đức Chúa khi Người còn cho gặp, kêu cầu Người lúc Người ở gần bên. Kẻ gian ác, hãy bỏ đường lối mình đang theo, người bất lương, hãy bỏ tư tưởng mình đang có mà trở về với Đức Chúa – và Người sẽ xót thương – về với Thiên Chúa chúng ta, vì Người sẽ rộng lòng tha thứ. Thật vậy, tư tưởng của Ta không phải là tư tưởng của các người, và đường lối các người không phải là đường lối của Ta – Sấm ngôn của Đức Chúa.

Trời cao hơn đất chừng nào thì đường lối của Ta cũng cao hơn đường lối các người, và tư tưởng của Ta cũng cao hơn tư tưởng các người chừng ấy. Cũng như mưa với tuyết sa xuống từ trời không trở về trời nếu chưa thấm xuống đất, chưa làm cho đất phì nhiêu và đâm chồi nảy lộc, cho kẻ gieo có hạt giống, cho người đói có bánh ăn, thì lời Ta cũng vậy, một khi xuất phát từ miệng Ta, sẽ không trở về với Ta nếu chưa đạt kết quả, chưa thực hiện ý muốn của Ta, chưa chu toàn sứ mạng Ta giao phó.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Is 12

Đáp: *Các bạn sẽ vui mừng mức nước tận nguồn ơn cứu độ.*

Xướng: Đây chính là Thiên Chúa cứu độ tôi, tôi tin tưởng và không còn sợ hãi, bởi vì Chúa là sức mạnh tôi, là Đấng tôi ca ngợi, chính Người cứu độ tôi. Các bạn sẽ vui mừng mức nước tận nguồn ơn cứu độ.

Xướng: Hãy tạ ơn Chúa, cầu khẩn danh Người, vĩ nghiệp của Người, loan báo giữa muôn dân, và nhắc nhở: danh Người siêu việt.

Xướng: Đàn ca lên mừng Chúa, vì Người đã thực hiện bao kỳ công; điều đó, phải cho cả địa cầu được biết.. Dân Sion hãy mừng rỡ reo hò, vì giữa người, Đấng Thánh của Israel quả thật là vĩ đại!

BÀI ĐỌC VI: Br 3, 9-15. 32 – 4, 4

Hãy dõi theo ánh sáng của Chúa mà tiến bước về chốn huy hoàng.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Baruc.

Nghe đi nào, hỡi Israel, những mệnh lệnh tặng ban sự sống, hãy lắng tai hiểu lẽ khôn ngoan. Vì đâu, Israel hỡi, vì đâu người phải nương thân trên đất thù địch, phải mòn hao nơi xứ lạ quê người? Vì đâu người bị nhiễm uế giữa đám thầy ma, phải nằm chung với những người ở trong âm phủ? Âu cũng vì người đã bỏ Người Mịch Khôn Ngoan. Nếu người cứ bước đi theo đường Đức Chúa, hẳn muôn đời Người đã được an vui. Hãy học cho biết đâu là khôn ngoan, đâu là sức mạnh, đâu là thông hiểu, đâu là trường thọ và sự sống, đâu là ánh sáng soi con mắt, và đâu là bình an. Nhưng ai tìm thấy nơi cư ngụ, và vào được kho tàng của đức khôn ngoan?

Chỉ mình Đấng Toàn Trí mới biết đức khôn ngoan, chỉ có trí tuệ Người mới thông suốt được. Người đã thiết lập cõi đất cho bền vững muôn đời, đã cho thú vật tràn đầy mặt đất. Người sai ánh sáng, ánh sáng liền đi; gọi ánh sáng lại, ánh sáng run rẩy vâng lời. Các tinh tú, mỗi ngôi ở vị trí mình, tung bừng chiếu sáng. Người gọi chúng, chúng thưa: có mặt, và hân hoan chiếu sáng mừng Đấng tạo nên mình. Chính Người là Thiên Chúa chúng ta, chẳng có ai sánh được như Người. Mọi nẻo đường đưa tới hiểu biết, Người đều tinh thông, chính Người đã vạch ra cho Giacóp, tôi trung của Người, cho Israel, kẻ Người yêu quý.

Rồi đức khôn ngoan xuất hiện trên mặt đất và đã sống giữa loài người. Đức khôn ngoan là huấn giới Thiên Chúa ghi trong Sách Luật, Luật tồn tại cho đến muôn đời. Ai gắn bó với Lề Luật thì sẽ được sống; còn ai lìa bỏ ắt sẽ phải chết. Hỡi Giacóp, hãy quay trở về đón nhận Lề Luật, hãy dõi theo ánh sáng của Lề Luật mà tiến bước về chốn huy hoàng! Vinh quang của người, chớ nhường cho người khác, đặc ân của người, đừng trao cho dân ngoại. Hỡi Israel, chúng ta có phúc dường nào, vì được biết những gì làm đẹp lòng Thiên Chúa.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 18B

Đáp: *Lạy Chúa, Chúa mới có những lời đem lại sự sống đời đời.*

Xướng: Luật pháp Chúa quả là hoàn thiện, bổ sức cho tâm hồn. Thánh ý Chúa thật là vững chắc, cho người dại nên khôn.

Xướng: Huấn lệnh Chúa hoàn toàn ngay thẳng, làm hoan hỷ cõi lòng. Mệnh lệnh Chúa xiết bao minh bạch, cho đôi mắt rạng ngời.

Xướng: Lòng kính sợ Chúa luôn trong trắng, tồn tại đến muôn đời. Quyết định Chúa phù hợp chân lý, hết thảy đều công minh.

Xướng: Thật quý báu hơn vàng, hơn vàng y muôn lượng, ngọt ngào hơn mật ong, hơn mật ong nguyên chất.

BÀI ĐỌC VII: Ed 36, 16-17a. 18-28

Ta sẽ rải nước thanh sạch trên các người, và ban tặng các người một quả tim mới.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Êzêkiel.

Bấy giờ, có lời Đức Chúa phán với tôi rằng: Hỡi con người, con cái nhà Israel đang cư ngụ trên đất của chúng, đã làm cho đất ấy ra ô uế vì lối sống và các hành vi của chúng. Ta đã trút xuống trên chúng cơn thịnh nộ của Ta vì máu chúng đã đổ ra trên đất ấy và làm cho đất ấy ra ô uế vì các việc ô uế của chúng. Ta đã tung chúng đi các dân và gieo chúng vào các nước. Ta đã căn cứ vào lối sống và hành vi của chúng mà xét xử. Chúng đã làm cho Danh Ta bị xúc phạm giữa các dân mà chúng đi đến, khiến người ta nói về chúng rằng: “Đó là dân của Đức Chúa, chúng đã phải ra khỏi xứ của Người”. Nhưng Ta ái ngại cho Thánh danh ta bị nhà Israel xúc phạm giữa các dân mà chúng đi đến. Vì thế, người hãy nói với nhà Israel: Đức Chúa là Chúa Thượng phán thế này: Hỡi nhà Israel, không phải vì các người mà Ta hành động, mà vì Danh Thánh của Ta đã bị các người xúc phạm giữa các dân các người đã đi đến. Ta sẽ biểu dương Danh Thánh Thiện vĩ đại của Ta đã bị xúc phạm giữa chư dân, Danh mà các người đã xúc phạm ở giữa chúng. Bấy giờ chư dân sẽ nhận biết chính Ta là Đức Chúa – Sấm ngôn của Đức Chúa là Chúa Thượng – khi Ta biểu dương sự thánh thiện của Ta nơi các người ngay trước mắt chúng. Bấy giờ, ta sẽ đem các người ra khỏi các dân tộc, sẽ quy tụ các người lại từ khắp các nước, và sẽ dẫn các người về đất của các người. Rồi Ta sẽ rải nước thanh sạch trên các người và các người sẽ được thanh sạch, các người sẽ được sạch mọi ô uế và mọi tà thần. Ta sẽ ban tặng các người

một quả tim mới, sẽ đặt thần khí mới vào lòng các người. Ta sẽ bỏ đi quả tim bằng đá khỏi thân mình các người và sẽ ban tặng các người một quả tim bằng thịt. Chính thần trí của ta, Ta sẽ đặt vào lòng các người, Ta sẽ làm cho các người đi theo thánh chỉ, tuân giữ các phán quyết của Ta và đem ra thi hành. Các người sẽ cư ngụ trong đất Ta đã ban cho tổ tiên các người. Các người sẽ là dân của Ta. Còn Ta, Ta sẽ là Thiên Chúa các người.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 41

Đáp: *Như nai rừng mong mỗi, tìm về suối nước trong, hồn con cũng trông mong, được gần Ngài, lạy Chúa.*

Xướng: Linh hồn con khao khát Chúa Trời, là Chúa Trời hằng sống. Bao giờ con được đến, vào bệ kiến tôn nhan?

Xướng: Tôi tiến về lều thánh cao sang, đến tận nhà Thiên Chúa, cùng muôn tiếng reo mừng tán tạ, giữa sóng người trẩy hội từng bưng.

Xướng: Xin Ngài thương sai phái, ánh sáng và chân lý của Ngài, để soi đường dẫn lối con đi, về núi thánh, lên đền Ngài ngự.

Xướng: Con sẽ bước tới bàn thờ Thiên Chúa, tới gặp Thiên Chúa, nguồn vui của lòng con. Con gảy đàn dâng câu cảm tạ, lạy Chúa là Thiên Chúa con thờ.

THÁNH THƯ: Rm 6, 3-11

Một khi Đức Kitô sống lại từ cõi chết, thì không bao giờ Người chết nữa.

Lời Chúa trong thư của Thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Rôma.

Thưa anh em, anh em không biết rằng: khi chúng ta được chìm vào nước thanh tẩy, để thuộc về Đức Kitô Giêsu, là chúng ta được chìm vào trong cái chết của Người sao? Vì được chìm vào trong cái chết của Người, chúng ta đã cùng được mai táng với Người. Bởi thế, cũng như Người đã được sống lại từ cõi chết nhờ quyền năng vinh hiển của Chúa Cha, thì chúng ta cũng được sống một đời sống mới.

Thật vậy, vì chúng ta đã nên một với Đức Kitô nhờ được chết như Người đã chết, thì chúng ta cũng sẽ nên một với Người, nhờ được sống lại như Người đã sống lại. Chúng ta biết rằng: con người cũ nơi chúng ta đã bị đóng đinh vào thập giá với Đức Kitô, như vậy, con người do tội lỗi thống trị, đã bị hủy diệt, để chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa. Quả thế, ai đã chết, thì thoát khỏi quyền của tội lỗi.

Nếu chúng ta đã cùng chết với Đức Kitô, chúng ta cũng sẽ cùng sống với Người: đó là niềm tin của chúng ta. Thật vậy, chúng ta biết rằng: một khi Đức Kitô đã sống lại từ cõi chết, thì không bao giờ Người chết nữa, cái chết chẳng còn chi đối với Người. Người đã chết, là chết đối với tội lỗi, và một lần là đủ. Nay Người sống, là sống cho Thiên Chúa. Anh em cũng vậy, hãy coi mình như đã chết đối với tội lỗi, nhưng nay lại sống cgho Thiên Chúa, trong Đức Kitô Giêsu.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 117

Đáp: Halleluia, Halleluia, Halleluia.

Xướng: Hãy cảm tạ Chúa vì Chúa nhân từ, muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương. Israel hãy nói lên rằng: muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương.

Xướng: Tay hữu Chúa đã ra oai thần lực, tay hữu Chúa giơ cao. Tôi không phải chết, nhưng tôi sẽ sống, để loan báo những công việc Chúa làm.

Xướng: Tầng đá thợ xây loại bỏ, lại trở nên đá tảng góc tường. Đó chính là công trình của Chúa, công trình kỳ diệu trước mắt chúng ta.

TIN MỪNG: Mc 16, 1-8

Đức Giêsu Nazareth, Đấng bị đóng đinh, đã trỗi dậy rồi!

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Hết ngày sabbat, bà Maria Magđala với bà Maria mẹ ông Giacôbê, và bà Salômê, mua dầu thơm để đi ướp xác Đức Giêsu. Sáng tinh sương ngày thứ nhất trong tuần, lúc mặt trời hé mọc, các bà ra mộ.

Các bà bảo nhau: “Ai sẽ lăn tảng đá ra khỏi cửa mộ giúp ta đây?” Nhưng vừa ngược mắt lên, các bà đã thấy tảng đá lăn ra một bên rồi, mà tảng đá ấy lớn lắm. Vào trong mộ, các bà thấy một người thanh niên ngồi bên phải, mặc áo trắng; các bà hoảng sợ. Nhưng người thanh niên liền nói: “Đừng hoảng sợ! Các bà tìm Đức Giêsu bị đóng đinh chứ gì? Người đã trỗi dậy rồi, không còn đây nữa. Chỗ đã đặt Người đây này! Xin các bà về nói với môn đệ Người và ông Phêrô rằng: Người sẽ đến Galilê trước các ông. Ở đó, các ông sẽ được thấy Người như Người đã nói với các ông”. Vừa ra khỏi mộ, các bà liền chạy trốn, run lẩy bẩy, hết hồn hết vía. Các bà chẳng nói gì với ai, vì sợ hãi.



CHÚA NHẬT ĐẠI LỄ PHỤC SINH

Ngày 31 tháng 3

BÀI ĐỌC I: Cv 10, 34a. 37-43

Chúng tôi đã được cùng ăn cùng uống với Người, sau khi Người từ cõi chết sống lại.

Lời Chúa trong sách Công Vụ Tông Đồ.

Bấy giờ, tại nhà ông Cornêliô ở Cêsarê, ông Phêrô lên tiếng nói: “Quý vị biết rõ biến cố đã xảy ra trong toàn cõi Giuđê, bắt đầu từ miền Galilê, sau Phép Rửa mà ông Gioan rao giảng. Quý vị biết rõ: Đức Giêsu xuất thân từ Nazareth, Thiên Chúa đã dùng Thánh Thần và quyền năng mà xức dầu tấn phong Người. Đi tới đâu là Người thì ân giáng phúc tới đó, và chữa lành mọi kẻ bị ma quỷ kiềm chế, bởi vì Thiên Chúa ở với Người. Còn chúng tôi đây xin làm chứng về mọi việc Người đã làm trong cả vùng dân Do Thái và tại chính Giêrusalem. Họ đã treo Người lên cây gỗ mà giết đi. Ngày thứ ba, Thiên Chúa đã làm cho Người trỗi dậy, và cho Người xuất hiện tỏ tường, khôn phải trước mặt toàn dân, nhưng trước mặt những chứng nhân Thiên Chúa đã tuyển chọn từ trước, là chúng tôi, những kẻ đã được cùng ăn cùng uống với Người, sau khi Người từ cõi chết sống lại. Người truyền cho chúng tôi phải rao giảng cho dân, và long trọng làm chứng rằng: chính Người là Đấng Thiên Chúa đặt làm thẩm phán, để xét xử kẻ sống và kẻ chết. Tất cả các ngôn sứ đều làm chứng về Người và nói rằng: phàm ai tin vào Người thì sẽ nhờ danh Người mà được ơn tha tội.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 117

Đáp: *Đây là ngày Chúa đã làm ra, nào ta hãy vui mừng hoan hỷ.*

Xướng: Hãy tạ ơn Chúa vì Chúa nhân từ, muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương. Israel hãy nói lên rằng: muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương.

Xướng: Tay hữu Chúa đã ra oai thần lực, tay hữu Chúa giơ cao, tôi không phải chết, nhưng tôi sẽ sống để loan báo những công việc Chúa làm.

Xướng: Tầng đá thợ xây nhà loại bỏ, lại trở nên tầng đá góc tường. Đó chính là công trình của Chúa, công trình kỳ diệu trước mắt chúng ta.

BÀI ĐỌC II: CI 3, 1-4

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côlôssê.

Thưa anh em, anh em đã được trỗi dậy cùng với Đức Kitô, nên hãy tìm kiếm những gì thuộc về thượng giới, chứ đừng chú tâm vào những gì thuộc hạ giới. Thật vậy, anh em đã chết, và sự sống mới của anh em hiện đang tiềm tàng với Đức Kitô nơi Thiên Chúa. Khi Đức Kitô, nguồn sống của chúng ta xuất hiện, anh em sẽ được xuất hiện với Người, và cùng Người hưởng phúc vinh quang.

Đó là Lời Chúa

CA TIẾP LIÊN

Nào tin hữu ca mừng hoan hỷ
Đức Kitô Chiên lễ Vượt Qua
Chiên Con máu đỏ chan hòa
Cứu bày chiên lạc chúng ta về đàn
Đức Kitô hoàn toàn vô tội
Đã đứng ra môi giới giao hòa
Tội nhân cùng với Chúa Cha
Từ đây sum họp một nhà Cha con.
Sinh mệnh cùng tử vong ác chiến
Cuộc giao tranh khai diễn diệu kỳ
Chúa sự sống đã chết đi
Giờ đây hằng sống trị vì oai linh
Maria hỡi, xin thuật lại
Trên đường đi đã thấy gì, Cô?

Thấy mờ trống Đức Kitô
Phục sinh vinh hiển thiên thu khai hoàn.
Thấy thiên sứ chứng nhân hiển hiện
Y phục và khăn liệm xếp rời
Giêsu, hy vọng của tôi
Sẽ đón các Ngài tại xứ Galin
Chúng tôi vững niềm tin sắt đá
Đức Kitô thật đã phục sinh
Tâu Vua chiến thắng hiển vinh
Đoàn con xin Chúa đủ tình xót thương.

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Đức Kitô đã chịu hiến tế, làm Chiên lễ Vượt Qua của chúng ta. Nào ta hãy hỷ hoan trong Chúa mà ăn mừng đại lễ. Halleluia.

TIN MỪNG: Ga 20, 1-9

Đức Giêsu phải trỗi dậy từ cõi chết.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, lúc trời còn tối, bà Maria Magđala đi đến mộ, thì thấy tảng đá đã lăn khỏi mộ. Bà liền chạy về gặp ông Simon Phêrô và người môn đệ Đức Giêsu thương mến. Bà nói: “Người ta đã đem Chúa đi khỏi mộ; và chúng tôi chẳng biết họ để Người ở đâu?” Ông Phêrô và môn đệ kia liền đi ra mộ. Cả hai người cùng chạy. Nhưng môn đệ kia chạy mau hơn ông Phêrô và đã tới mộ trước. Ông cúi xuống và nhìn thấy những băng vải còn ở đó, nhưng không vào. Ông Simon Phêrô theo sau cũng đến nơi. Ông vào thẳng trong mộ, thấy những băng vải để ở đó, và khăn che đầu Đức Giêsu. Khăn này không để lẫn với các băng vải, nhưng cuốn lại, xếp riêng ra một nơi. Bấy giờ người môn đệ kia, kẻ đã tới mộ trước, cũng đi vào. Ông đã thấy và đã tin. Thật vậy, trước đó, hai ông chưa hiểu rằng: theo Kinh Thánh, Đức Giêsu phải trỗi dậy từ cõi chết.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT ĐẠI LỄ PHỤC SINH
Ngày 31 tháng 3

Kinh nghiệm Phục Sinh khởi đi từ việc nhận biết ngôi mộ trống

Chúng ta thấy chuyển động của bài đọc Tin Mừng hôm nay hướng vào *ngôi mộ trống*, nơi Chúa Giêsu được mai táng. Đầu tiên là việc Maria Mácđala đến viếng mộ Chúa Giêsu vào *“sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần lúc trời còn tối.”* Đến mộ lúc này chắc chắn Maria vẫn còn đang trong tâm trạng buồn bã vì sự ra đi của thầy Giêsu. Tâm trạng thương nhớ thầy Giêsu của Maria có thể thấy cách nào đó qua cách dùng từ *“lúc trời còn tối”* của thánh sử Gioan. Cụm từ này ở đây có lẽ không chỉ nói về thời gian nhưng còn liên hệ tới việc Maria cũng như các môn đệ khác còn đang ở trong tình trạng buồn rầu, đau khổ và mất phương hướng sau cái chết của Thầy mình. Làm sao Maria có thể vui được khi Thầy mới phải chịu khổ hình trên thập giá. Maria làm sao có thể mừng khi Người mà bà đã tin tưởng giờ đây đang được mai táng trong mộ.

Khi ra tới mộ, điều đầu tiên Maria thấy không phải là Chúa Giêsu Phục Sinh nhưng là khung cảnh ngôi mộ đã được mở toang. Đây là kinh nghiệm gặp gỡ Đấng Phục Sinh đầu tiên của Maria. Kinh nghiệm đầu tiên này là sự nhận biết về ngôi mộ trống, nói đúng hơn là việc nhận biết về một “Đức Giêsu đã chết” nhưng không có đó. Đức Giêsu đã trỗi dậy từ cõi chết, Ngài đã chiến thắng sự chết và ra khỏi mồ, Ngài đã sống lại, nhưng Maria chưa gặp được Ngài vì bà còn đang đi tìm gặp một Đức Giêsu đã chết. Chính vì vậy điều bà thấy chỉ là một ngôi mộ trống chứ không phải là một Đức Giêsu đã sống lại. Vì còn đang đi tìm một Đức Giêsu đã chết nên bà nghĩ rằng ai đó đã lấy cắp xác Ngài.

Với ý nghĩ xác thầy bị đánh cắp, Maria đã tường thuật lại những gì đã thấy cho Phêrô và người môn đệ Đức Giêsu thương mến một cách chắc như đinh đóng cột rằng: *“Người ta đã đem Chúa đi khỏi mộ; và chúng tôi chẳng biết họ để Người ở đâu.”* Ở đây, chính điều Maria nghĩ đã cản trở, che khuất

tâm nhìn ra “*phía bên kia ngôi mộ trống*”: màu nhiệm Phục Sinh. Bà đang suy luận theo lối có kết quả thì phải có nguyên nhân. Kết quả thì đã quá rõ: không có xác ở đó; nhưng nguyên nhân của việc mất xác do đâu, bà không biết. Mặc dù không biết nhưng bà cố giải thích việc không thấy xác Chúa Giêsu bằng việc gán ghép trách nhiệm cho một “*kẻ trộm*” nào đó. Điều Maria đang suy nghĩ như vang vọng nơi lời sách Khôn Ngoan: “*Những lý luận quanh co khiến con người lìa xa Thiên Chúa*” (Kn 1,3). Maria tưởng rằng cứ gán ghép một lý do thì sẽ giải thích được kết quả ngôi mộ trống mà không biết rằng lý do bà đang vịn vào chỉ chứng minh cho một Thiên Chúa đang chết chứ không phải một Thiên Chúa đang sống. Hơn nữa, bà đang cố gắng giải thích một màu nhiệm mà con người không thể giải thích được bằng lý luận. “*Lạy Chúa, nào có ai biết được ý định của Thiên Chúa? Nào có ai hiểu được Đức Chúa muốn điều chi? Chúng con vốn là loài phải chết, tư tưởng không sâu, lý luận không vững*” (Kn 9,13-14). Thánh Phaolô đã phải thốt lên: “*Sự giàu có, khôn ngoan và thông suốt của Thiên Chúa sâu thẳm dường nào! Quyết định của Người, ai dò cho thấu! Đường lối của Người, ai theo dõi được! Thật vậy, ai đã biết tư tưởng của Thiên Chúa? Ai đã làm cố vấn cho Người?*” (Rm 11,33-35).

Maria đã gặp Đức Giêsu Phục Sinh; nhưng trước khi gặp Ngài, bà chỉ thấy ngôi mộ trống. Như kinh nghiệm của Maria, trong đời sống đức tin, mỗi người chúng ta cũng có những kinh nghiệm về “*ngôi mộ trống*” trước khi gặp Thiên Chúa đích thực. Trong cơn gian nan thử thách, chúng ta nài xin Chúa đến nhưng dường như Ngài vẫn không đáp lời. Điều chúng ta thấy vẫn chỉ là sự thinh lặng của Ngài như Maria kinh nghiệm sự thinh lặng của Đức Giêsu trước ngôi mộ trống. Thực ra Thiên Chúa vẫn luôn đi bước trước, vì chính Ngài đã hiện ra và đến với Maria cũng như các môn đệ khác. Cũng vậy, Thiên Chúa cũng sẽ đi bước trước để tới với mỗi người chúng ta trước khi chúng ta tìm kiếm Ngài. “*Ngài có đó khi con tưởng mình đang cô đơn. Ngài nghe con khi chẳng ai đáp lời. Ngài yêu con khi mọi người lìa bỏ xa con; khi tình đời là mối dây oan. Ân tình Ngài hằng luôn chan chứa.*”

Lm Nguyễn Văn Toàn SJ

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: “Anh em đã được trời dậy cùng với Đức Kitô, nên hãy tìm kiếm những gì thuộc thượng giới nơi Đức Kitô.” Chúng ta cùng nhau tạ ơn Chúa Cha đã cho Đức Kitô phục sinh và khẩn khoản dâng lời nguyện xin:

1. “*Chúng tôi đã ăn uống với Người sau khi Người từ cõi chết sống lại*”. Xin cho các Đấng bậc đang sống đời Thánh Hiến luôn khao khát tìm Chúa và kết hợp sâu xa với Người, để khi mọi người gặp gỡ họ cảm nhận được tình yêu và niềm tin vào Đấng Phục Sinh. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẠM LỜI CHÚNG CON.

2. “*Phàm ai tin vào Người thì sẽ nhờ danh Người mà được ơn tha tội*”. Xin cho các nhà vô thần và những ai chưa nhận biết Chúa, được thức tỉnh và trở về cùng Thiên Chúa nhân lành, đã chết vì yêu thương và nay đã sống lại, để những ai tin vào Ngài cũng sẽ được sống lại trong ngày sau hết. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. “*Ông đã thấy và đã tin*”. Xin cho các Kitô hữu đang dần thân trong việc tôn trọng phẩm giá và quyền căn bản của con người, được can đảm trước những thử thách và hiểm nguy, để đem lại niềm vui và lợi ích đức tin cho nhiều người về một Đức Kitô Phục Sinh. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. “*Chúa Kitô, niềm hy vọng của tôi đã sống lại*”. Xin cho các gia đình công giáo luôn tin tưởng đón Đức Kitô Phục Sinh vào tâm hồn mình qua thánh lễ mỗi ngày, và đặt niềm hy vọng vào cuộc sống mai sau. Vì Đấng phục sinh hôm qua, hôm nay và mãi mãi là niềm hy vọng cứu cánh của nhân loại. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Chúa, xin cho niềm tin vào Chúa Giêsu Phục Sinh, thôi thúc chúng con tiến sâu vào sự hiệp thông cùng Ba Ngôi Thiên Chúa, để sức mạnh của tình yêu Chúa biến đổi chúng con thành những con người mới. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. Amen.

Lá Thư MỤC VỤ



Anh chị em rất thân mến

Từ ngày 14 tháng 2 vừa qua, Giáo Hội Công Giáo đã bước vào Mùa Chay Thánh. Mùa Chay Thánh không chỉ là một thời gian của sám hối mà thôi, mà còn là mùa của hy vọng, và vì thế, Giáo Hội mời gọi chúng ta hãy bắt đầu lại, hãy trở về với Thiên Chúa, Đấng sẽ làm mới mọi sự. Trong sứ điệp Mùa Chay năm 2024 gởi cho toàn thể Hội Thánh, Đức Thánh Cha Phanxicô viết: “Mùa Chay là thời gian ân sủng, trong đó sa mạc một lần nữa trở thành - như ngôn sứ Ôsê đã loan báo - nơi của tình yêu ban đầu (x. Os 2,16-17). Thiên Chúa giáo dục dân Người để họ thoát khỏi cảnh nô lệ và trải nghiệm quá trình chuyển đổi từ sự chết sang sự sống. Như một chàng rể, Người lại kéo chúng ta đến với Người và thì thầm những lời yêu thương vào trái tim chúng ta”... “Mùa Chay là thời gian hành động, và trong Mùa Chay, hành động cũng có nghĩa là dừng lại. Dừng lại trong cầu nguyện, để đón nhận Lời Chúa, và dừng lại như người Samaria, trước sự hiện diện của người anh em bị thương tích. Tình yêu Thiên Chúa và tình yêu tha nhân là một tình yêu duy nhất... Vì thế, cầu nguyện, bố thí và ăn chay không phải là ba việc làm độc lập, mà là một động tác duy nhất cởi mở và dứt bỏ: loại bỏ những thần tượng đang đè nặng chúng ta, loại bỏ những ràng buộc đang giam cầm chúng ta. Khi đó trái tim teo tóp và cô độc sẽ thức tỉnh. Vì thế hãy chậm lại và dừng lại. Chiều kích chiêm niệm của cuộc sống mà Mùa Chay giúp chúng ta khám phá lại, sẽ sinh ra những nguồn năng lượng mới. Trước sự hiện diện của Thiên Chúa, chúng ta trở thành anh chị em, nhạy cảm hơn với nhau: thay vì những mối đe dọa và kẻ thù, chúng ta tìm thấy những người bạn đồng hành. Đây là giấc mơ của Thiên Chúa, miền đất hứa mà chúng ta hướng tới một khi thoát khỏi cảnh nô lệ”...

Bao nhiêu Mùa Chay Thánh đã đi qua trong cuộc đời của chúng ta, mà chúng ta vẫn chưa để cho Thiên Chúa biến đổi chúng ta, chúng ta vẫn chưa có

can đảm để bỏ hết mọi sự, như Lêvi - người thu thuế - đã bỏ hết: quá khứ tội lỗi, công việc bất chính và dám chia sẻ của cải cho người nghèo, để dứt khoát theo Chúa, khi nghe lời mời gọi của Ngài. Xin Chúa giúp chúng ta sống Mùa Chay Thánh năm nay trong sự hối cải, bằng cách kết hiệp với Chúa qua lời cầu nguyện, dứt khoát chừa bỏ tội lỗi, những tham vọng, đam mê bằng cách sống khắc khổ qua việc hãm mình, chay tịnh và biết mở lòng quan tâm đến anh chị em sống chung quanh chúng ta bằng sự yêu thương, phục vụ và chia sẻ.

Giáo Hội công giáo có một truyền thống tốt đẹp là dành trọn tháng 3 để tôn kính Thánh Cả Giuse, Bạn trăm năm của Đức Trinh Nữ Maria và là cha nuôi của Chúa Giêsu. Thánh Giuse, người thợ mộc thành Nazareth, cũng là gương mẫu tuyệt vời cho các bậc làm cha gia đình và cho giới lao động chân tay, thợ thuyền. Trong một thế giới mà đời sống gia đình bị chao đảo, cũng như giá trị của công việc lao động chân tay bị coi thường, chúng ta hãy nhìn vào gương sống của Thánh Cả Giuse, để tái khám phá sự thánh thiện của tình yêu gia đình và giá trị cứu chuộc của công việc lao động, nhờ đó, chúng ta sẽ sống xứng đáng ơn gọi gia đình và luôn hãnh diện được cộng tác với Thiên Chúa trong việc tạo dựng và điều khiển vũ trụ qua công việc lao động hằng ngày. Xin Thánh Giuse giúp chúng ta sống bổn phận của chúng ta một cách thánh thiện trong tâm tình tạ ơn Thiên Chúa.

Thiên Chúa đầy lòng thương xót, luôn quan tâm và muốn củng cố đức tin của mỗi người trong Giáo Đoàn chúng ta bằng những quà tặng: ngày 16 tháng 3, quý sơ thuộc Dòng Giuse Truyền Giáo Osaka là sơ Clara Trần thị Tuyết Nhung và sơ Bernadetta Trần thị Thu Huyền sẽ khấn lần đầu, và cũng trong thánh lễ hôm đó, sơ Maria Rosaria Trần thị Lan sẽ khấn trọn đời.

Ngày 23 tháng 3, tại nhà dòng Phanxicô Bệnh Viện ở Nibuno, Himeji, sơ Maria Josepha Bùi thị Tâm sẽ được khấn lần đầu và sơ Maria Trần thị Thỏa sẽ được khấn trọn đời.

Giáo Đoàn xin chúc mừng quý sơ, cầu nguyện cho quý sơ. Xin Chúa luôn đồng hành và nâng đỡ quý sơ trong cuộc đời tận hiến, phục vụ Giáo Hội.

Từ ngày 19 tháng 3 tôi sẽ về lại Roma một thời gian để làm giấy tờ, xin kính chào và cảm ơn tất cả quý cha, quý tu sĩ nam nữ và tất cả anh chị em đã luôn cầu nguyện và nâng đỡ tôi trong mọi lúc và trong mọi công việc mục vụ. Xin tiếp tục cầu nguyện cho tôi được sớm xong các thủ tục giấy tờ để về lại Nhật phục vụ Giáo Hội và đồng hành với anh chị em.

Giáo Đoàn của chúng ta cũng muốn mời gọi mọi người trong tháng 3 này, cầu nguyện đặc biệt cho các bệnh nhân thể xác cũng như tinh thần, những anh chị em đang sống trong những đau khổ thiếu thốn vật chất, tinh thần, họ là những người đang mang trên mình những thương tích của mầu nhiệm thương khó, tử nạn của Đức Kitô. Xin cho chúng ta, qua những việc hãm mình, chay tịnh, biết đồng hành với họ qua lời cầu nguyện và diễn tả tình thương yêu, liên đới qua việc chia sẻ vật chất một cách tế nhị, bác ái với anh chị em đang sống trong tình trạng đau thương thiếu thốn đó.

Cầu chúc tất cả quý cha, quý tu sĩ nam nữ và anh chị em một Mùa Chay thánh thiện, biết lợi dụng thời gian, của cải để chia sẻ với những anh chị em đang túng thiếu, đau khổ, để nhờ đó, Đức Kitô cũng thương chia sẻ sự sống lại của Ngài cho tất cả chúng ta.

Đại lễ Phục Sinh sẽ nhằm vào ngày Chúa Nhật 31 tháng 3, cùng với toàn thể Giáo Hội hoàn cầu, chúng ta sẽ vui mừng hân hoan vì Chúa đã sống lại, Chúa đã thắng ma quỷ. Niềm xác tín đó sẽ giúp chúng ta sống thánh thiện, hạnh phúc trong niềm hy vọng một ngày nào đó, chúng ta cũng sẽ được phục sinh với Ngài.

Xin cầu chúc quý cha, quý tu sĩ nam nữ và anh chị em những ngày Mùa Chay sốt sắng, ích lợi cho đời sống đức tin. Xin mừng lễ phục sinh quý cha, quý tu sĩ nam nữ và tất cả anh chị em. Xin bình an và sự sống của Đức Kitô phục sinh làm cho mọi người hạnh phúc và can đảm làm chứng cho Chúa trong cuộc sống hằng ngày.

Tôi luôn nhớ và cầu nguyện cho anh chị em.



Linh Mục của anh chị em
P.M. Nguyễn Hữu Hiến



TIN NHÓM CHIA SẺ LỜI CHÚA

Trong tháng 02/2024, Nhóm đã nhận được học bổng giúp cho các trẻ em nghèo hiếu học tại Việt Nam niên khóa 2024-2025 của quý vị ân nhân sau đây:

- AC Dũng-Vân (Fujisawa, Kanagawa-Ken) giúp một em: 10.000 yen

Thay mặt cho các trẻ em bất hạnh tại quê nhà, Nhóm CSLC xin chân thành biết ơn các cộng đoàn, các ban đại diện, các Nhóm và tất cả quý vị ân nhân đã quảng đại chia sẻ, hầu xoa dịu những đau khổ và thiếu thốn của các em. Đây cũng là một hình thức giúp đỡ và xây dựng Giáo Hội cũng như tổ quốc Việt Nam.

Ước mong quý vị sẽ tiếp tục quảng đại tiếp tay với Nhóm trong công tác bác ái này. Xin Ba Ngôi Thiên Chúa chúc lành cho quý vị.

Nhóm Chia Sẻ Lời Chúa

NHÂN TIN VỚI CÁC ÂN NHÂN GIÚP HỌC BỔNG

Để có thể gởi tiền về cho các em học sinh nghèo tại Việt Nam niên học mới 2024-2025, sẽ được khai giảng vào đầu tháng 8, xin quý vị ân nhân tiếp tục quảng đại chia sẻ với các em, nhờ đó, các em sẽ có một tương lai tốt đẹp hơn và qua các em, Giáo Hội cũng như tổ quốc Việt Nam được ngày càng phát triển. Xin quý vị ân nhân gởi tiền học bổng (10.000 yen) về cho Tuyết Mai. Quý vị nào không thể tiếp tục giúp cho các em, xin cũng vui lòng cho Nhóm CSLC biết, để có thể sắp xếp cho các em, hầu các em không bị gián đoạn việc học.

Thay mặt các trẻ em nghèo tại Việt Nam, Nhóm CSLC Tokyo xin chân thành tri ân quý vị. Xin Thiên Chúa giàu lòng thương xót, chúc lành cho quý vị và gia đình.

Nhóm CSLC Tokyo

THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ

Cha Đaminh Nguyễn Văn Thế SJ đã được bề trên đổi nhiệm sở mới, xin anh chị em vui lòng liên lạc với ngài qua địa chỉ mới sau đây

Linh mục Đaminh Nguyễn Văn Thế SJ

SJ House

7-1 Kioui-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo 102-0094

Tel.070-1214.1388;Email:dominicthesj@gmail.com; dominicthe@gmail.com

Xin cảm ơn. Linh mục P.M. Nguyễn Hữu Hiến

SỨ ĐIỆP MÙA CHAY 2024 CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Thiên Chúa dẫn chúng ta đi qua sa mạc đến tự do

Anh chị em thân mến!

Khi Thiên Chúa mặc khải về Người, thông điệp của Người luôn là thông điệp tự do: “Ta là Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, đã đưa ngươi ra khỏi đất Ai Cập, khỏi cảnh nô lệ” (Xh 20,2). Đây là những lời mở đầu Mười Điều Răn được ban cho ông Môsê trên Núi Sinai. Những người nghe những lời này biết rõ về cuộc xuất hành mà Thiên Chúa đang nói đến: kinh nghiệm nô lệ vẫn còn đè nặng trên thân xác họ. Trong sa mạc, họ đã nhận được "Mười Lời" như một con đường dẫn đến tự do. Chúng ta gọi đó là “các điều răn”, để nhấn mạnh sức mạnh của tình yêu mà Thiên Chúa dùng để dạy dỗ dân Người. Lời kêu gọi đến với tự do là một lời kêu gọi đòi hỏi, khát khe. Nó không thể được đáp lại chỉ trong một biến cố, nhưng được thực hiện cách trọn vẹn trong hành trình. Giống như Israel trong sa mạc vẫn bám chặt lấy Ai Cập – thực ra, họ thường luyến tiếc quá khứ và lằm bằm chống lại Đức Chúa và chống lại ông Môsê – thì ngày nay dân Chúa cũng mang trong lòng những mối ràng buộc đè nặng tâm hồn mà họ phải chọn từ bỏ. Chúng ta nhận ra điều đó khi chúng ta thiếu hy vọng và lang thang trong cuộc sống như thể đang ở một vùng đất hoang vắng, không có một miền đất hứa để cùng nhau hướng đến. Mùa Chay là thời gian ân sủng, trong đó sa mạc một lần nữa trở thành - như ngôn sứ Ôsê đã loan báo - nơi của tình yêu ban đầu (x. Os 2,16-17). Thiên Chúa giáo dục dân Người để họ thoát khỏi cảnh nô lệ và trải nghiệm quá trình chuyển đổi từ sự chết sang sự sống. Như một chàng rể, Người lại kéo chúng ta đến với Người và thì thầm những lời yêu thương vào trái tim chúng ta.

Cuộc xuất hành từ nô lệ đến tự do không phải là một hành trình trừu tượng. Để Mùa Chay của chúng ta cũng trở nên cụ thể, bước đầu tiên là muốn nhìn thấy thực tế. Khi Chúa gọi ông Môsê từ bụi gai đang cháy và nói với ông, ngay lập tức Người mặc khải Người là Thiên Chúa Đáng nhìn thấy và trên hết là lắng nghe: “Ta đã thấy rõ cảnh khổ cực của dân Ta bên Ai Cập, Ta đã nghe tiếng chúng kêu than vì bọn cai hành hạ. Phải, Ta biết các nỗi đau khổ của chúng. Ta xuống giải thoát chúng khỏi tay người Ai Cập, và đưa chúng từ đất ấy lên một miền đất tốt tươi, rộng lớn, miền đất tuôn chảy sữa và mật” (Xh 3,7-8). Ngay cả ngày nay, tiếng kêu than của nhiều anh chị em bị áp bức đã thấu tới tận trời. Chúng ta hãy tự hỏi: tiếng kêu than đó có thấu đến chúng ta không? Nó có đánh động chúng ta không? Nó có làm chúng ta

cảm động không? Nhiều yếu tố khiến chúng ta xa cách nhau, phủ nhận tình anh em vốn nối kết chúng ta từ thuở ban đầu.

Trong chuyến viếng thăm của tôi đến Lampedusa, tôi phản đối việc toàn cầu hóa của sự thờ ơ bằng hai câu hỏi vốn ngày càng trở nên hợp thời hơn: "Người đang ở đâu?" (St 3,9) và "Anh/em người đang ở đâu?" (St 4,9). Hành trình Mùa Chay sẽ cụ thể nếu khi nghe lại những câu hỏi này, chúng ta nhận ra rằng ngày nay chúng ta vẫn còn ở ách thống trị của Pharaô. Đó là sự thống trị khiến chúng ta kiệt sức và tê liệt. Đó là một mô hình tăng trưởng chia rẽ chúng ta và đánh cắp tương lai của chúng ta. Trái đất, không khí và nước bị ô nhiễm, nhưng tâm hồn cũng bị ô nhiễm. Thực ra, mặc dù Bí tích Rửa Tội bắt đầu tiến trình giải thoát của chúng ta, nhưng trong lòng chúng ta vẫn còn một nỗi nhớ nhưng không thể giải thích được về tình cảnh nô lệ. Nó giống như sự thu hút hướng tới sự an toàn của những thứ quen thuộc, gây tổn hại đến tự do của chúng ta.

Tôi muốn chỉ ra cho anh chị em, trong câu chuyện Xuất Hành, một chi tiết không kém quan trọng: chính Thiên Chúa là Đấng nhìn thấy, cảm động và giải thoát; không phải là Israel yêu cầu điều đó. Trên thực tế, Pharaô cũng dập tắt những giấc mơ, chặn tầm nhìn lên trời cao, khiến cho có vẻ như là thế giới này, trong đó phẩm giá bị chà đạp và những mối ràng buộc đích thực bị phủ nhận, không bao giờ có thể thay đổi. Ông ta cột chặt mọi thứ với ông. Chúng ta hãy tự hỏi: tôi có muốn một thế giới mới không? Tôi có sẵn sàng bỏ lại đằng sau những thỏa hiệp với thế giới cũ không? Chứng từ của nhiều anh em giám mục và đồng đạo những người hoạt động vì hòa bình và công lý càng ngày càng thuyết phục tôi rằng chúng ta cần đấu tranh chống lại sự thiếu hy vọng. Đó là một trở ngại cho giấc mơ, một tiếng kêu thầm lặng thấu tới trời và lay động trái tim của Thiên Chúa. Nó giống như nỗi hoài niệm về cảnh nô lệ đã làm dân Israel tê liệt trong sa mạc, ngăn cản họ tiến lên. Cuộc xuất hành có thể bị gián đoạn: nếu không thì không thể giải thích được tại sao một nhân loại đã đạt tới ngưỡng của tình huynh đệ đại đồng và trình độ phát triển khoa học, kỹ thuật, văn hóa và pháp lý có khả năng bảo đảm phẩm giá cho tất cả mọi người lại đang mò mẫm trong bóng tối của những bất bình đẳng và xung đột.

Thiên Chúa không hề mệt mỏi vì chúng ta. Chúng ta hãy đón nhận Mùa Chay như thời gian mạnh mẽ trong đó Lời Chúa lại được ngỏ với chúng ta: "Ta là Đức Chúa, Thiên Chúa của người, đã đưa người ra khỏi đất Ai Cập, khỏi cảnh nô lệ" (Xh 20,2). Đó là thời gian hoán cải, thời gian tự do. Chính Chúa Giêsu, như chúng ta nhớ hàng năm vào Chúa Nhật thứ nhất Mùa Chay, đã được Thánh Thần thúc đẩy vào sa mạc để thử thách sự tự do. Trong bốn mươi ngày, Người sẽ ở trước mặt

chúng ta và ở với chúng ta: Người là Ngôi Con nhập thể. Không giống như Pharaô, Chúa không muốn thần dân mà là con cái. Sa mạc là nơi chốn trong đó sự tự do của chúng ta có thể lớn lên thành một quyết định của cá nhân không quay trở lại tình trạng nô lệ. Trong Mùa Chay, chúng ta tìm thấy những tiêu chuẩn phán đoán mới và một cộng đoàn mà chúng ta có thể cùng tiến bước trên con đường chúng ta chưa từng đi.

Điều này đòi hỏi một cuộc chiến đấu: sách Xuất hành và những con cá mồi của Chúa Giêsu trong sa mạc thuật lại điều này với chúng ta cách rõ ràng. Những lời dối trá của kẻ thù chống lại tiếng nói của Thiên Chúa, Đấng phán: “Con là Con yêu dấu của Cha” (Mc 1,11) và “Người sẽ không có thần nào khác ngoại trừ Ta” (Xh 20,3). Những thần tượng còn đáng sợ hơn Pharaô: chúng ta có thể coi chúng như tiếng của hấn đang nói trong lòng chúng ta. Có thể làm được mọi việc, được mọi người ngưỡng mộ, thống trị người khác: mỗi con người đều ý thức được sự quyến rũ của lời nói dối này trong lòng mình. Đó là một con đường cũ chúng ta đã quen đi. Chúng ta có thể trở nên gắn bó với tiền bạc, với những dự án, ý tưởng, mục tiêu, với địa vị của mình, với một truyền thống, thậm chí với một số người. Thay vì giúp chúng ta tiến bước, chúng sẽ làm chúng ta tê liệt. Thay vì đưa chúng ta gặp gỡ nhau, chúng sẽ khiến chúng ta xung đột. Tuy nhiên, cũng có một nhân loại mới, một dân tộc của những người nhỏ bé và khiêm tốn không khuất phục trước sự quyến rũ của sự dối trá. Trong khi các thần tượng làm cho những người phục vụ chúng trở nên câm, mù, điếc, bất động (xem Tv 114,4), thì những người có tinh thần nghèo khó lại ngay lập tức cởi mở và sẵn sàng: một sức mạnh tốt lành thâm lặng chăm sóc và nâng đỡ thế giới.

Mùa Chay là thời gian hành động, và trong Mùa Chay, hành động cũng có nghĩa là dừng lại. Dừng lại trong cầu nguyện, để đón nhận Lời Chúa, và dừng lại như người Samaria, trước sự hiện diện của người anh em bị thương tích. Tình yêu Thiên Chúa và tình yêu tha nhân là một tình yêu duy nhất. Không có các thần khác có nghĩa là dừng lại trước sự hiện diện của Thiên Chúa, bên cạnh thân xác của tha nhân. Vì thế, cầu nguyện, bố thí và ăn chay không phải là ba việc làm độc lập, mà là một động tác duy nhất cởi mở và dứt bỏ: loại bỏ những thần tượng đang đè nặng chúng ta, loại bỏ những ràng buộc đang giam cầm chúng ta. Khi đó trái tim teo tóp và cô độc sẽ thức tỉnh. Vì thế hãy chậm lại và dừng lại. Chiều kích chiêm niệm của cuộc sống mà Mùa Chay giúp chúng ta khám phá lại, sẽ sinh ra những nguồn năng lượng mới. Trước sự hiện diện của Thiên Chúa, chúng ta trở thành anh chị em, nhạy cảm hơn với nhau: thay vì những mối đe dọa và kẻ thù, chúng ta tìm thấy những

người bạn đồng hành. Đây là giấc mơ của Thiên Chúa, miền đất hứa mà chúng ta hướng tới một khi thoát khỏi cảnh nô lệ.

Hình thức hiệp hành của Giáo hội mà chúng ta đang tái khám phá và vun trồng trong những năm gần đây, gợi ý rằng Mùa Chay cũng là thời gian của những quyết định của cộng đoàn, của những lựa chọn lớn nhỏ đi ngược với dòng đời. Những quyết định này có khả năng thay đổi cuộc sống hàng ngày của con người và của toàn bộ khu xóm: thói quen mua sắm, quan tâm đến thụ tạo, nỗ lực hòa nhập những người không được nhìn đến hoặc bị coi thường. Tôi mời gọi mọi cộng đoàn Kitô hữu hãy làm điều này: tạo cho các tín hữu của mình những giây phút để họ suy nghĩ lại về lối sống của mình; hãy dành thời gian để xét lại sự hiện diện của mình trong khu vực và sự đóng góp của mình để làm cho nó tốt hơn. Khốn cho chúng ta nếu việc sám hối của Kitô giáo giống như loại sám hối đã khiến Chúa Giêsu buồn lòng. Người cũng nói với chúng ta: “Anh em chớ làm bộ rầu rĩ như bọn đạo đức giả: chúng làm cho ra vẻ thiếu nã, để thiên hạ thấy là chúng ăn chay” (Mt 6,16). Ngược lại, hãy để người khác nhìn thấy niềm vui trên khuôn mặt, ngửi mùi hương của tự do và trải nghiệm một tình yêu làm cho mọi thứ trở nên mới mẻ, bắt đầu từ những người bé nhỏ nhất và gần gũi chúng ta nhất. Điều này có thể xảy ra trong mọi cộng đồng Kitô giáo.

Tùy theo mức độ chúng ta thực hành hoán cải thể nào trong Mùa Chay này mà nhân loại đã lạc hướng sẽ cảm nhận được một sự sáng tạo trào dâng: một tia sáng hy vọng mới. Tôi muốn nói với anh chị em, như với những người trẻ tôi đã gặp ở Lisbon mùa hè năm ngoái: "Hãy tìm kiếm và sẵn sàng mạo hiểm. Vào thời điểm lịch sử này, chúng ta đối diện với những thách đố to lớn, chúng ta nghe những tiếng van nài đau đớn của nhiều người. Chúng ta đang chứng kiến một cuộc chiến tranh thế giới thứ ba từng mảnh. Nhưng chúng ta hãy can đảm để thấy rằng thế giới của chúng ta không phải đang hấp hối mà là đang trong quá trình sinh nở; không phải ở cuối, mà là ở đầu của một chương mới vĩ đại của lịch sử. Chúng ta cần phải can đảm để nghĩ như thế" (Diễn từ với sinh viên đại học, ngày 3 tháng 8 năm 2023). Đó là lòng can đảm của sự hoán cải, nảy sinh từ việc thoát khỏi cảnh nô lệ. Vì đức tin và đức ái nắm tay hy vọng, đứa bé này. Chúng dạy nó bước đi, và đồng thời, nó kéo chúng về phía trước[1].

Tôi chúc lành cho tất cả anh chị em và hành trình Mùa Chay của anh chị em.

Roma, San Giovanni in Laterano, ngày 3- 12 - 2023, Chúa nhật I Mùa Vọng.

[1] Xem Ch. Péguy, *Il portico del mistero della seconda virtù*, Milano 1978, 17-19.

nguồn: Vatican News Tiếng Việt

<https://www.vaticannews.va/.../su-diep-dtc-phanxico-mua...>

MỘT LỜI XIN TUYỆT VỜI CHO NĂM MỚI

“Nếu Ngài muốn, Ngài có thể làm cho tôi được sạch” (Mc 1,40).

Một người bị bệnh phong đến với Đức Giê-su, quỳ xuống và van xin rằng: “Nếu Ngài muốn, Ngài có thể làm cho tôi được sạch”. Chúng ta thấy anh ta có cái gì sai sai ở đây. Ai bị bệnh mà chẳng muốn mình được chữa lành, nhất là những bệnh nan y như bệnh phong này. Thế mà anh ta lại xin “Nếu Ngài muốn”, chứ không phải anh ta muốn. Như vậy, anh ta không có gì sai sai ở đây mà là anh ta có một lòng tin tuyệt vời. Lòng tin tuyệt vời đó làm cho anh ta có một lời xin tuyệt vời.

Tôi cho đó là một lời xin tuyệt vời, vì anh ta hoàn toàn phó thác cho lòng nhân hậu, từ bi của Chúa; muốn theo ý Chúa chứ không theo ý mình. Thường thì chúng ta xin theo ý mình, nhưng đây anh ta lại xin theo ý Chúa. Điều đó cho chúng ta liên tưởng đến lời xin của chính Chúa Giê-su trong vườn cây dầu: “Lạy Cha, xin cắt chén đắng này khỏi con, nhưng đừng theo ý Con, một theo ý Cha”(x. Mt 26,39).

Có thể nói, điều làm cho Đạo Công Giáo của chúng ta khác với các Đạo khác là ở chỗ này. Là chúng ta làm hay xin một cái gì là chúng ta phải làm và xin theo ý Chúa chứ không theo ý riêng mình. Nơi các Đạo khác, người ta thường xin theo ý mình, xin đủ thứ; xin cái này, xin cái kia; bởi đó muốn được cái mình xin, họ “hối lộ”, nói dài dòng. Xem ra họ là “Chúa” của THẦN, chứ không phải là thần dân rồi. Họ bắt Thần của họ phải theo ý của họ.

Còn Thiên Chúa của chúng ta thì không phải vậy. Chúa biết trước khi chúng ta cầu xin và Đức Giê-su còn dạy : “Trước hết hãy tìm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người; còn tất cả những thứ kia Người sẽ ban thêm cho”(x.Mt 6,33). Thiên Chúa của chúng ta không phải là Thần do tay chúng ta làm ra; mà ngược lại, chúng ta là sản phẩm do tay Chúa làm ra, nên chúng ta phải theo ý Chúa. Và lại Chúa là Đấng thông minh, thượng trí; Người giàu lòng xót thương, biết chúng ta cần gì và có kế hoạch cho chúng ta được an bình và hạnh phúc. Do đó, chúng ta đừng bắt chước dân ngoại, nên bắt chước anh bị bệnh phong hôm nay thì hơn. Nói cách khác là chúng ta bắt chước chính Đức Giê-su Ki-tô.

Có hai trường hợp xảy ra, khi chúng ta xin theo ý Chúa. Một là chúng ta được như sở nguyện, tức là được lành bệnh; được khỏe mạnh. Ta hãy tạ ơn Chúa. Hai là chúng ta không được theo ý mình, tức là không được lành bệnh; không được khỏe mạnh. Ta cũng tạ ơn Chúa luôn. Có phải là Chúa không thương hay Chúa chẳng quan tâm gì đến số phận cơ cực của ta không? Tôi cho là không. Có thể, Chúa có một chương trình khác, có lẽ tốt hơn chẳng !!! Quả thật, nếu chúng ta tin tưởng vào Chúa, thì chúng ta sẽ thấy được sự quan phòng của Thiên Chúa đối với chúng ta là gì. Và nếu, chúng ta không được như ý mình muốn, chúng ta bỏ Chúa thì chúng ta bị thiệt thòi, chứ Chúa chẳng thiệt hại gì. Và điều đó nói lên rằng chúng ta theo Chúa là vì lợi lộc chứ chẳng ân nghĩa gì; như một người nô lệ, chứ không phải như một người con.

Thánh Phao-lô nói: “Dù ăn, dù uống hay làm bất cứ việc gì, anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa”(x. 1Cor 10,31). Có nghĩa là dù xin được hay xin không được, chúng ta cũng hãy chấp nhận tất cả để tôn vinh Thiên Chúa. Nếu xin không được, chúng ta bỏ Chúa; chúng ta không tin; không tôn vinh Thiên Chúa nữa, thì chúng ta đã làm gương xấu cho người ta rồi đó. Nói cách khác là chúng ta bị ô uế rồi đấy. Người mắc bệnh phong thì bị ô uế nơi thân xác; còn người bỏ Chúa; người không tin Chúa; người không tôn vinh Chúa là người bệnh phong tâm hồn; bị ô uế nơi tâm hồn của mình.

Một điều chúng ta nên nhớ nữa là con người chúng ta không khôn hơn Thiên Chúa được. Như vua Sa-lô-môn, một người được coi là khôn ngoan bậc nhất trong thế giới loài người. Sự khôn ngoan của vua Sa-lô-môn là do Chúa ban cho, vì vua đã xin(x. 1V 3,9). Và Nữ Hoàng Sô-va đã mục kích được sự khôn ngoan đó và xác nhận khi tới thăm vua Sa-lô-môn ở Giê-ru-sa-lem(x. 1V 1, 1-10). Dầu vậy, khi đến tuổi già thì Vua lại bỏ Chúa mà đi theo các thần của dân ngoại.

Chúng ta tự hỏi, tại sao vậy? Câu trả lời là Chúa mới là nguồn mạch của sự khôn ngoan; còn sự khôn ngoan của con người chúng ta như là điện trong bình ắc-qui; hay điện trong cục pin thôi. Nếu, chúng ta không nạp điện hằng ngày, tức là không kết hợp với Chúa hằng ngày, điện khôn ngoan của chúng ta dần dần sẽ hết; điện ân sủng của chúng ta cũng sẽ cạn đi. Bởi đó, có khôn thì chúng ta cũng phải khôn cho trót, chúng ta phải nạp điện hằng ngày; phải cầu nguyện với Chúa hằng ngày, để bình điện khôn ngoan của chúng ta sẽ không cạn và cục pin ân sủng của chúng ta sẽ không cạn.

Có sự khôn ngoan và ân sủng của Chúa thì chúng ta còn sợ gì nữa. Cái gì có thể làm cho chúng ta ra ô uế được nữa. Về thân xác, ai trên đời này mà không có mắc bệnh gì không? Đã là con người, ai cũng có mắc bệnh hết; chẳng có ai khỏe từ khi sinh ra cho đến chết bao giờ. Con người là Sinh-Lão-Bệnh-Tử mà; không mắc bệnh này thì cũng mắc bệnh kia. Mắc bệnh thì chúng ta đi bệnh viện khám và chữa bệnh, chỉ sợ không có tiền thôi. Về tâm hồn, ai trong chúng ta cũng tội lỗi hết, đâu có ai là thánh đâu. Có tội thì chúng ta đi xưng tội và cố gắng chữa tội; đồng thời đền tội ngay ở đời này, qua việc chấp nhận những gian truân; những khó khăn; những bệnh tật; những thất bại; những khó khăn trong cuộc sống.

Những thử thách đó có tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Ki-tô không? Không. Với sự khôn ngoan và ân sủng của Chúa, chúng ta sẽ toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta(x. Rm 9,35,37). Đúng vậy, chúng ta tin chắc rằng, cho dầu là sự chết hay sự sống; thiên thần hay ma vương quỷ lực; hiện tại hay tương lai hoặc bất cứ sức mạnh nào, trên trời cao hay nơi đất thấp, không có gì tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa được thể hiện nơi Đức Ki-tô Giê-su, Chúa chúng ta(x. Rm 9,38-39).

Hòa vào bầu không khí của những ngày Tết cổ truyền, Xuân Giáp Thìn 2024, chúng ta, những người tín hữu công giáo, trong Năm Mới này, dù ăn, dù uống hay làm bất cứ việc gì; dù ở trong bất kỳ hoàn cảnh nào, chúng ta hãy làm và hãy chấp nhận tất cả như ý Chúa muốn để tôn vinh Thiên Chúa. Có thể chúng ta mới thật sự là người khôn ngoan và đầy tràn ân sủng Chúa, để tâm hồn mỗi người chúng ta luôn được bình an và hạnh phúc trong suốt năm Giáp Thìn này.

Lời xin trong Năm Mới:

“Lạy Chúa, nếu Ngài muốn, Ngài có thể làm cho chúng con được bình an và hạnh phúc trong suốt Năm Giáp Thìn”.

Lời cầu trong Năm Mới:

“Xin cho mỗi người chúng ta trong Năm Mới này, Bình Điện Khôn Ngoan không voi và Cục Pin Ân Sủng không cạn, để chúng ta luôn được bình an và hạnh phúc trong suốt Năm Giáp Thìn”.

Xin chân thành Kính Xin Chúa Xuân và Xin Kính Chúc toàn thể Anh chị Em Tín Hữu Công Giáo

Lm. Bosco Dương Trung Tín

SỐNG TIN MỪNG LÀ RAO GIẢNG TIN MỪNG

“Chúng ta hãy đi nơi khác, đến các làng mạc chung quanh, để Thầy còn rao giảng ở đó nữa. Vì Thầy đến cốt để làm việc đó” (Mc 1,38).

Đức Giê-su đến thế gian cốt để làm việc gì? Đó là rao giảng Tin Mừng cứu độ của Thiên Chúa. Nói cách khác là việc Truyền Giáo. Việc Truyền giáo hiểu nôm na là đem Chúa đến cho mọi người và đem mọi người về với Chúa. Chúng ta cùng tìm hiểu về công việc Truyền Giáo. Câu hỏi đầu tiên là tại sao phải Truyền Giáo? “Lý do hoạt động Truyền giáo này bắt nguồn từ ý muốn của Thiên Chúa, Đấng “muốn cho mọi người cứu rỗi và nhận biết chân lý”(Trích Sắc Lệnh Truyền Giáo, số 7).

Và theo bài đọc 1, vì cuộc sống của con người dưới thế này quá cơ cực. “Cuộc sống con người nơi dương thế chẳng phải là thời khổ dịch sao? Và chuỗi ngày lao lung vất vả, đâu khác gì đời kẻ làm thuê. Tựa người nô lệ mong bóng mát; như kẻ làm thuê đợi tiền công. Cũng thế gia tài là những tháng vô vọng; số phận là những đêm đau khổ ê chề. Vừa nằm xuống đã nhủ thầm: khi nào trời sáng. Mới thức dậy, đã tự hỏi: bao giờ chiều buông. Mãi tới lúc hoàng hôn, như chìm trong mê sương, ngày đời thấm thoát như thoi đưa và chấm dứt không một tia hy vọng. Cuộc đời chỉ như hơi thở, con mắt chẳng thấy hạnh phúc bao giờ”(x. G 7, 1-4, 6-7).

Thánh Phao-lô nói: “Khôn thân tôi, nếu tôi không rao giảng Tin Mừng”(x. 1Cor 9,16). Điều đó cho thấy sự quan trọng và cần thiết của việc rao giảng Tin Mừng. Vậy ai có bổn phận phải truyền giáo? Những ai chịu phép rửa, đều có bổn phận phải truyền giáo: “Tất cả các tín hữu, vì là chi thể của Chúa Ki-tô hằng sống, được tháp nhập vào Người và nên giống Người nhờ bí tích Rửa Tội, Thêm sức và Thánh Thể, nên họ có bổn phận phải cộng tác vào việc phát triển và bành trướng Thân Thể Người, để Thân Thể này được sung mãn càng sớm càng hay. Vì thế, tất cả con cái của Giáo Hội phải tích cực ý thức trách nhiệm của mình đối với thế giới; phải hun đúc cho mình có một tinh thần thực sự công giáo và phải hy sinh góp sức vào công việc rao giảng phúc Phúc Âm. Tuy nhiên, mọi người phải biết rằng bổn phận đầu tiên và quan trọng nhất đối với việc truyền bá đức tin là SỐNG SÂU XA ĐỜI SỐNG KI-TÔ HỮU”(Sắc lệnh truyền giáo, số 36).

Do đó, bổn phận trước nhất là của các Giám Mục. “Tất cả các Giám Mục, với tư cách là thành phần của Giám Mục đoàn, kế vị Tông Đồ đoàn, được thánh hiến không phải chỉ cho một giáo phận nào đó, nhưng cho phần rỗi của toàn thể

giới. Mệnh lệnh mà Chúa Ki-tô sai đi rao giảng Phúc Âm cho mọi loài thọ tạo trước hết và trực tiếp nhắm tới các ngài, cùng với Phê-rô và dưới quyền Phê-rô.

Các Giám Mục có nhiệm vụ khuyến khích trong dân mình, nhất là giữa những người bệnh tật và đau khổ; những tâm hồn quảng đại dâng lên Thiên Chúa kinh nguyện và việc khổ hạnh để cầu cho công cuộc rao giảng Phúc Âm trên toàn thế giới”(Sắc lệnh truyền giáo, số 38). “Các Giám mục, với những cộng tác viên là các Linh Mục, trước tiên có nhiệm vụ loan báo Tin Mừng Thiên Chúa cho mọi người, theo lệnh của Chúa Ki-tô. Các Ngài là “Sứ giả đức tin, đem nhiều môn đệ mới về với Chúa Ki-tô”; là Thầy dạy đích thực của đức tin tông truyền, “có uy quyền của Chúa Ki-tô”(x. GLCG, số 888).

“Việc rao giảng Phúc Âm là một nhiệm vụ trỗi vượt trong các nhiệm vụ chính yếu của Giám Mục. Giám Mục là những người rao truyền đức tin, đem nhiều môn đệ mới về với Chúa Ki-tô. Giám Mục là tiền sĩ đích thực, nghĩa là có uy quyền của Chúa Ki-tô, rao giảng cho những kẻ được trao phó cho các ngài bằng một đức tin sống động và được áp dụng trong cách cư xử và làm sáng tỏ đức tin đó bởi ánh sáng của Chúa Thánh Thần”(x. Hiến chế về Giáo Hội, số 25).

Kế đến là các Linh Mục. Nhiệm vụ truyền giáo của Linh Mục: “Các Linh Mục đóng vào trò của Chúa Ki-tô và là cộng sự viên của hàng Giám Mục trong ba phận vụ thánh là cai trị, thánh hóa và giáo huấn, mà tự bản chất thuộc về sứ mạng của Giáo Hội. Vậy các ngài phải thấu hiểu sâu xa rằng đời sống các ngài cũng được thánh hiến để phục vụ các xứ truyền giáo. Các Linh mục, trong việc mục vụ, phải cổ võ và duy trì giữa tín hữu lòng nhiệt thành đối với việc rao giảng Phúc Âm cho thế giới, bằng cách dạy giáo lý và giảng thuyết để giáo huấn họ về nhiệm vụ của Giáo Hội là phải loan báo Tin Mừng cho muôn dân”(Sắc lệnh truyền giáo, số 39).

Tiếp theo là các Hội Dòng. Nhiệm vụ truyền giáo của các Hội Dòng: Các Hội Dòng, sống đời chiêm niệm hay hoạt động đều đóng góp vào công việc truyền giáo của Giáo Hội.

“Các Hội Dòng sống đời chiêm niệm góp phần rất lớn vào việc trở lại của các linh hồn nhờ những kinh nguyện, việc khổ hạnh và thử thách, vì Thiên Chúa là Đấng sai thợ đến gặt lúa của Ngài theo lời họ cầu xin; Đấng mở rộng tâm hồn người ngoài Ki-tô giáo để họ lắng nghe Phúc Âm và làm cho LỜI cứu rỗi sinh hoa kết quả trong lòng họ.

Các Hội Dòng hoạt động phải bành trướng hoạt động vào việc mở rộng Nước Chúa nơi muôn dân; cống hiến hết sức mình cho các xứ truyền giáo và là

chúng nhân của Phúc Âm được thích nghi với đặc tính và hoàn cảnh của dân chúng”(Sắc lệnh truyền giáo, số 40).

Cuối cùng là Giáo Dân. Nhiệm vụ truyền giáo của Giáo Dân: “Ôn gọi của Giáo Dân là tìm kiếm Nước Thiên Chúa bằng cách làm những việc trần thế và xếp đặt chúng theo ý Thiên Chúa. Họ có nhiệm vụ đặc biệt là soi sáng và xếp đặt những thực tại trần gian có liên hệ mật thiết với họ, để chúng không ngừng được thực hiện và phát triển theo thánh ý của Chúa Ki-tô, hầu ca tụng Đấng Tạo Hóa và Đấng Cứu Chuộc”(x. GLCG, số 898).

“Sáng kiến của Giáo Dân đặc biệt cần thiết khi phải khám phá và tạo ra những phương thế để đem các đòi hỏi của đạo lý và đời sống Ki-tô giáo thâm nhập vào những thực tại của xã hội, chính trị và kinh tế”(x. GLCG, số 899). Tôi cho những việc làm đó góp phần tích cực vào công việc truyền giáo.

Loan báo Tin Mừng thì chúng ta được gì? Theo thánh Phao-lô, khi loan báo Tin Mừng thì chúng ta được hưởng phần phúc của Tin Mừng”(x. 1Cor 9,23). Phần phúc của Tin Mừng là gì? Phần phúc của Tin Mừng là được cứu độ. Theo Đức Giáo Hoàng Phan-xi-cô, phần phúc của Tin Mừng là NIỀM VUI CỦA TIN MỪNG: “Niềm Vui của Tin Mừng tràn ngập tâm hồn vào trọn cuộc sống của những ai gặp gỡ Đức Giê-su. Những ai để cho Người cứu độ; được giải thoát khỏi tội lỗi; khỏi đau buồn; khỏi cuộc sống trống rỗng; khỏi cô đơn. Niềm Vui đó làm phát sinh và luôn tái sinh cùng với Đức Giê-su Ki-tô”(Trích Tông Huấn Niềm Vui của Tin Mừng, số 1).

Theo tôi, nếu sống Tin Mừng thì: Cuộc sống con người nơi dương thế không phải là thời khổ dịch mà là thời cứu độ Và chuỗi ngày lao lung vất vả, đem lại niềm vui, vì những điều đó có giá trị cứu rỗi. Họ tựa người nô lệ ngồi trong bóng mát; như kẻ làm thuê lãnh được tiền công. Cũng thế gia tài là những tháng hy vọng; số phận là những đêm được ngủ an lành. Vừa nằm xuống đã ngủ thắm: khi nào trời sáng. Mới thức dậy, đã tự hỏi: bao giờ chiều buông. Vì một ngày đã qua nhanh quá. Mãi tới lúc hoàng hôn, như chìm trong hạnh phúc; ngày đời thắm thoát như thoi đưa và chấm dứt trong sung sướng tràn đầy. Cuộc đời dù chỉ như hơi thở, con mắt đã thấy hạnh phúc không ngờ”.

Vậy, dù là Giám Mục, Linh Mục, Tu Sĩ hay Giáo Dân, chúng ta hãy tùy theo bậc sống của mình mà sống Tin Mừng và Rao Giảng Tin Mừng. Sống Tin Mừng chính là Rao Giảng Tin Mừng đầy bạn.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

TIN MỪNG THA THỨ- TIN MỪNG BÌNH AN

“Thời kỳ đã mãn và Nước Thiên Chúa đã gần đến. Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng”(Mc 1,15).

“Thời kỳ đã mãn”, đó là thời mà Đức Giê-su xuất hiện, khai nguyên Nước Thiên Chúa ở trần gian. “Nước Thiên Chúa đã đến gần”, Đó là Nước đã được khai nguyên ở trần gian này, nên gần chúng ta, đó chính là Giáo Hội. Thật vậy, “để chu toàn thánh ý Chúa Cha, Đức Ki-tô đã khai nguyên Nước Thiên Chúa ở trần gian. Và đây là thánh ý Chúa Cha: Nâng loài người lên tham dự đời sống Thiên Chúa, bằng cách qui tụ mọi người quanh Người Con của Người, Đức Giê-su Ki-tô. Sự qui tụ này, chính là Hội Thánh, là mầm mống và là khai nguyên của Nước Thiên Chúa” trên trần gian này”(X. GLCG, số 541).

“Đức Ki-tô là trung tâm của đoàn người được qui tụ trong gia đình Thiên Chúa. Người triệu tập họ quanh Người bằng Lời nói, bằng những dấu chỉ chứng tỏ Nước Thiên Chúa đang hiện diện; bằng việc sai phái các môn đệ. Người sẽ làm cho vương quốc Người hiển trị bằng mầu nhiệm Vượt Qua của Người. Đó chính là cái chết trên thập giá và sự phục sinh”(x. GLCG, số 542).

Bởi đó, “Mọi người đều được mời gọi gia nhập Nước Thiên Chúa. Vương triều của Đấng Mê-si-a trước tiên được loan báo cho con cái Ít-ra-en, nhưng cũng để tiếp nhận mọi dân tộc. Để được vào Nước Thiên Chúa, con người phải đón nhận LỜI của Đức Giê-su”(x. GLCG, số 543). Lời của Đức Ki-tô, chính là Tin Mừng.

Bổn phận của chúng ta là Sám hối và Tin vào Tin Mừng. Chúng ta cùng tìm hiểu Sám hối và Tin vào Tin Mừng là gì?

Theo sách Giáo Lý Công Giáo thì, Sám hối là “Thật lòng ăn năn; xưng tội và đền tội”(x. GLCG, số 1450).

1. Ăn năn tội

“Ăn năn tội là: đau đớn trong lòng và chê ghét tội đã phạm, dốc lòng chừa từ nay không phạm tội nữa”(x. GLCG, số 1451). Có hai loại ăn năn tội. Một là ăn năn cách trọn và ăn năn cách chẳng trọn.

“Ăn năn cách trọn” là ăn năn vì lòng yêu mến Chúa trên hết mọi sự. Việc ăn năn tội cách này xóa bỏ các tội nhẹ và cũng đem lại ơn tha thứ các tội trọng, nếu hối nhân quyết tâm đi xưng tội càng sớm càng tốt”(x. GLCG, số 1452). Nói tóm

là ăn năn cách trọn là ăn năn vì yêu. Vì lòng yêu mến, nên trọn hảo, trọn tốt, trọn lành và trọn vẹn. Đó là sự ăn năn của một người con.

“Ăn năn cách chẳng trọn” là ăn năn vì sợ Chúa phạt. Ăn năn cách chẳng trọn cũng là một hồng ân Thiên Chúa; một thúc đẩy của Chúa Thánh Thần. Nó xuất phát từ việc thấy sự xấu xa của tội lỗi hoặc vì sợ hình phạt trầm luân đời đời cũng như hình khổ khác mà người tội lỗi phải chịu. Lương tâm được lay động như vậy có thể mạnh mẽ một chuyển biến nội tâm. Sự chuyển biến này sẽ được hoàn tất dưới tác động của ân sủng nhờ việc tha tội trong bí tích Giao Hòa. Tuy nhiên, việc ăn năn cách chẳng trọn tự nó không đem lại ơn tha thứ các tội trọng, nhưng chuẩn bị tâm hồn đón nhận ơn tha thứ trong bí tích thông hối”(x. GLCG, số 1453). Có thể nói ăn năn cách chẳng trọn là sự ăn năn của một người tội tở; một người nô lệ.

Do vậy, là con cái Chúa, chúng ta nên tập sao cho chúng ta luôn biết ăn năn cách trọn; ăn năn vì lòng yêu mến Chúa. Vì Chúa luôn thương yêu, lo lắng, bảo vệ và hy sinh cho chúng ta.

2. Xưng tội

“Ngay trên bình diện thuần nhân loại, xưng tội hay thú tội giải thoát và giúp chúng ta dễ dàng hòa giải với anh em. Qua việc thú tội, con người nhận mình là tội nhân, nhận trách nhiệm về tội lỗi đã phạm, nhờ đó lại sẵn sàng đón nhận Thiên Chúa và hiệp thông với Hội Thánh để có một tương lai mới”(x. GLCG, số 1455).

Trong cuộc sống hằng ngày, mỗi khi chúng ta làm lỗi mà nhận lỗi thì ai mà chẳng tha. Chỉ khi nào ta cố tình không nhận thì chúng ta mới không được tha. Bởi đó, khi làm lỗi gì, chúng ta hãy mau mắn hết sức xin lỗi để được thứ tha. Và trong trường hợp không xưng tội với một Linh mục được, thì chúng ta hãy xưng trực tiếp với Chúa, Chúa cũng sẽ tha thứ cho chúng ta ngay thôi.

Điều này chúng ta nên tập, trước khi đi ngủ, chúng ta hãy xin lỗi Chúa về những lầm lỗi chúng ta đã làm trong ngày, để xin Chúa thứ tha và chúng ta sẽ ngủ qua đêm bình an. Nếu sáng mai chúng ta không dậy được nữa thì chúng ta cũng an tâm, không phải lo lắng chi. Nếu mai dậy được, thì cảm ơn Chúa và tiếp tục sống một ngày mới,...

3. Việc đền tội

Vì “Có những tội gây thiệt hại cho tha nhân, chúng ta phải đền bù như trả lại đồ vật đã lấy cắp, phục hồi danh dự cho người mình xúc phạm, bồi thường thiệt hại,...Đức công bằng đòi buộc như vậy. Sự đền bù tội lỗi của chúng ta không phải

tự mình mà chúng ta bù hết được. Chúng ta đền bù tội lỗi mình trong sự đền bù của Đức Giê-su Ki-tô. Nên chúng ta đừng nghĩ rằng mình có thể làm gì để đền bù tội lỗi mình được.

Đành rằng, trong tương quan giữa người và người chúng ta có thể đền bù cân xứng như mình lấy của người ta 1 triệu, mình trả một triệu, ok; nhưng còn danh dự, sự khốn khổ, sự thiệt hại do mình gây ra, mình có thể đền hết được không? Chắc chắn là không. Vì “Nhờ sự vâng phục cho đến chết, Đức Giê-su đã đảm nhận vai trò Người Tội Tớ đau khổ, hiến mạng sống mình làm của lễ đền tội cho muôn dân, khi làm cho họ nên công chính bằng cách gánh lấy tội lỗi của họ. Đức Giê-su đã đền bù và đền tạ thỏa đáng cho Thiên Chúa Cha vì tội lỗi chúng ta”(x. GLCG, số 615).

Bởi đó, chúng ta có đền bù thì chúng ta cũng đền bù trong sự liên kết với sự đền bù của Đức Ki-tô thôi. Coi như chúng ta có chút gì gọi là thành tâm thiện chí. Đó là phần của chúng ta. Ngoài việc làm việc đền tội như cha giải tội dạy, chúng ta còn có nhiều cách khác tự đền tội nữa. Như “Có thể đền tội bằng cách cầu nguyện, dâng cúng, bố thí, phục vụ tha nhân, hãm mình, các hy sinh và nhất là kiên trì vác thánh giá của mình. Những việc đền tội như thế, giúp ta nên giống Chúa Ki-tô, Đáng duy nhất đã đền bù dứt khoát tội lỗi chúng ta và làm cho chúng ta nên đồng thừa tự với Đức Ki-tô phục sinh, một khi chúng ta cùng chịu khổ với Người”(x. GLCG, số 1460).

“Tin vào Tin Mừng”, tức là tin vào Chính Đức Ki-tô; tin vào Tin Mừng của Đức Giê-su Ki-tô loan báo. Tin Mừng đó, “Thực hiện một cuộc phục sinh thiêng liêng, đích thực và hoàn lại phẩm giá và những đặc quyền của đời sống con cái Thiên Chúa, nhất là tình bằng hữu với Người”, qua cuộc Vượt Qua và qua bí tích Giao Hòa(x. GLCG, số 1468). Thật vậy, “Khi thống hối và tin tưởng quay về với Chúa Ki-tô, tội nhân sẽ từ cõi chết bước vào cõi sống và khỏi bị xét xử”(x. GLCG, số 1470).

Vậy, trong Mùa Chay này, chúng ta hãy thành tâm sám hối và luôn Tin vào Tin Mừng, vì thời kỳ đã mãn và Nước Thiên Chúa đã đến gần, để chúng ta có thể chiến thắng các cơn cám dỗ của ma quỷ, thế gian và xác thịt về của ăn, áo mặc; về vinh hoa, phú quý và về lợi lộc, tiền tài. Vì những cám dỗ này dễ làm cho chúng ta sa ngã, phạm tội. Đó là TIN MỪNG THA THỨ; TIN MỪNG BÌNH AN. Vì khi Sám Hối chúng ta được THA THỨ và Tin Vào Tin Mừng chúng ta được BÌNH AN.

Lm. Bosco Dương Trung Tín.

CHUYỆN ĐỜI - CHUYỆN ĐẠO

Chuyện đời:

Đời Tam quốc, quan Văn Trường bị thất thủ thảm hại ở Hạ Bì. Đơn thân độc mã, phò người chị dâu (tức vợ của Lưu Bị) qua nương tựa nhà Tào Tháo. Đêm đến, Tào Tháo cho hai người ngủ chung một phòng, dụng tâm là muốn cho chị em loạn luân, rồi bắt quả tang chúa tôi thất lễ.

Nhưng biết tâm độc, ác ý của Tào Tháo, quan Văn Trường một dạ thẳng ngay không để tà tâm quyến rũ, một tay cầm đuốc, tay kia cầm sách Xuân Thu đọc đến sáng hôm sau.

Nghe vậy, mọi người ai nấy đều trầm trồ khen ngợi quan Văn Trường là người chính trực. Từ đó cụm từ “Ngọn đuốc Văn Trường” được dùng để nói đến những người ngay thẳng, không để vật dục quyến rũ lòng mình.

Chuyện đạo:

Tại một đan viện nọ, hai đan sĩ rất thân với nhau, một cao tuổi và một còn thanh xuân. Họ thường chuyện trò thân tình, và xảy ra là đan sĩ 70 tuổi tâm sự với đan sĩ trẻ rằng: “Ồ độ tuổi của tôi, con cảm dỗ tôi phải chiến đấu dữ dằn hơn cả là làm sao giữ được tâm hồn trong sạch”. Nghe thế, đan sĩ trẻ bèn hỏi: “Thế tới tuổi nào thì cảm dỗ mới chịu tha?” Vị đan sĩ lớn tuổi cười tếu táo nói: “Tuổi 70!” Sau một thời gian, vào ngày kia, khi hai người đang xem TV giải trí với cả đan viện, bất thành linh đoạn phim đôi nam nữ đang thể hiện tình yêu nồng cháy hiện lên đến nỗi ghi vào tâm trí họ. Đêm về các anh em ngủ gần phòng vị đan sĩ lớn tuổi nghe tiếng ới á trần trọc của ông như thể đang giằng co tâm trí: “Không được! Không được! Tội lỗi! Tội lỗi! Xin Chúa thương xót con! Xin Chúa cứu giúp con!”

Đêm dài rồi cũng nhường lại cho bình minh ló rạng. Sáng hôm đó, vị đan sĩ lớn tuổi gặp đan sĩ trẻ liền nói nhỏ: “Cậu còn nhớ những gì tớ nói với cậu hôm nọ về vấn đề cảm dỗ không? Về cái tuổi không còn bị cảm dỗ nữa đấy? Tôi nhầm rồi. Đúng ra là 71 tuổi chứ không phải là 70!”

Lm. Xuân Hy Vọng

TRƯỜNG CA HAL-LÊ-LUI-A

Triều thần đồng thanh ca khen vang lừng
Trần hoàn mừng vui, thịnh không tung bưng
Cất lên trường ca ‘Hal-lê-lui-a’
Chúa đã Phục sinh, chiến thắng tử thần.

Này người ngồi trong u tối ngai ngàn
Nào trời dậy mau, khoác áo ‘ân cần’
Lên đường cất bước, chúng nhân trung thành
Reo ca muôn nơi ‘Hal-lê-lui-a’.

Hỡi ai mê muội, gót trần lấm than
Nhanh chân quay bước trở về bình an.
Chúa đã Phục Sinh khai hoàn vinh thắng,
Mãi đến muôn đời ‘Hal-lê-lui-a’.

Nào cảm tạ Chúa oai hùng quyền năng
Công bình tái thiết, vô cùng khoan nhân
Đập tan gông cùm tội lỗi xưa nay,
Tấu lên bài ca ‘Hal-lê-lui-a’.

Lm. Xuân Hy Vọng



XUÂN VÀ TẾT

Xuân Tết sánh đôi đến mọi nhà.
Tặng quà chúc tuổi với muôn hoa.
Con Hồng cháu Lạc, tình nồng mặn,
Kẻ Bắc người Nam, nghĩa đậm đà.
Nội ngoại giao lưu luôn thăm thiết
Giàu nghèo đùm bọc mãi an hoà.
Xuân về Đất Nước vang âm nhạc,
Tết đến gia đình vọng thánh ca...

Thế Kiên Dominic

MÙA CHAY THÁNH: ĐÁP LỜI CHÚA GỌI

Tiếng Chúa mời gọi con:

Mau cải hối trở về

Nơi cung lòng êm ái

Bao trù mến thân thương.

Tiếng Chúa khế mời ta:

Bỏ bê tha kiếp trần

Sống bao dung, từ nhân

Luôn ân cần chia san.

Tiếng Chúa thúc giục hồn:

Hãy xé lòng bợn nhơ,

Đam mê với mộng mơ

Trỗi dậy, chớ suy tàn.

Tiếng Chúa vang vọng mãi:

Đời bi ai trần trề

Tiến bước quay trở về

Tĩnh cơn mê từ đây.

Tiếng Chúa yêu thương người:

Khát khao niềm hoan lạc

Lòng bình an ngày tháng

Mãi thứ tha chứa chan.



Lm. Xuân Hy Vọng



MÙA CHAY THÁNH

Mùa Chay Thánh là mùa ơn Cứu Độ

Tín hữu ta nghe tiếng Chúa kêu mời:

Đây thời gian thuận tiện chớ buông lơi,

Hãy hoán cải, quyết tâm vâng Ý Chúa.

Theo Giáo Hội : giữ chay và đoan hứa,

Lo thanh tẩy sạch trong cả xác hồn,

Lại siêng năng khẩn nguyện, Chúa ban ơn

Tin mầu nhiệm Phục Sinh Vua Cứu Thế...

Thế Kiên Dominic

PHỤC SINH KHẢI HOÀN CA

Chúa chiến thắng tử thần
Hoan ca mừng vinh chúc.
Khắp nơi tấu vang lòng,
Hát Hal-lê-lu-i-a!

Chúa đập nát gông xiềng
Thần chết cùng tội lỗi
Giải thoát kiếp tôi đòi,
Hát Hal-lê-lu-i-a!

Chúa đã sống lại rồi
Triều thần trên thiên quốc
Lữ hành khắp trần ai
Hát Hal-lê-lu-i-a!

Chúa phục sinh khải hoàn
Nào chư dân muôn nơi
Hoà giọng ca mừng chúc,
Hát Hal-lê-lu-i-a!



Lm. Xuân Hy Vọng

MÀU TÍM ẮN NĂN

Nào ai có biết tím tôi buồn thương
 Trong sắc màu, kiếp vắn vương khổ đau
 Nâu, đen, xám trải dài nỗi âu sầu
 Tâm trí lòng quện với nhau ngày tháng.

Nào ai có biết tím tôi bình an
 Dầu man mác vui buồn mang làn gió
 Theo mây ngàn bay vút tro mù khơi
 Vượt đại ngàn về đến nơi thanh bình.

Nào ai có biết tím tôi đăng trình
 Những nẻo đường xa vắng thình suy ngẫm
 Ngẫm về đời mình, đời ta âm thầm
 Sóng chậm rãi dù tháng năm trôi mau.

Nào ai có biết tím tôi bên nhau
 Chung tay nhịp bước, lo âu tan dần
 Dù cuộc đời thiếu niềm vui ân cần
 Nguyên một lòng hằng ắn nắn sấm hối.

Nào ai có biết tím tôi bỏ lối
 Lối sống sai lầm, lối tội ngày qua
 Lãng quên tình Chúa, lạc xa tình người
 Cát bước trở về, tươi cười chớ chê.

Nào ai có biết tím tôi đam mê
 Rong chơi ngày tháng, ê chề nhiều phen
 Mãi trong vũng lầy ươn hèn năm tháng
 Nay về với Chúa bình an cõi lòng.

MÙA CHAY

Mùa Chay Thánh; niệm suy ơn Cứu Độ.

Ai biết mình: phận con cháu E Và,

Hãy cùng nhau nếp sống hiền hòa,

Tin mầu nhiệm Cứu Tinh: xa tội lỗi.

Mùa Chay Thánh phải là mùa sám hối,

Kẻ tội nhân có cơ hội canh tân,

Quyết noi gương anh dũng bậc thánh nhân,

Theo Thánh Giá: trên đường lên Núi Sọ.

Mùa Chay Thánh chính là mùa cổ võ:

Dọn xác hồn, mừng lễ Chúa Phục Sinh:

Năng ăn chay, cầu nguyện và hãm mình,

Làm của lễ tiến dâng Vua Chiến Thắng...

Mùa Chay Thánh: với tâm lòng sốt sắng

Giúp tha nhân: nâng đỡ kẻ cơ bần

Không ước ao: vui thỏa chốn gian trần,

Nhưng quyết chí: nương theo đường Phúc Thật...

Thế Kiên Dominic



TIẾNG GỌI MÙA CHAY

Mỗi năm có một Mùa Chay

Nhắc người tín hữu ngày rầy phải lo,

Cúi đầu để chịu xúc tro,

Hứa rằng: chay tịnh, sao cho sạch lòng.

Giao hòa: Bí Tích Truyền Thông

Ban ơn xá giải thoát vòng tội khiên.

Lãnh rồi hồn xác bình yên,

Sẵn sàng mừng lễ Chúa Chiên khải hoàn.

Phục Sinh: Ôn Thánh chứa chan

Lập Vương Quốc mới: Thiên Đàng trường sinh.

Tiếng gọi còn văng vẳng nhật, thưa:

Ai người thiện chí chờ thờ ơ,

Khinh mùa Chay Thánh là khờ dại

Hãy kíp thực thi việc phụng thờ..

Thế Kiên Dominic

10 LỜI KHUYÊN CHO MỘT MÙA CHAY THÁNH THIỆN

Thiên Chúa không những luôn trao ban cho chúng ta cách dồi dào, mà Ngài còn ban tặng cho chúng ta mọi lúc và mọi nơi! Sự tốt lành của Ngài thể hiện phong phú nhất trong Nhiệm Thể của Ngài là Giáo Hội và cụ thể là trong Năm Phụng vụ của Giáo Hội.

Hai dịp lễ lớn nhất của năm Phụng vụ là mùa Vọng mà đỉnh điểm là lễ Giáng sinh và mùa Chay mà cao điểm là Tuần Thánh và Chúa Giêsu Phục Sinh. Để cảm nghiệm sự viên mãn của mầu nhiệm Vượt Qua – cuộc thương khó, tử nạn và phục sinh của Chúa Giêsu – chúng ta phải sống với trái tim quảng đại rộng mở đón nhận tinh thần mùa Chay. Mùa Chay vừa là quà tặng vừa là mùa của ân sủng dồi dào.

Tại sao chúng ta không quyết định ngay bây giờ để sống mùa Chay này với tất cả sự quảng đại rộng mở của con tim, trí óc, linh hồn, thân xác và cảm xúc? Chúng ta hãy sống bốn mươi ngày của ân sủng và phúc lành này như thể đó là mùa Chay cuối cùng trong đời ta! Cuộc sống chúng ta rất ngắn ngủi và thời gian trôi đi thật nhanh như kim đồng hồ chẳng bao giờ quay ngược lại.

Chúng tôi đưa ra mười thực hành đơn giản trong mùa Chay để thời gian này thật sự là mùa Chay tốt nhất trong đời ta. “Nếu hôm nay các bạn nghe tiếng Chúa, đừng cứng lòng ...”

1. Cầu nguyện. Thay vì như cô Matta, tại sao chúng ta không cố gắng bắt chước cô Maria ở Bêtania trong mùa Chay này. Maria đã làm gì khi Matta lo lắng và bối rối chạy tới chạy lui? Maria chỉ đơn giản là ngồi bên chân Chúa Giêsu, dán chặt mắt vào Ngài, lắng nghe cách chăm chú và trò chuyện với Ngài thật thân thiện và quý mến, và chỉ đơn giản là yêu mến Chúa Giêsu. Trong mùa Chay, sao chúng ta không thực hiện đề nghị là bắt chước cô Maria ở Bêtania để cầu nguyện nhiều hơn và tốt hơn! Lời cầu nguyện làm đẹp lòng Trái Tim Chúa Giêsu biết bao!

2. Hòa giải và hòa bình. Nếu có một vài người trong cuộc sống làm cho bạn giận dữ, oán hận, thậm chí hận thù, cay đắng với họ, thì mùa Chay là thời gian thuận lợi nhất để làm hòa. Hãy xây dựng một cây cầu [thiết lập các mối quan hệ] và phá bỏ các rào cản! Trong các bài giảng lễ hôn phối tôi thường nói với những người chuẩn bị kết hôn rằng có ba câu nói ngắn nhưng quan trọng nhất mà các cặp vợ chồng nên học thuộc là: “Anh (em) yêu em (anh)!”, “Anh (em) xin lỗi em (anh)!”, và “Anh (em) tha thứ cho em (anh)!” Mùa Chay là thời gian để bỏ đi men cũ mục nát và làm mới các mối quan hệ xã hội của chúng ta!

3. Sám hối. Chúa Giêsu đã nói rõ ràng: “Nếu anh em không hối cải, anh em sẽ diệt vong”. Hãy từ bỏ một cái gì đó bạn yêu thích vì lòng mến Chúa và vì phần rỗi các linh hồn. Bằng cách nói “không” với chính mình, chúng ta sẽ dễ dàng thưa “vâng” với Chúa

hơn, để Chúa hiện diện trong lòng ta! Hãy cầu xin Chúa Thánh Thần soi sáng để từ bỏ những gì làm Thiên Chúa hài lòng nhất!

4 . Kinh Thánh, Lời của Chúa. Trong mùa Vọng và mùa Chay, Giáo Hội hết lòng khuyên nhủ chúng ta phải thật sự khao khát Lời Chúa. Để đáp lại cảm dỗ đầu tiên của ma quỷ, Chúa Giêsu đã trả lời rằng: “Con người không chỉ sống nhờ cơm bánh, mà còn bởi mọi lời do miệng Thiên Chúa phán ra”. Ước mong trong mùa Chay này chúng ta được thúc đẩy để suy niệm Lời Chúa mỗi ngày! Hãy sử dụng phương pháp cầu nguyện mà Đức nguyên Giáo Hoàng Bênêdictô XVI đã đề nghị là Lectio Divina gồm đọc, suy niệm, chiêm niệm, cầu nguyện, và hành động – đưa vào thực hiện trong cuộc sống những hiểu biết tốt lành mà bạn đã nhận được. Điều này sẽ làm cho đời sống các bạn được thay đổi, như Thánh Phaolô khẳng định: “Tôi sống, nhưng không còn là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi”.

5 . Làm việc lành phúc đức. Mùa Chay là thời gian để trao ban, đặc biệt là cho người nghèo, người bệnh tật, những người bị xã hội loại bỏ. Hãy nhớ những cử chỉ yêu thương của Đức Thánh Cha Phanxicô đối với người nghèo, những cái hôn ấm áp đối với những người bị thế giới khinh chê và ruồng bỏ. “Bất cứ điều gì anh em làm cho một trong những người bé nhỏ nhất của Ta, là anh em đã làm cho chính Ta”.

6 . Thực hành ba chữ T: Thời gian (time), Tài năng (talents), Tài sản của cải (Treasures). Tiếp nối những việc lành phúc đức, tại sao không xét mình trong 3 lãnh vực bắt đầu bằng chữ T và xem mình đang ở đâu và làm thế nào có thể trao ban cho những người khác, như Chân Phước Mẹ Têrêsa nói: “Hãy trao ban cho đến khi mình bị tổn thương!”

Thời gian! Hãy trao ban thời gian của bạn cho những người khác và hãy bắt đầu trong gia đình mình vì lòng nhân ái bắt đầu từ gia đình.

Tài năng! Tất cả chúng ta đều có tài năng. Mùa Chay là thời gian để chiến thắng sự lười biếng của chúng ta và làm việc siêng năng để vun trồng tài năng mà Thiên Chúa trao ban cho chúng ta. “Thà rằng hoạt động mà suy nhược còn hơn là để chết dần chết mòn.”

Tài sản của cải! Nếu bạn có dư thừa thực phẩm, quần áo, tiền bạc và của cải vật chất, hãy cho và cho đi. Bạn đang cho Chúa Giêsu trong những người nghèo!

7 . Vui mừng. Hãy vui mừng! Cố gắng thực hiện từ viết tắt J.O.Y, trong đó J (Jesus) là viết tắt chữ Chúa Giêsu; O (Others) là người khác; Y (You) – là bạn! Nếu chúng ta đặt Chúa Giêsu trước, rồi những người khác ở vị trí thứ hai và cuối cùng là bản thân mình thì chúng ta sẽ cảm nghiệm được niềm vui của Chúa Thánh Thần và niềm vui đó sẽ tràn ngập nơi những người mà chúng ta gặp gỡ!

8 . Tham dự Thánh Lễ và rước lễ mỗi ngày. Cách tốt nhất để chúng ta có thể sống mùa Chay Thánh là đến gần Chúa Giêsu càng nhiều càng tốt. Trong Thánh Lễ và khi

rước lễ, chúng ta không chỉ đến gần Chúa Giêsu, nhưng chúng ta thực sự tiếp nhận Ngài vào tận đáy lòng mình, cung thánh nội tâm là linh hồn chúng ta. Tuy nhiên, hãy tham dự thánh lễ và rước lễ với những ý nguyện, đặc biệt là để sửa chữa lỗi lầm và ngăn ngừa tội lỗi. Tại sao Chúa Giêsu đau khổ rất nhiều trong cuộc vượt qua cay đắng của ngài? Thánh Inhaxiô thành Loyola đã trả lời cho chúng ta với hai lý do chính sau:

1) Để cho chúng ta thấy được sự hiểm độc và ác tà của thực tại tội lỗi.

2) Để cho chúng ta thấy được tình yêu sâu thẳm của Ngài dành cho tất cả nhân loại và cho mỗi người chúng ta.

Hãy tham dự Thánh Lễ và rước lễ để đền bù những tội lỗi mình đã phạm và những tội lỗi của gia đình mình. Nói về mặt đạo đức, cũng nên tham dự Thánh Lễ và rước lễ để đền bù tội lỗi của những người phá thai và cộng tác vào việc phá thai, làm đổ máu những thai nhi vô tội nhất và đáng thương nhất, của những người đã sống và tuyên truyền đồng tính luyến ái, một hành động đã phá hủy các nền tảng xây dựng cơ bản của xã hội là gia đình!

9 . Chiến thắng những ác thần của riêng bạn. Tất cả chúng ta không chỉ có những tật hư nát xấu đang ẩn nấp trong con người của mình – điểm yếu của chúng ta làm cho chúng ta dễ sa ngã. Nhưng chúng ta còn có ác thần đang tấn công chúng ta – thường là tấn công điểm yếu của ta. Hãy kiểm tra xem nơi nào ác thần tấn công bạn nhiều nhất. Bạn chỉ có thể xét mình qua các mối tội đầu và xem tội nào ma quỷ đã mờ đường. Tội mê ăn uống chẳng? Tội mê dâm dục chẳng? Tội tham lam chẳng? Tội lười biếng chẳng? Tội hờn giận chẳng? Tội ghen ghét chẳng? Tội kiêu ngạo chẳng? Trong mùa Chay, chúng ta là những người lính của Chúa Kitô Vua. Đây là thời gian để chiến đấu chống lại ác thần của chúng ta với sức mạnh của Chúa Giêsu Vua. Chúng ta yếu đuối nhưng Thiên Chúa thì mạnh mẽ. Hãy nhớ rằng không có gì là không thể đối với Thiên Chúa!

10 . Đức Maria và mùa Chay. Hãy cố gắng sống một mùa Chay mạnh mẽ với Mẹ Maria. Hãy lần hạt kính năm sự Thương cũng như lần hạt dâng cho Đức Mẹ Sầu Bi. Hãy xem phim “Cuộc thương khó của Chúa Kitô” của Mel Gibson, trong đó vai trò của Đức Maria thật nổi bật. Hãy suy niệm dâng Thánh Giá, bước đi cùng với Đức Mẹ Sầu Bi. Hãy phấn đấu trong mùa Chay để sống những ngày thánh thiện dưới con mắt của Mẹ Maria và với Trái Tim Sầu Bi và Vô Nhiễm của Mẹ Maria.

Tóm lại, hỡi các bạn, nếu chúng ta chọn sống những đề nghị trên với sự quảng đại tinh thần, thì đây sẽ là mùa Chay thánh thiện nhất trong tất cả các mùa Chay của chúng ta. Chúng ta sẽ sống viên mãn màu nhiệm Vượt Qua- để chịu đau khổ và chết với Chúa Giêsu và chúng ta sẽ sống lại với Ngài trong vinh quang Phục Sinh!

NGÀY THẾ GIỚI TRẺ EM LẦN THỨ NHẤT

Phòng Báo chí Toà Thánh cho biết Ngày Thế giới Trẻ em lần thứ nhất sẽ diễn ra tại Roma, trong hai ngày 25 và 26/5/2024. Trẻ em tuổi từ 6 đến 12 được mời gọi tham gia. Ngày này cũng được tổ chức ở mỗi Giáo hội địa phương.

Tại buổi họp báo tuần qua, Đức Hồng Y José Tolentino de Mendonça, Tổng trưởng Bộ Văn hóa và Giáo dục đã công bố chủ đề của Ngày Thế giới Trẻ em lần thứ nhất “Này Ta đổi mới mọi sự”, trích từ sách Khải Huyền. Ngài nói rằng hai ngày cuối tuần này là dịp để cử hành những giấc mơ hoà bình và tương lai của trẻ em, để các em sống bầu khí thiêng liêng và trải nghiệm cơ hội xây dựng Giáo hội.

Đức Hồng Y giải thích chủ đề “Này Ta đổi mới mọi sự” nhằm nhắc nhở rằng trẻ em là tương lai nhân loại và cần phải đặt trẻ em trở lại trung tâm sự quan tâm của Giáo hội và xã hội. Ngày Thế giới Trẻ em năm nay sẽ diễn ra trong năm cầu nguyện theo mong muốn của Đức Thánh Cha vì thông truyền đức tin không phải là lý thuyết nhưng cùng nhau cầu nguyện.

Cha Enzo Fortunato, điều phối viên Ngày Thế giới Trẻ em nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đặt trẻ em trở lại trung tâm của xã hội và được truyền cảm hứng từ những ước mơ về hoà bình và tương lai của các em. Ngài khẳng định: “Không có trẻ em, thế giới chúng ta không có tương lai”.

Trẻ em tuổi từ 6 đến 12 khắp nơi trên thế giới được mời đến Roma tham dự sự kiện. Ngày này cũng được tổ chức ở mỗi Giáo hội địa phương.

Ông Marco Impagliazzo, Chủ tịch Cộng đoàn Thánh Egidio cho biết, Cộng đoàn ngoài Ý và Âu châu cũng sẽ đưa các trẻ em tị nạn đến tham dự. Đó sẽ là khoảnh khắc lan toả hoà bình trên thế giới qua trẻ em.

Chương trình bắt đầu từ chiều ngày 25/5, với phần trình bày chứng từ, văn nghệ, và cuộc đối thoại với Đức Thánh Cha. Tiếp đến ngày 26/5, Thánh lễ tại Quảng trường Thánh Phêrô do Đức Thánh Cha chủ sự.

Ý tưởng Ngày Thế giới Trẻ em nảy sinh vào ngày 06/11/2023, khi Đức Thánh Cha gặp 8.000 thiếu nhi tại Đại thánh đường Phaolô VI. Sau đó vào ngày 8/12, Lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội ngài đã công bố thiết lập ngày này, để làm cho cuộc gặp gỡ giữa Đức Giáo Hoàng và các thiếu nhi trở thành một sự kiện thường xuyên. Ngày này sẽ là cơ hội để nhiều trẻ em trên thế giới trải nghiệm khoảnh khắc tuyệt vời khi tham dự các cử hành và cầu nguyện cùng với Đức Thánh Cha.

Những chi tiết liên quan đến Ngày Thế giới Trẻ em, như đăng ký tham gia, chỗ ở, phương tiện đi lại đã có trên trang web của sự kiện (<https://www.worldchildrenday.org/en/>)

LỊCH SỬ VÀ Ý NGHĨA CỦA LỄ LÁ VÀ THỨ TƯ LỄ TRO.

Ý nghĩa của ngày Lễ Lá

Lễ Lá là ngày lễ kỷ niệm sự kiện Chúa Giêsu tiến vào thành Giê-ru-sa-lem trước khi chịu khổ hình và tử nạn. Theo Phúc Âm, Chúa Giêsu đã cưỡi một con lừa vào thành Giê-ru-sa-lem. Trong khi đó dân chúng i đón mừng và họ đã trải áo choàng cùng những cành lá cọ trên đường Ngài đi qua và đồng thanh hát “...Chúc tụng Đấng nhân danh Chúa mà đến. Chúng tôi ban phước cho bạn từ nhà của Chúa...”

Theo như truyền thống của người Do Thái, lá cọ là một trong bốn loại thực vật tượng trưng cho niềm vui. Còn biểu tượng con lừa theo truyền thống phương Đông chính là con vật tượng trưng cho hòa bình, so với ngựa là con vật tượng trưng cho chiến tranh. Khi một vị vua cưỡi ngựa đi chiến đấu có nghĩa là ông đang muốn chiến tranh, còn nếu vua cưỡi lừa thì tức là ông đến trong hòa bình... Theo đó, việc Chúa Giêsu cưỡi lừa tới thành Giê-ru-sa-lem trở thành biểu tượng của hòa bình, không phải một vị vua ưa chiến tranh.

Ngày Thứ Tư Lễ Tro, chúng ta nghe văng vẳng lời thánh ca từ Sách Sáng thế: Hỡi người hãy nhớ mình là tro bụi và sẽ trở về bụi tro. Lời Kinh thánh này nhắc nhở chúng ta ý thức về thân phận con người qua biểu hiệu “bụi tro” được dùng trong Kinh thánh và trong nghi lễ ngày Thứ Tư đầu Mùa Chay. Trong bài viết này tôi sẽ nói qua về lịch sử và ý nghĩa thần học phụng vụ của Ngày Thứ Tư Lễ Tro.

Những Quy luật tổng quát của Năm phụng vụ nói về ngày Thứ Tư Lễ Tro như sau: “Mùa Chay bắt đầu từ Thứ Tư Lễ Tro và kết thúc ngay trước Thánh lễ Tiệc Ly. Ngày Thứ Tư đầu Mùa Chay có xúc tro; ngày đó khắp nơi ăn chay” (số 28 và 29). Lời chỉ dẫn này cho chúng ta biết ý nghĩa của Ngày Thứ Tư Lễ Tro trong Năm phụng vụ, cũng như trong suốt Mùa Chay thánh. Với Thứ Tư Lễ Tro, Giáo hội bắt đầu Mùa Chay. Ngoài ra trong cơ cấu phụng vụ của ngày này, Giáo hội cử hành lễ nghi làm phép tro và xúc tro.

Trong truyền thống phụng vụ từ thế kỷ thứ 7, Ngày Thứ Tư Lễ Tro là một ngày quan trọng, và không một lễ nào có thể vượt lên trên. Người ta cũng gọi ngày này là “Đầu Mùa Chay” (Caput ieiunii), hay “Đầu Mùa ăn chay 40 ngày”

(Caput Quadragesimalis). Việc ăn chay trong Mùa này đã có từ thời Đức Giáo Hoàng Gregoriô Cả (590-604).

Về nghi thức làm phép tro và xúc tro, qua thời gian lễ nghi này đã có sự biến đổi từ một nghi thức thống hối trong định chế về tập tục thống hối công cộng thời xưa. Lịch sử phụng vụ về việc thành hình Nghi thức cử hành bí tích thống hối và hòa giải, cũng như định chế Giáo hội về một số sinh hoạt đặc biệt, đã có tục lệ bỏ tro cho hối nhân công cộng đã phạm một số tội nặng cách công khai, mà mọi người đều biết, như chối bỏ đức tin, giết người, ngoại tình... Những người này bị loại ra khỏi cộng đoàn tín hữu. Để được nhận lại trong cộng đoàn, họ phải làm việc thống hối công cộng theo định chế Giáo hội đưa ra. Vào ngày thứ tư trước Chúa Nhật thứ nhất Mùa Chay, những hối nhân công cộng này sẽ tụ tập lại tại nhà thờ chính tòa, và sau khi xưng thú tội của mình, họ sẽ được Đức Giám mục trao cho chiếc áo nhậm mang trên mình, rồi lãnh nhận tro trên đầu và trên mình. Sau đó họ bị đuổi ra khỏi nhà thờ và được chỉ định đi tới một tu viện để ở đó và thi hành một số việc thống hối đã ra cho họ. Vào sáng thứ năm Tuần thánh, các hối nhân này tụ tập lại tại nhà thờ chính tòa, được Đức Giám mục xem xét việc thực hành thống hối của họ trong Mùa Chay, sau đó ngài đọc lời xá giải tội lỗi của họ để giao hòa với cộng đoàn. Từ đây họ được quyền tham dự các buổi cử hành bí tích. Tại Rôma, vào thế kỷ thứ 7, các hối nhân công cộng tập họp tại một số nhà thờ tước hiệu của thành phố, cũng như tại 4 Đại Vương cung thánh đường thánh Phêrô, thánh Phaolô ngoại thành, thánh Gioan Lateranô và Đức Bà Cả, để cử hành nghi lễ như vừa nói trên đây.

Về sau định chế thống hối công cộng không còn nữa, tuy nhiên lễ nghi bỏ tro vẫn còn giữ lại trong ngày Thứ Tư Lễ Tro. Đầu tiên chỉ có các tín hữu lãnh nhận tro trên mình. Về sau các Đức Giáo hoàng và tín hữu đều lãnh tro, để tỏ lòng thống hối. Sang thế kỷ thứ 10, thì có việc làm phép tro và một lời nguyện kèm theo bắt buộc cơ cấu thánh lễ, nghĩa là có lời nguyện giống như Kinh nguyện thánh thể, và việc lãnh nhận tro như khi cử hành việc rước lễ.

Vào thế kỷ thứ 11, cũng tại Rôma, Đức Giáo hoàng tập họp các giáo sỹ, giáo dân tại nhà thờ thánh Anastasia. Ngài làm phép tro, bỏ tro cho mọi người, sau đó tất cả đi kiệu về nhà thờ thánh nữ Sabina ở đồi Aventino. Trong khi đi kiệu, Đức Giáo hoàng và cộng đoàn hát kinh cầu các thánh. Tất cả đều mặc áo nhậm, đi chân không, để tỏ lòng thống hối ăn năn. Khi đoàn kiệu đến nhà thờ thánh Sabina, Đức Giáo hoàng đọc lời xá giải và cộng đoàn cùng hát bài “Chúng ta hãy thay đổi đời sống, Xúc tro và ăn chay hãm mình, khóc than vì lỗi lầm đã phạm. Hãy khăn

cầu Thiên Chúa chúng ta. Vì Người rất từ bi nhân hậu sẵn sàng tha thứ mọi tội khiên” (Immutemur, xc. Ge 2, 13). Sau đó ngài cử hành thánh lễ. Đó là trạm đầu tiên (statio) của Mùa Chay. Ngày nay vào Thứ Tư Lễ Tro, Đức Giáo hoàng cũng đến làm phép tro và bỏ tro tại nhà thờ thánh nữ Sabina theo truyền thống xưa. Trước đó có cuộc rước kiệu từ nhà thờ thánh Anselmô cũng trên đồi Aventino. Tại nhà thờ thánh nữ Sabina, ngài công bố sứ điệp Mùa Chay cho toàn thể Giáo hội (Sứ điệp Mùa Chay năm 2002 mang tựa đề: Anh em đã lãnh nhận nhưng không, thì hãy cho đi nhưng không [Mt 10,8]).

Vào năm 1091, Công đồng Benevento (Nam Italia) đã truyền cử hành nghi lễ bỏ tro cho tất cả các nơi trong Giáo hội. Trong khi bỏ tro, vị linh mục đọc lời: “Ta là thân cát bụi sẽ trở về cát bụi” (St 3, 19). Tro này lấy từ những cành lá đã được làm phép trong ngày Chúa nhật Lễ Lá năm trước để lại. Trước công cuộc canh tân phụng vụ của Công đồng chung Vaticanô II, lễ nghi làm phép tro và bỏ tro được cử hành trước thánh lễ. Vào năm 1970, khi công bố Sách Lễ Rôma được tu chính, thì lễ nghi này được cử hành sau phần phụng vụ lời Chúa. Ngoài câu trích từ Sách Sáng thế, còn có thêm một công thức dùng khi bỏ tro, lấy từ Phúc âm: “Hãy ăn năn sám hối và đón nhận Tin Mừng” (Mc 1,15). Với công thức mới này được thêm vào, thì biểu hiệu “tro” đã mang thêm một ý nghĩa mới nữa đó là việc canh tân đời sống trong suốt Mùa Chay thánh. Sau đây là một trong hai lời nguyện làm phép tro: “Lạy Chúa, Chúa nhân từ đối với ai khiêm tốn, và tha thứ cho kẻ biết ăn năn. Xin nghe lời chúng con khẩn nguyện và rộng tay giáng phúc cho hết thầy chúng con sắp nhận lấy tro này, để chúng con kiên trì giữ bốn mươi ngày chay thánh, và nhờ đó được nên tinh tuyền, xứng đáng cử hành mầu nhiệm Vượt qua của Đức Kitô, Con Một Chúa, Đáng hằng sống và hiển trị muôn đời” (còn có một lời kinh khác trong Sách Lễ Rôma).

Ý nghĩa việc bỏ tro và ngày Thứ Tư Lễ Tro

Trong Cựu Ước, việc xức tro và mặc áo nhậm được dùng để thực hành và biểu lộ lòng thống hối cá nhân hay toàn thể cộng đoàn dân Israel. Tro chỉ thân xác chúng ta là bụi tro, sẽ phải chết.

Trong truyền thống các đan sĩ và tu viện, tro được dùng để nói lên mối liên hệ với sự chết và sự khiêm nhường thống hối trước mặt Chúa. Vì thế, các tu sĩ, các đan sĩ có tục lệ tại một số nơi, muốn nằm trên đồng tro với chiếc áo nhậm để chết. Thánh Martino thành Tours bên Pháp đã nói: “Không gì xứng hợp hơn cho một tu sĩ là việc nằm chết trên đồng tro bụi”. Các vị này lấy tro đã được làm phép trong ngày Thứ Tư Lễ Tro, rồi vẽ hình thánh giá trên đất, trên đó còn trải thêm áo

nhậm và rồi các vị nằm trên đó khi hấp hối và khi chết. Các tu sĩ cũng có thói quen trộn tro vào bánh như của ăn. Đó là một hình thức hãm mình nhiệm nhặt mà các tu sĩ phải giữ.

Từ đây chúng ta nhận ra, trước tiên Giáo hội đã đặt nền tảng cho việc thống hối, đó là nhìn nhận lại tình trạng nguyên tuyền của ơn thánh đã bị mất do tội nguyên tổ, và hậu quả là con người xa Thiên Chúa, trốn tránh Thiên Chúa. Con người sẽ phải chết như là một hậu quả của tội lỗi. Vì thế cần phải “quay trở lại” một cách tận căn, như ý nghĩa diễn tả qua từ “canh tân” trong ngôn ngữ Do thái, là quay ngược lại với 360 độ. Đàng khác suy tư về bụi tro, để cho thấy sự yếu hèn của mình và tính cách tùy thuộc vào Thiên Chúa vì con người được Ngài tạo dựng. Nhưng Thiên Chúa đoái thương và ban ơn cứu rỗi. Phụng vụ đã diễn tả nền tảng này qua các biểu hiệu và các lời kinh của ngày Thứ Tư Lễ Tro.

Cùng với một số biểu hiệu khác được Giáo hội dùng trong Mùa Chay, như màu áo lễ tím, không đọc Kinh Vinh Danh, không trưng bông hoa trên bàn thờ, không dùng đàn trong thánh lễ, bụi tro cũng được dùng để cho thấy tính cách thống hối của Mùa Chay và thân phận của con người hay chết.

Nói tóm lại, lễ nghi làm phép tro và bỏ tro trong ngày Thứ Tư Lễ Tro gọi ra cho tín hữu về một thời điểm quan trọng đang bắt đầu liên hệ tới ơn cứu rỗi của họ, đó là Mùa Chay. Đồng thời, lễ nghi khởi đầu này cũng đề ra cho tín hữu một hành trình phải đi theo trong thời gian suốt Mùa Chay.

Hành trình đó là thực hành các việc làm biểu lộ sự thống hối, sống bác ái; đàng khác, tín hữu cũng phải đi sâu vào tâm tình thống hối, khi suy tư về thân phận con người, về lỗi lầm của mình và nhu cầu khẩn thiết phải trở về, phải canh tân cuộc sống. Tuy nhiên, tín hữu không làm những việc này trong ý thức khổ hạnh cá nhân, nhưng là để hướng về ơn cứu rỗi Chúa Kitô đã thực hiện và Giáo hội đang chuẩn bị mừng trong đại lễ Phục sinh. Ngày nay các biểu hiệu bên ngoài, như thống hối công cộng, như mặc áo nhậm, như đi chân không trong cuộc hành hương, vv... không còn được thực hiện như xưa, vì hoàn cảnh xã hội đổi thay, nhưng thái độ và ý chí thống hối, canh tân trở về vẫn phải in khắc sâu đậm trong tâm tâm mỗi người. Mỗi người sẽ tự đưa ra cho mình một số những thực hành thống hối trong cuộc sống cụ thể để biểu lộ ý nghĩa và tinh thần của lễ nghi xức tro.

CHƯỚC CÁM ĐỒ

“Xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ” (Mt 6,13). Đây là một trong những lời cầu của Kinh Lạy Cha mà chúng ta vốn thuộc nằm lòng và cũng thường xuyên đọc hằng ngày. Thiên Chúa không muốn và cũng không nỡ để bất cứ ai phải sa chước cám dỗ. Cầu nguyện là nâng tâm hồn lên, kết hiệp với Thiên Chúa để yêu mến Người, nhận biết thánh ý Người mà thực thi. Có đó không ít người hễ cầu nguyện là chỉ biết cầu xin và thậm chí còn như muốn bắt Chúa làm theo ý của mình. Thiên Chúa đã biết rõ những gì chúng ta cần ngay trước khi chúng ta cầu xin. Đáng Cứu Thế dạy chúng ta cầu nguyện: “xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ” là để chúng ta biết rằng Thánh ý Cha trên trời muốn chúng ta phải cẩn trọng với các chước mưu cám dỗ của ma quỷ cũng như của những người xấu và những thế lực đen tối.

Biết cẩn trọng để rồi biết đề phòng các chước cám dỗ bằng cách xa lánh và tìm cách chiến đấu, chống trả cách hữu hiệu khi phải đương đầu với chúng. Để thực hiện mục đích này thì tiên vàn cần nắm rõ chiến thuật, chiến lược của ma quỷ và các thế lực xấu. Đồng thời, chúng ta cũng cần phải biết một cách nào đó các lãnh vực xung yếu mà ma quỷ thích tấn công, cám dỗ chúng ta. Sự thương, môn đệ thì không hơn thầy. Cách thế và những lãnh vực ma quỷ đã cám dỗ Chúa Giêsu thì nó cũng dùng để tấn công chúng ta. Vậy không gì hơn, chúng ta hãy xem xét những chước cám dỗ mà Chúa Giêsu đã chịu trong thời gian chay tịnh ở hoang mạc cũng như trước giờ tử nạn để nhận rõ chước mưu cám dỗ của ma quỷ.

Chiến lược: Nói đến chiến lược thì hầu như chúng ta nghĩ ngay đến sự trường kỳ, lâu dài. Thánh sử Luca cho ta thấy sự thật này: “Sau khi đã xoay hết cách để cám dỗ Đức Giêsu, ma quỷ bỏ đi và chờ đợi thời cơ” (Lc 4,13). Trong ba năm rao giảng, Chúa Giêsu đã không ít lần bị ma quỷ cám dỗ. Nó không chỉ cám dỗ Người khi Người chay tịnh 40 đêm ngày trong hoang mạc mà còn cám dỗ Người nhiều lần và nhiều cách thế khác nhau. Sau khi Người hóa bánh ra nhiều thì ma quỷ dùng quần chúng để cám dỗ Người làm vua (x.Ga 6,1-15). Nó cũng dùng cả người môn đệ thân tín của Người là Phêrô để cám dỗ Người đừng lên Giêrusalem chịu khổ nạn (x.Mt 16,21-23). Ngay phút giây Người hấp hối trên thập giá thì ma quỷ vẫn không buông tha (x.Mc 15,29-39).

Chiến thuật: Qua câu chuyện Chúa Giêsu chịu cám dỗ trong hoang mạc, chúng ta nhận ra một trong những chiến thuật tinh ranh của ma quỷ là đánh ngay

vào chính khả năng của người mà nó cám dỗ. Một kiểu đánh quả là độc chiêu. Không ai lại không ít nhiều tự hào về khả năng của mình. Khi hướng được khả năng của ai đó đi theo chiều của mình, theo cung cách của mình thì chúng ta hầu chắc nắm phần thắng trong tay. Ma quỷ xúi giục Chúa Giêsu sử dụng khả năng, uy quyền của Người theo cách thế nó bày vẽ ra và dĩ nhiên là trái với thánh ý Chúa Cha. Cái tinh xảo của ma quỷ ở chỗ nó không minh nhiên làm đổi hẳn mục tiêu mà Chúa Giêsu nhắm đến. Nó chỉ làm lệch đi một chút hoặc xúi giục Chúa Giêsu đạt đến mục tiêu theo cách thức không đẹp lòng Chúa Cha mà thôi. Chiến thuật xảo quyệt của ma quỷ lộ diện cách rõ nét qua các chước cám dỗ trong hoang mạc và những giờ trước khi Chúa Giêsu chịu tử nạn. Chiến thuật này có thể xem là chiến thuật mang tính tổng lực và toàn diện.

Ngạn ngữ “biết người - biết ta, trăm trận trăm thắng” có thể nói là một quy luật mang tính phổ biến trong các cuộc chiến. Chúng ta biết về ma quỷ thì chẳng bao nhiêu, nhưng chắc chắn ma quỷ biết chúng ta nhiều và rõ hơn chúng ta biết về nó. Ma quỷ thừa biết khả năng cũng như quyền hạn của các mục tử trong giáo hội. Một điều chắc chắn đó là nó sẽ không hề bỏ lỡ một cơ hội dù nhỏ để cám dỗ chúng ta hành quyền cách lệch lạc. Dĩ nhiên nó sẽ không đại gì cám dỗ chúng ta hành quyền kiểu đi ngược đường lối của Thiên Chúa cách tức khắc, một lần, nhưng chỉ lệch một tí thôi. Từng lần, mỗi lần lệch một chút, lệch vài độ nhỏ, thì rồi sẽ đến lúc lệch 180 độ.

Trong vai vị lãnh đạo mà hành xử quyền bính cách độc đoán, độc tài, thì sẽ làm cho đoàn chiên phân đàn, chia cánh, cắn xé lẫn nhau. Sự nguy hại này thường tồn tại lâu dài và cũng rất khó khắc phục ngày một ngày hai. Lịch sử Giáo hội cho chúng ta bài học đau thương này: dễ gây chia rẽ, dễ làm đổ vỡ thì rất dễ. Trái lại để hàn gắn các đổ vỡ, xây dựng lại sự hiệp nhất thì quả là vô vàn khó khăn và đòi hỏi thời gian rất lâu dài. Lẽ thường từ chỗ độc đoán, độc tài ắt sẽ dẫn đến sự độc ác, dù nhiều khi không có chủ ý xấu nhưng hậu quả thì khó lường. Người ta thường dễ lượng thứ cho sự yếu đuối và cả sự mê muội, nhưng sự độc ác thì rất khó mà tha thứ hay bỏ qua. Tin Mừng cho thấy, ba năm theo Thầy, các tông đồ thường xuyên bị cám dỗ về quyền bính.

Căn cứ vào những lời Chúa Giêsu dùng để chống trả chước cám dỗ, đặc biệt các chước cám dỗ thử đầu đời công khai rao giảng của Người và phút giây hấp hối trong vườn dầu cũng như trên núi sọ, chúng ta có thể thấy được các lãnh vực mà ma quỷ tấn công Người.

Chước cám dỗ về lòng mến: Một trong những sứ mạng chính yếu của Chúa Kitô khi đến thế gian đó là mạc khải cách hoàn hảo chân dung Thiên Chúa là Đấng toàn năng và đầy lòng thương xót cho nhân loại. Chân dung của Đấng Toàn Năng chỉ ái được biểu lộ qua chính con người, cuộc đời, những lời giảng dạy, việc làm của Người, Giêsu Kitô, vị mục tử nhân lành luôn hết tình vì đàn chiên và từng con chiên đến độ sẵn sàng hy sinh cả mạng sống mình. “Ai thấy Thầy là thấy Chúa Cha” (Ga 14,9). Ma quỷ đâu có cám dỗ Chúa Giêsu không yêu thương con người, nhưng nó cám dỗ Người yêu thương cách “phiếm diện”. Nếu ông là Con Thiên Chúa thì hãy truyền cho hòn đá này hóa thành bánh đi. Chúa Giêsu đã đáp lại: “Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh nhưng còn nhờ mọi lời do miệng Thiên Chúa phán ra” (Mt 4,3-4).

Không riêng gì Kitô hữu, bà con lương dân, anh chị em khác đạo, kể cả người vô thần đều công nhận rằng người ta không chỉ sống bằng cơm bánh. Ngoài chuyện cơm áo gạo tiền thì con người cũng cần đến nhiều điều khác như học hành, giải trí, nghệ thuật, tâm linh... Tuy nhiên, chúng ta cũng có thể nói ngược lại câu trích dẫn của Chúa Giêsu mà không sợ sai lầm. Người ta sống không nguyên chỉ nhờ lương thực tinh thần mà còn phải cần đến bánh, cơm, gạo, tiền... Con người là hữu thể xác hồn duy nhất hay nói như các triết gia là tinh thần nhập thể. “Không ai là một hòn đảo”. Con người không hiện hữu đơn độc mà còn có tính xã hội. Để sống, tồn tại và phát triển thì con người luôn cần đến nhau, cần đến các cơ chế, luật lệ... Như thế để yêu thương con người cách toàn diện thì chúng ta không chỉ nghĩ đến lương thực vật chất hay tinh thần mà còn phải biết nghĩ đến môi trường sống, một lãnh vực nền tảng để con người tồn tại, phát triển và đạt được hạnh phúc vốn được gọi là công ích.

Ma quỷ thừa biết điều này và nó đã, đang cũng như sẽ mãi cám dỗ con người, đặc biệt cám dỗ Hiền Thê Đức Kitô sống đức ái cách phiếm diện. Chước cám dỗ xui khiến chúng ta yêu thương nhau là chỉ giúp nhau về vật chất của cái thì dễ nhận ra. Bởi chưng cái hậu quả của việc sa chước cám dỗ này thường nhãn tiền và dễ thấy. Dòng lịch sử Giáo hội ghi lại không ít hiện tượng này đó đây. Tuy nhiên, chước cám dỗ xui khiến chúng ta yêu thương nhau là chỉ lo phần hồn, lo chuyện thiêng liêng thì quả thật khó nhận diện. Ngay cả với Mẹ Giáo hội, từ thế kỷ XIX, khi chủ nghĩa tự do chính trị bành trướng, đã dần mất hết các quyền lực trần thế thì đã tự co cụm lại trong pháo đài của mình. Chính trong hoàn cảnh này thì chước cám dỗ ma quỷ giăng ra lại hướng mục tiêu vào ngay bản thân Giáo hội. Bị hạn chế về các hoạt động trần thế thì chúng ta quay về với chuyện thiêng liêng. Vì

thể Giáo hội đã quá nghiêng chiều về việc chỉ lo cứu rỗi các linh hồn. Chỉ lo cứu các linh hồn hay chỉ lo chuyện thiêng liêng thì cũng là một cách sa chước cám dỗ. Nếu chỉ thương xót linh hồn thì chưa phải là yêu thương con người đúng nghĩa.

Con người không phải là linh hồn. Hơn nữa khi chủ trương rằng chỉ lo chuyện linh hồn thì vô tình chúng ta rơi vào quan niệm nhị nguyên, chưa kể đến chuyện đánh lộn con đen, tranh tối tranh sáng, khó bề kiểm chứng. Cũng có khi vì cái cố lo chuyện linh hồn mà chúng ta đã thoái thác nhiều nghĩa vụ yêu thương phải thực thi theo giới luật mới mà Thầy Chí Thánh truyền dạy. Xin đừng quên Chúa Giêsu đã từng cụ thể hóa luật yêu thương bằng câu chuyện người Samaritanô nhân hậu (x.Lc 10,29-37). Đọc Tin Mừng chúng ta thấy rõ điều này: Chúa Giêsu trong ba năm rao giảng, công việc chính của Người là giảng dạy, chữa lành bệnh tật và xua trừ ma quỷ. Và khi sai các môn sinh đi thực tập truyền giáo, Người cũng truyền cho các vị thực thi những điều ấy: rao giảng tin mừng, chữa lành bệnh tật và xua trừ ma quỷ.

Con người không chỉ sống bằng cơm bánh, con người cũng không chỉ sống bằng nguồn dinh dưỡng tinh thần, nhưng con người còn sống nhờ tha nhân, xã hội, các thể chế chính trị, các đường lối phát triển kinh tế, xã hội... Đã yêu con người thì cần phải quan tâm đến con người cách toàn diện. Thời gian gần đây, Giáo hội đã có nhiều nỗ lực thể hiện sự quan tâm của mình trong các lãnh vực được gọi là trần thế như: lao động, công bình, công ích..., đặc biệt từ sau Công Đồng Vatican II, với các hoạt động của thánh Bộ Công Lý và Hòa Bình. Tuy nhiên chước cám dỗ vẫn còn đó với nhiều Giáo hội địa phương khi mà dường như chuyện trần thế còn được xem như là không phải công việc của mình. Quả thật, không thể nói mình yêu thương nhau khi chúng ta còn hững hờ hay bỏ qua một khía cạnh căn bản nào đó trong đời sống của nhau. Những vấn đề về xã hội đã được Giáo hội lên tiếng hướng dẫn. Nhưng thử hỏi có được bao nhiêu vị trong hàng linh mục, tu sĩ đã đọc Thông điệp Rerum Novarum của Đức Lêô XIII. Gần đây Bộ Công Lý và Hòa Bình đã tổng hợp giáo huấn của Giáo hội về các vấn đề xã hội trong quyển “Compendium of the social doctrine of the Church” xuất bản năm 2004 thì đã được bao nhiêu người nắm được nội dung. Giới linh mục và tu sĩ còn vậy, thế thì anh chị em tín hữu giáo dân sẽ ra sao đây?

Chước cám dỗ về Đức Cây: “Người chó thử thách Đức Chúa là Thiên Chúa của người” (Mt 4,7; Lc 4,12). Khi nghe Chúa Giêsu dùng câu trích Lời Chúa trên đây để chống lại ma quỷ thì chúng ta dễ nhận ra trọng tâm của chước cám dỗ là hướng vào Đức cây. Giáo lý Công Giáo dạy rằng có hai tội phạm đến Đức

trông cậy: một là tuyệt vọng, thiếu tin tưởng vào tình thương của Chúa và hai là chỉ dựa vào sức mình hoặc quả ỷ lại vào tình thương của Chúa. (x.GLCG chung số 2090-2091).

Bị cám dỗ tuyệt vọng hay thiếu tin tưởng vào tình thương của Chúa thì vẫn có đó, nhưng xét cho cùng chúc cám dỗ này tương đối dễ nhận ra. Chẳng biết ma quỷ có thành công nhiều trong chúc mưu cám dỗ này đến đâu, tuy nhiên chúng ta thấy trong đoàn con cái Chúa, số người tuyệt vọng không mấy nhiều, nếu xét hình thức bên ngoài. Giả như có ai đó có biểu hiện tuyệt vọng thì bà con đồng đạo sớm nhận ra ngay và dĩ nhiên sẽ động viên giúp đỡ nhau cách này cách khác. Người rơi vào tình trạng này rất dễ nhận được sự cảm thông và lòng thương xót của tha nhân. Chẳng hạn với các trường hợp tự vẫn thì ngày nay người ta đã có thái độ khoan dung hơn nhiều, vì nhờ biết cảm thông hơn.

Sa vào chúc cám dỗ chỉ dựa vào sức riêng mình thì tai hại khôn lường. Không riêng người Kitô hữu mà bà con lương dân, anh chị em khác đạo cũng dễ dàng thấy được cái nguy cơ của những người chỉ dựa vào sức mình. Không chỉ bất cần đến sự che chở, phù trì của trời cao, những người chỉ dựa vào sức riêng mình cũng bất cần cả sự giúp đỡ của tha nhân. Những người này thường húng nhận hậu quả hay quả báo nhãn tiền ngay ở đời này. Chính vì thế chúng ta không quá khó nhận ra chúc mưu cám dỗ của quỷ ma.

Trái lại, chúc cám dỗ xui khiến chúng ta quả ỷ lại vào tình thương và quyền năng của Thiên Chúa thì thật tinh tế và xảo quyệt. Chúc cám dỗ này thường xuất hiện dưới nhiều hình thức bên ngoài với dáng vẻ đạo đức, thành kính, kể cả “cây trông”! Khi rơi vào chúc cám dỗ này, đương sự khó nhận biết và tha nhân cũng khó phát hiện. Ai lại không cảm phục người tin tưởng vào quyền năng và tình thương của Thiên Chúa? Thế nhưng chính khi rơi vào chúc cám dỗ này, một cách nào đó chúng ta đã thử thách Chúa là Thiên Chúa chúng ta. Bất Thiên Chúa phải làm thay, giao khoán tất cả cho Thiên Chúa bằng việc phui tay, thoái thác trách nhiệm hoặc bằng cách chỉ biết cầu nguyện, cầu xin mà thôi thì vô tình hay hữu ý chúng ta đã để mình chiều theo chúc cám dỗ lỗi đức trông cậy. Có thể xác quyết rằng những người đạo đức theo “truyền thống”, những người vị trọng, chức cao trong Giáo hội rất dễ rơi vào tình trạng này. Và cái nguy hiểm lớn nhất đó là những người đang ở trong chúc cám dỗ này lại chẳng biết, chẳng hay. Và rồi người ta có có để ẩn mình trong thái độ thụ động, thiếu dấn thân, không dám quên mình, đặc biệt khi công lý đòi hỏi phải được bảo vệ.

Người biết sống Đức Cây không phải là chỉ biết chuyên chăm cầu nguyện, cầu xin, nhưng còn phải biết tận dụng những hồng ân Chúa ban là các khả năng trí khôn, sức khỏe, thời giờ, tiền bạc... để làm cho Danh Chúa được cả sáng, Nước Chúa trị đến, Ý Chúa được thể hiện... Tin Mừng cho chúng ta thấy rõ đó là Chúa Giêsu chuyên chăm cầu nguyện, tìm kiếm Thánh Ý Chúa Cha để rồi tích cực thực thi. Điểm đến của việc cầu nguyện là để kết hiệp với Chúa, yêu mến Chúa, nhận biết Thánh ý mà thực thi, dĩ nhiên là trong niềm tin vào tình yêu và ân sủng của Người.

Xin được nhắc lại rằng thái độ chỉ biết cầu nguyện trong sự thụ động khoanh tay cứ để cho mình hoặc mặc cho tha nhân ở lâu trong “tình trạng cheo leo” (khốn khổ, bất công, bị tước đoạt nhân vị cùng với những quyền lợi chính đáng...) rồi ngồi chờ hoặc cách nào đó “bắt” Thiên Chúa phải ra tay can thiệp, chính là một sự nghiêng chiều theo chước cám dỗ lỗi đức Trừng Cây.

Chước cám dỗ về Đức Thờ Phụng: “Người phải bái lạy Đức Chúa là Thiên Chúa của người, và phải thờ phượng một mình Người thôi” (Mt 4,10; Lc 4,8). Mẹ Giáo hội dạy chúng ta: “Hành vi đầu tiên của nhân đức thờ phượng là thờ lạy Thiên Chúa, nghĩa là nhận biết Người là Thiên Chúa, là Đấng Sáng Tạo và Cứu Chuộc, là Chúa và là Thầy của mọi loài, là Tình Yêu vô biên và giàu lòng thương xót...Thờ lạy Thiên Chúa là tôn kính và tuyệt đối thần phục Người vì nhận biết “tính hư không của thụ tạo”, biết sự hiện hữu của chúng ta, hạnh phúc vĩnh hằng của chúng ta hoàn toàn nằm trong tay Người... Việc thờ lạy Thiên Chúa duy nhất, giải thoát con người khỏi thái độ khép kín, khỏi nô lệ tội lỗi và sự sùng bái thể giới ngẫu tượng.”(x.GLCG chung số 2096-2097).

Sùng bái các loài thụ tạo, suy tôn các thế lực thụ tạo chính là hành vi lỗi phạm đến đức thờ phượng. Một trong những chước cám dỗ ma quỷ xúi giục Chúa Giêsu năm xưa cũng như xúi giục Hiền Thê của Người qua mọi thời là tin vào quyền năng của các thế lực thụ tạo. Lịch sử Giáo hội một cách nào đó cho chúng ta thấy ảnh hưởng của chước cám dỗ. Từ năm 313 với sắc chỉ Milan, Giáo hội dường như thấy được sự hữu hiệu của thế lực trần thế nên đã có phần cậy dựa vào nó. Không chỉ cậy dựa mà có khi Giáo hội còn lợi dụng thế quyền cho việc đạo và có khi chính mình hành xử như một thế lực trần tục. Với sự trở lại của Vua Clovis năm 498 khiến cho toàn dân nước Pháp bấy giờ cùng theo đạo thì chước cám dỗ như tăng phần mãnh lực.

Để có hiệu năng, có thành quả lớn trong việc thiêng thánh thì người ta cũng dễ bị cám dỗ thỏa hiệp cách nào đó với các thế lực thụ tạo, và chúng ta đã “sùng bái” thụ tạo cách vô tình mà chẳng hay. Những cuộc thánh chiến, những lần theo đoàn viễn chinh để đi truyền giáo phải chẳng không cho thấy sự cậy dựa của chúng ta vào các mãnh lực trần thế này khiến cho Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nhiều lần thành khẩn xin lỗi công khai? Nói rằng chúng ta đã suy tôn chúng thì quả là hàm hồ nhưng xem chúng là một trong những động lực chính của sự thành công thì dường như không sai. Chuyện “xì căng đan” của hàng giáo sĩ Hội Thánh Ba Lan trong thời cộng sản đã từng là chuyện thời sự và cũng là bằng chứng về sự hiện hữu của chước cám dỗ tinh vi và độc hại này. Hy vọng rằng bài học đau thương này không tái diễn nơi các giáo hội địa phương khác.

Đến khi không nắm được các thế lực trần gian thì chúng ta lại rơi vào việc tự thần thánh hóa chính mình. Giáo hội là một xã hội hoàn hảo (Societas Perfecta). Cái khái niệm được xem là “tự huỷ hoại” này đã từng kéo dài cho đến Công Đồng Vatican II. Mình không thể sai lầm, chỉ có mình mới nắm giữ trọn vẹn chân lý cũng là một trong những cách thế đặt mình thành ngẫu tượng. Chước cám dỗ ấy còn len lỏi vào trong cung cách sống đạo. Nhiều anh em lương dân hay bà con khác đạo nghĩ rằng “cứ nói nhiều là sẽ được nhận lời” (Mt 6,7). Nghĩa là khi đã thực hiện đủ một số công thức, kinh kệ nào đó thì thần mình phải thực hiện điều mình muốn. Bất Thiên Chúa tự động (automatic) thực hiện điều mình quy định hay kiểu thức mình đặt ra đúng là một cám dỗ lỗi đức thờ phượng tinh tế. Chước cám dỗ kiểu dạng ma thuật văn phảng phất đâu đó trong các cử hành bí tích, á bí tích. Nếu không tỉnh táo, cẩn mật đề phòng thì cả đến đáng bậc được xem là có thánh chức cũng sa vào, nhất là với cái nhìn “bí tích học” về tính tại sự (ex opere operato) một cách quá máy móc.

Điều quan trọng là xem xét thánh ý Thiên Chúa. Nếu ý lại vào các quy chế do chính chúng ta đặt định để cho rằng mình có quyền ban ân lộc thánh thiêng thì cũng là một cách ngẫu tượng hóa bản thân. Chuyện còn tính thời sự đó là nhiều cuộc tấn phong giám mục tại Trung Quốc dù cho là có “thành sự” (valide) nhưng không “hợp pháp” (licite), dĩ nhiên bị tuyệt thông tiền kết (GL Đ.1382). Đây là tình trạng xấu, thế nhưng chỉ sau một “hiệp ước” giữa Tòa Thánh với Chính quyền dân sự thì tình trạng ấy từ xấu trở thành “tốt ngay”! Thiết nghĩ rằng nếu “dùng đức tin mà bù lại” thì cũng có phần khiến cường cách nào đó. Ngẫu tượng hóa bản thân thì vẫn còn dễ nhận biết, nhưng ngẫu tượng hóa tập thể hay cơ chế thì khó phát hiện. Tôn vinh một cơ chế nào đó, một tập thể nào đó lên hàng muôn

năm, lên hàng bất diệt là sa vào chước cám dỗ thờ ngẫu tượng. Chước cám dỗ xưa đã khuất phục tổ tiên chúng ta nay như mãi đeo đẳng con cái loài người, kể cả Hiền Thê Đức Kitô.

Có thể nói Đức thờ phượng là hiện thực hóa Đức Tin. Chân lý nền tảng chúng ta tin nhận đó là chỉ có một Thiên Chúa duy nhất là Đấng Tạo Thành và là Cha của hết mọi người, vì thế chúng ta phải tôn thờ, thần phục và yêu mến chỉ mình Người trên hết mọi sự, hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực. Ngoài Người ra thì không có thần minh nào hết. Thế nhưng trong thực tế nhiều khi chúng ta lại suy tôn nhiều thực thể nhân loại lên hàng thần thánh! Kinh tin kính thời các thánh Tông đồ chỉ rõ ngay đến Giáo hội cũng chỉ là đối tượng của sự tin có chứ không phải là tin kính.

Thế nhưng hình như vẫn có đó việc vô tình hay vô tri, chúng ta vĩnh cửu hóa một phương thể Chúa Giêsu thiết lập vốn mang tình thời gian. Có nhiều đáng bậc cảm thấy bị xúc phạm khi nghe nói đến chước cám dỗ của Hiền thê Chúa Kitô, trong khi đó vẫn thấy bình thường khi nghe đề cập đến các chước cám dỗ của chính Đấng Sáng lập nên Giáo hội. Phải chăng đã có lúc, có khi chúng ta nói về Giáo hội nhiều hơn là nói về Thiên Chúa, nhất là khi chúng ta đón nhận một vị trí, vai trò chủ chăn nào đó? Việc đánh lộn con đen cũng là một lỗi nghịch với đức thờ phượng, với đức tin. Chống cha là chống Chúa, nói đụng đến giám mục là chống phá Giáo hội, là xúc phạm đến Thiên Chúa. Những lập luận trên đây không luôn hữu lý mà nhiều khi lỗi đức thờ phượng vì chúng ta vô tình thờ ngẫu tượng mà chẳng hay.

Con cám dỗ cuối cùng: Ở đây, không chủ ý nói đến cuốn tiểu thuyết “Con cám dỗ cuối cùng của Chúa Kitô” (The last temptation of Christ) của nhà văn Hy Lạp Nikos Kazantzakis. Tuy nhiên, đọc Tin Mừng chúng ta phải chân nhận rằng quãng thời gian Chúa Kitô bị cám dỗ quyết liệt nhất đó là những giờ trong vườn dầu và trên cây thập giá. Có lẽ viễn ảnh khổ giá là một thử thách to lớn đối với Chúa Giêsu. Thế nhưng trong thời gian rao giảng, Người đã thoát ảnh hưởng khổ hình thập giá sẽ chịu. Theo thiên ý, có lẽ điều cám dỗ Chúa Giêsu nặng nề nhất đó là sự thất bại, mất cả chì lẫn cả chì, “xôi hỏng, bỏng tay”. “Êlôí, Êlôí, lamasabachthani ! Lạy Thiên Chúa, Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con!” (Mc 15,34).

Nói đến chước cám dỗ về hiệu năng. Mong nhìn thấy kết quả là chước cám dỗ phổ biến nơi nhiều người, cách riêng với những ai có chút tài và chút tâm. Dẫn

biết rằng “thất bại là mẹ thành công” nhưng cũng thật khó lòng đón nhận thất bại cách thanh thản, nhất là khi vì sự thất bại ấy mà ta dường như mất tất cả, nhất là cái thanh danh của mình. Đã làm điều gì đó thì ai cũng mong sẽ thành công, sẽ đạt kết quả. Chính vì thế, ma quỷ khôn ranh cho chúng ta thoáng thấy sự uổng công, sự thua cuộc và cả sự thất bại để rồi chúng ta e ngại, dè dặt, khoanh tay.

Đứng trước tình trạng nhiều nhượng của xã hội hôm nay, tình cảnh chiến tranh loạn lạc của thế giới, nhiều hiện tượng bất ổn trong Giáo hội, đặc biệt liên quan đến hàng giáo sĩ từ cấp nhỏ đến cấp lớn, có đó không ít người có chút tâm và chút tài đã ngần ngại, e dè vì thoáng thấy sự thất bại trước mắt nếu can đảm lội dòng nước ngược. Một con chim én khó có thể và như không thể làm nên mùa xuân. Và số phận của nó chắc gì còn cánh, còn lông! Không chừng còn bị chê bai là thiếu khôn ngoan, là nóng vội, là bốc đồng, là hiếu thắng. Có khi lại bị quy chụp là phản động, là rối đạo. Và khi đã bị thua cuộc thì rất có thể bị dè bêu rằng nếu nó làm đẹp lòng Chúa thì Chúa phải bênh đỡ nó chứ! (x.Mt 27,39-44).

Đã không thành công lại còn có thể mất thanh danh, mất chức vị, quyền hạn... thì thật là điều khó vượt qua. Dù rằng đã phải khuất phục trước Chúa Kitô, trước các thánh tử đạo... nhưng ma quỷ cũng đã nhiều lần thành công trong cám dỗ này với Hiền Thê của Người theo dòng lịch sử. Con cám dỗ cuối cùng luôn có đó với từng người chúng ta. Mùa chay thánh lại về, theo lời mời gọi của các vị cha chung của Giáo hội, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Đức Bênêđictô XVI đang nghỉ hưu, và Đức đương nhiệm, Phanxicô, chờ gì ta chuyên chăm ngắm nhìn thập giá mà học biết yêu thương trong sự can đảm chết đi để được phục sinh, can đảm đón nhận sự thất bại để cùng chiến thắng với Người.

Vai trò của người lãnh đạo trong các cuộc chiến:

Trong các cuộc chiến người ta dễ nhận ra quy luật này: “mạnh ở tướng chứ mạnh gì quân”. Đêm Tiệc Ly, Chúa Giêsu đã từng nói rằng khi chủ chăn bị đánh toi tã thì đàn chiên sẽ bị tan tác (x.Mt 26,31). Xin mạo muội đề nghị một giải pháp dành riêng cho các mục tử để chiến đấu với thần dữ trước các chước mưu cám dỗ của nó, đó là quy chiếu Giao ước mới, Giao ước vĩnh cửu: Mẫu nhiệm Thánh Thể Chúa Kitô.

Nói đến Giao ước chúng ta có thể hiểu cách phổ thông như là một bản ký kết, một bản hợp đồng giữa hai bên tự nguyện chịu trách nhiệm một hay nhiều phận vụ nào đó và dĩ nhiên sẽ được hưởng một hay nhiều quyền lợi kèm theo. Qua bản

hợp đồng thì quyết định tự do đầy tinh thần trách nhiệm được cụ thể hóa cách dứt khoát. Và rồi chính bản hợp đồng là căn cứ, là cơ sở để giải quyết những thiếu sót hay những sự tắc trách vì vô tình hay chủ tâm của bên này hay của phía kia. Các hợp đồng dân sự giữa các pháp nhân tư hay pháp nhân công thì đều có tính giới hạn. Chúng có thể bổ sung, thay đổi hay hết hiệu lực vì nhiều lý do như hết thời hạn hoặc một phía hoàn toàn không có khả năng thực hiện hoặc mất tư cách pháp nhân...

Chúa Kitô đã mình nhiên thiết lập Giao ước mới, Giao ước vĩnh cửu bằng chính thịt máu của Người. Đây là một “hợp đồng” có giá trị cho đến khi trời mới đất mới xuất hiện. Giao ước này chính là cuộc chiến thắng chung cuộc của Chúa Kitô trên thần dữ. Một hành vi được viên đầy giá trị ngay chính khi được quyết định cách dứt khoát. Giáo hội tin rằng khi lập Bí tích Thánh Thể trong đêm Tiệc Ly là lúc Chúa Kitô quyết định cách dứt khoát vâng phục thánh Ý Chúa Cha, thể hiện một tình yêu đến cùng là hiến dâng mạng sống vì nhân loại mà hy tế thập giá là điểm đến hay là sự biểu hiện. Chính vì thế mà mỗi lần Bí tích Thánh Thể được cử hành thì Giáo hội nhìn nhận là Hy tế thập giá Chúa Kitô được hiện tại hóa. Chính yếu tố “hiện tại hóa” Hy tế cứu độ của Bí tích Thánh Thể giúp chúng ta đủ sức trường kỳ chiến đấu với thần dữ mưu ma.

“Các con hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy”. Giáo hội căn cứ những lời trên đây để xác quyết việc Chúa Kitô lập bí tích truyền chức thánh. Không dám mạn bàn về thần học bí tích, tuy nhiên khi nhìn vào nội hàm của lời truyền Đấng Cứu Độ đêm Tiệc Ly thì chỉ có hàng giám mục và linh mục là những người có năng cách thực thi những điều được truyền là cử hành nhiệm tích Thánh Thể mà không có hàng phó tế, dù cũng là thuộc bí tích truyền chức thánh. Xin được bỏ qua vấn đề này để tập chú vào mối liên hệ hữu cơ giữa hàng tư tế thừa tác với Giao ước mới, Giao ước vĩnh cửu. Sự hiện hữu của hàng tư tế thừa tác theo ý Đấng Cứu thế, là để cho Giao ước mới hiện diện và phát huy hiệu quả theo dòng thời gian. Chính các thừa tác viên Thánh Thể là những người thể hiện Giao ước này. Hội Thánh khẳng định chân lý này khi tuyên bố rằng lúc giám mục hay linh mục đọc lời truyền phép là đọc trong tư cách Chúa Kitô (in persona Christi) (Không đọc: “Đây là Mình Chúa Kitô” mà đọc “Đây là Mình Thầy”... Trước đây dịch: “Đây là Mình Ta”).

Nếu lỡ vì lý do nào đó mà các tư tế thừa tác sa chước cám dỗ thì thiện nghĩ rằng không gì hơn hãy trở về với “bản hợp đồng vĩnh cửu” để quy chiếu hầu

chỉnh sửa những sai lầm. Chính khi biết hiến dâng trọn xác thân của mình trong tình liên đới với nhân loại tội lỗi (Đây là Mình Thầy sẽ bị nộp vì anh em), thì chúng ta đang thể hiện tình yêu mến Thiên Chúa qua sự vâng phục Thánh ý Người là chọn lấy phương thể tuyệt hảo để bày tỏ tình yêu của Người cho nhân loại. Ai yêu mến Chúa thì thực thi lời người chỉ dạy. “Anh em hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy”. Nội hàm của “việc này” là noi gương Thầy Chí Thánh nhiệt thành giảng dạy chân lý, gắng công vuông tròn phận vụ người mục tử, và hơn nữa, người tư tế thừa tác cần biết can đảm dùng chính máu thịt của mình để cho tha nhân đón nhận sự sống và ơn tha thứ của Thiên Chúa. Sống bí tích Thánh Thể là một cách thể biểu lộ lòng mến và sự cậy trông tuyệt hảo.

Mọi sự lành đều bởi Chúa mà ra. Ôn cứu độ là quà tặng hoàn toàn nhưng không. “Mọi sự đã hoàn tất” (Ga 19,30). “Con xin phó dâng linh hồn con trong tay Cha”(Lc 23,46). Giao ước mới mình định rằng những gì chúng ta đang có, đang là, đều do bởi lãnh nhận. Việc Chúa Kitô hiến dâng toàn thân cho Chúa Cha nhắc nhở cho chúng ta chân lý nền tảng của đức tin để rồi biết cách thể thờ phượng Thiên Chúa cho xứng, cho phải đạo. Mọi sự đều là của Thiên Chúa và phải dâng về cho Thiên Chúa. Giáo hội khẳng định chân lý này khi dạy chúng ta rằng Thánh Lễ là trung tâm của đời sống Kitô hữu và là đỉnh cao của hành vi thờ phượng.

Xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ: một lời cầu xin mãi luôn mang tính hiện sinh và cảnh tỉnh chúng ta, mọi lúc, mọi nơi, trong mọi hoàn cảnh. Cầu xin là để nhận biết chước cám dỗ để mà xa lánh hay đề phòng, nhất là để biết cách thể chống trả hữu hiệu. Thánh Tông đồ cả Phêrô cảnh giác chúng ta rằng ma quỷ như sử tử gầm gừ rảo quanh chúng ta rình chờ cắn xé (x.1P 5,8). Vấn đề đặt ra đó là rất nhiều khi chính chúng ta không nhận ra tình trạng sa chước cám dỗ của mình. Là Kitô hữu, đặc biệt là những tư tế thừa tác, không gì hơn hãy luôn bám sát “bản hợp đồng” là Giao Ước mới, Giao Ước vĩnh cửu để chấn chỉnh, sửa sai và để biết cách thể chống trả chước mưu cám dỗ của thần dữ. Tin rằng một tư tế thừa tác thường xuyên ý thức và sống nội hàm những gì mình cử hành trong hy tế Thánh Thể hằng ngày thì chắc chắn sẽ khó lạc đường, sa chước cám dỗ mà nếu có thì cũng nhanh chóng chối dậy và trở về.

Ban Mê Thuật
Linh Mục Giuse Nguyễn Văn Nghĩa

CÓ NHIỀU TIỀN ĐỂ LÀM GÌ NHỈ?

Tỷ phú Vương Quân Dao (Wang Junyao), là một doanh nhân Trung Quốc tài năng, thông minh và thành đạt. Ông sinh năm 1966, thế nhưng, sinh mệnh ngắn ngủi, ông qua đời năm 2004, ở tuổi 38 vì căn bệnh ung thư, sau những năm mải mê theo đuổi giấc mộng giàu sang. Ông đã để lại một di thư rất đặc biệt, chúng tôi trích lại một số câu tiêu biểu, có ý nghĩa :

“Trong con mắt nhiều người khác, tôi là một doanh nhân thành đạt điển hình. Nhưng niềm vui tôi có được ngoài công việc cũng không nhiều. Thói quen hưởng thụ vật chất dư thừa của cuộc sống giàu sang khiến cơ thể tôi phát phì. Giờ đây, khi mắc bệnh nằm viện, tôi mới có thời gian nghĩ lại cuộc sống trước đây. Bao nhiêu sự đắc ý, bao nhiêu công danh lợi lộc đối với một người sắp chết, chúng không còn sức hút nữa, không có chút ý nghĩa nào nữa[...]”.

“Theo đuổi tiền tài chỉ làm con người tham lam hơn và sống nhợt nhạt, biến con người thành những hình hài kỳ quái giống như tôi hiện tại...Tình yêu thương không có quan hệ đến vật chất, chúng không phai mờ và mất đi, có được nó mới thật sự đạt được giàu sang [...]. Còn tiền bạc sẽ không theo con người ta mãi mãi. Tiền bạc đủ dùng cho chi tiêu sinh hoạt cơ bản, phần còn thừa nên để nó phục vụ lý tưởng, phục vụ tinh thần và phục vụ xã hội [...]”.

“Chiếc giường nào đắt tiền nhất trên thế giới ? Đó chính là giường bệnh [...]”.

“Trên chặng đường đi của đời người [...] không có ai mang bệnh hộ cho chúng ta được. Đồ vật mất đi có thể tìm trở lại, nhưng có một thứ mất đi không bao giờ tìm trở lại được, đó là sinh mệnh ”.

Chúa Giê-su đã dạy bài học về tiền bạc thật ý nghĩa qua câu chuyện “Người nhà giàu khờ dại” (x. Luca 12, 16-30):

Nhân vật chính của câu chuyện là: một người giàu có ruộng nương sinh nhiều hoa lợi, đến nỗi những kho lẫm cũ không đủ chứa. Ông quyết định xây những kho mới lớn hơn. Ông nói: Ta sẽ tích trữ tất cả thóc lúa và của cải vào đó và ta sẽ ngủ lòng: hồn ta hỡi, mình bây giờ ê hê của cải, dư xài nhiều năm, cứ nghỉ ngơi, ăn uống, vui chơi cho đã. Nhưng Thiên Chúa bảo ông ta: Đồ ngốc, nội đêm nay, người ta sẽ đòi lại mạng ngươi. Và chuyện đã xảy ra đúng như vậy. Ở tận đỉnh cao của vinh hoa phú quý, người giàu ấy phải lìa bỏ đời này.

Đức Giê-su đã không xem ông là ‘kẻ ngu dại’ vì ông có nhiều của cải. Tự bản chất, của cải không phải là xấu xa, và tự bản chất, của cải không phải là nhân đức. Người giàu có này bị gọi là kẻ ngu dại vì ông đã không phân biệt cùng đích của cuộc sống với các phương tiện giúp ông đạt tới cùng đích ấy, ông đã để cho tiền bạc lấn át vận mệnh con người. Chúa Giê-su đã xác quyết: “Trước hết, anh em hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và sự công chính của người, còn tất cả những thứ kia, người sẽ thêm cho” (Mt 6,33).

Người giàu có này là kẻ ngu dại vì ông đã không ý thức được rằng ông liên đới và lệ thuộc rất nhiều vào những người khác. Ông vị kỷ, chỉ quy vào chính mình, lo cho mình mà không nghĩ rằng còn có nhiều người cần sự chia sẻ giúp đỡ của ông. Trong đoạn Tin Mừng này chẳng có nhân vật nào khác nữa ngoài ông. Người giàu có không hiểu được điều này và đây chính là thảm kịch của đời ông!

Đức Giêsu đã gọi ông nhà giàu này là kẻ ngu dại, vì ông đã không ý thức được rằng ông lệ thuộc vào Thiên Chúa. Một cách vô thức, ông tưởng mình là Thiên Chúa, có thể làm được mọi chuyện, trong khi ông chỉ là một thụ tạo có giới hạn. Xem con người là trung tâm thì quả thật là điên rồ. Nếu không qui hướng và tuân phục Thiên Chúa, các cố gắng của con người chỉ tạo nên một đồng tro tàn và bình minh cũng chỉ là tối tăm. Ông nhà giàu đã chết khi ông không biết phân biệt đâu là phương tiện và đâu là cùng đích của cuộc sống, khi ông quên mất những người anh em mà ông lệ thuộc và nhất là quên mất Thiên Chúa^[1].

Một cuộc đời bồn ba tìm kiếm của cải để thỏa mãn tham vọng giàu sang, bất kể sức khỏe, bất kể điều gì khác, thì làm thế nào có được cuộc sống khỏe mạnh, thanh thoát, hạnh phúc?

Lm. Anphong Nguyễn Công Vinh



CON NGƯỜI...

Nó lớn lên trong một làng quê nghèo, cái thời còn chưa có tivi để xem, chưa có điện,...thiếu thốn đủ thứ.

Cả làng nó đều theo đạo và không có một người ngoại đạo nào chui vào xóm đạo của nó hết.

Cái thời mà bọn con nít của nó gặp các cha, cho dù đang đi bộ trên đường cũng phải đứng lại, ngả mũ nón xuống, khoanh tay, cúi đầu: "Con chào cha ạ"- hô rõ to như trong quân đội làm vang cả quãng đường dài.

Cái thời mà nó ngây thơ nghĩ rằng các cha là những người được Chúa trực tiếp sinh ra, không cha không mẹ, không anh chị em ruột thịt, ngay cả không đi vệ sinh...

Cho đến một lúc cha xứ nó qua đời, nó mới biết thì ra các cha cũng có bố mẹ như nó, cũng có anh chị em ruột thịt như ai, và cũng phải vào "giải quyết nỗi buồn" như mọi người.

Lớn lên, nó đi tu, bước vào thế giới của những người thánh thiện-Thế giới của những người chẳng muốn biết gì đến chuyện xấu xa, sống như các Thiên thần của Thiên Chúa. Vẫn còn cái nhìn rất nguyên vẹn, tròn đầy, tốt đẹp nó dành cho những người con của Thiên Chúa.

Nhưng Thiên thần mà ướt cánh thì bay rất khó khăn. Chính khi trời mưa mà nó biết trong thiên thần ấy vẫn tồn tại một con người rất xác thịt. Những lần nó tưởng được đón nhận tình cảm như một người cha, người ông dành cho nó, thì bàn tay ấy lại đi lung tung, không dừng lại trên khuôn mặt của nó như những lần đầu nó thấy...

Chẳng biết vì trời mưa hay do bàn tay kia chẳng may đặt nhầm chỗ, mà sống lưng nó lạnh ngắt, đầu óc nó như bị tê liệt, trống rỗng không thể suy nghĩ được gì.

Hình ảnh nó đã thấy, nó đã xây dựng từ thời thơ bé cho đến bây giờ như vỡ vụn thành từng mảnh. Bao câu hỏi: "Tại sao? Tại sao?..." lặp đi lặp lại trong đầu. Cú sốc đầu đời đến với nó như tia chớp, nhanh đến độ nó không kịp chuẩn bị, để sau đó nó như rơi vào một khoảng lặng bấp bênh, sợ hãi, xen lẫn ghê tởm, khinh thường...với người nó từng tôn trọng và thần thánh hóa.

Có lẽ đó chỉ là một hành động rất bình thường và cũng chẳng có gì đáng nói với nó lúc này. Vì nó đã hiểu, đã có thể thông cảm với một phần rất con người của những người theo Chúa và của chính nó.

Tha thứ và bao dung cho người khác cũng là cách để nó đón nhận sự tha thứ và bao dung của người khác dành cho nó, và nhất là để nó xứng đáng đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa hơn. Vì bản thân nó cũng rất là CON NGƯỜI...

BÁO CÁO CÁC QUỸ CỦA GIÁO ĐOÀN

QUỸ GIÚP ƠN GỌI LINH MỤC TU SĨ

Giáo Xứ Takatori-Kobe	5.000 yen
Vườn rau Tình Thương Tokyo	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
Tổng kết tháng này	9.000 yen
Tiền còn lại	59.000 yen

QUỸ GIÚP TRẺ EM BỊ NHIỄM HIV-AIDS TẠI VN

Vườn Rau Tình Thương Tokyo	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen

QUỸ GIÚP THỰC HIỆN TỜ PVLC

Giáo Xứ Takatori (Kobe)	20.000 yen
CĐ/CG Tokyo	30.000 yen
CĐ/CG Fujisawa	15.000 yen
CĐ/CG Hamamatsu	5.000 yen
CĐ/CG Yamato	10.000 yen
CĐ/CG Isesaki-Gunma	10.000 yen
CĐ/CG Kawagoe	5.000 yen
CĐ/CG Kaizuka-Kawasaki	5.000 yen
CĐ/CG Mizonoguchi	5.000 yen
CĐ/CG Himeji	15.000 yen
CĐ/CG Sueyoshicho, Kanagawa-Ken	5.000 yen
Bà con Công Giáo Vùng Kamata	3.000 yen



Anna PHAN THÙY TRANG

Sinh ngày: 28/6/1997

Con Ông: Giuse Phan Văn Tuệ

Và Bà Anna Đoàn thị Hằng

Thuộc Giáo Xứ Đông Cạn, Giáo Phận

Hưng Hóa,

hiện trú tại: Kawagoe, Nhật Bản

Muốn kết hôn với:

Giuse LÊ XUÂN HUY

Sinh ngày: 02/9/1999

Con Ông: Lê Xuân Hùng

Và Bà: Trương thị Xinh

Quê quán ở Xã Xuân Thành, Huyện Yên

Thành, Tỉnh Nghệ An,

hiện trú tại Kawagoe, Nhật Bản

Phaolô ĐOÀN VĂN HẬU

Sinh ngày: 10/10/2001

Con Ông: Phaolô Đoàn Phương

Và Bà: Anna Hoàng thị Lý

Thuộc Giáo xứ Hòa Ninh, Giáo Phận Hà

Tĩnh,

hiện trú tại Saitama Nhật Bản

Muốn kết hôn với:

Anna LÊ THÚY HẰNG

Sinh ngày: 28/8/2000

Con Ông: Phaolô Lê Quang Hợp

Và Bà: Anna Trương thị Thu

Thuộc Giáo xứ Hòa Ninh, Giáo Phận Hà

Tĩnh,

hiện trú tại Saitama Nhật Bản

**KHO
HÔN
PHỐI**

Ai biết các đôi hôn phối này có điều gì ngăn trở theo Giáo Luật, buộc phải trình cho Giáo Quyền

Cảm Tạ

Gia đình chúng con xin chân thành cảm tạ:

Cha P.M. Nguyễn Hữu Hiến, cha Micaer Nguyễn Minh Lập, cha Gioankim Nguyễn Xuân Tiến, cha Phanxicô Xavie Phạm Đình Sơn, cha Phaolô Hà Minh Tú, cha Gioan Baotixita Mai Tâm, quý tu sĩ nam nữ, quý ông bà, anh chị em trong và ngoài CĐ Fujisawa, CĐ Yamato, CĐ Mizonokuchi, CĐ Kamata,

Nhóm Chia sẻ lời Chúa Tokyo, Nhóm Phụng Vụ Lời Chúa và các bạn hữu xa gần đã điện thoại chia buồn, cầu nguyện và dâng thánh lễ tiễn đưa Mẹ, Bà và Cố của chúng con là:

MATTA NGUYỄN THỊ ĐÀO

đã được Chúa gọi về ngày 25 tháng 01 năm 2024

Nguyễn xin Thiên Chúa ban bình an của Ngài trên toàn thể quý Cha, quý tu sĩ nam nữ, các hội đoàn và toàn thể quý ông bà anh chị em thân bằng quyến thuộc.

Trong lúc tang gia bối rối chắc chắn có nhiều điều thiếu sót, chúng con xin quý Cha, quý tu sĩ nam nữ và toàn thể quý vị niệm tình tha thứ.

Gia đình đồng bái tạ

ĐỊA CHỈ CÁC LINH MỤC VIỆT NAM TẠI NHẬT

GIÁO PHẬN SAPPORO:

Lm Phanxicô Assisi Trần Thanh Lam OFM
Francisco Sapporo Shudoin 〒065-0011
2-2-20 Kita11 Jo; Higashi-Ku, Sapporo-Shi Hokkaido
Tel.070-8504.5892; Email: thanhlamofm@yahoo.com

GIÁO PHẬN NIGATA

Lm Giuse Nguyễn Thành Hy SVD
Catholic Odate Church
1-7-45 Ariura, Odate-Shi, Akita-Ken 〒017-0043
Tel: 0186-42-1272; mobile: 080-6658.4866;
Email: hynghuyensvd@hotmail.co.jp

Lm Phanxicô Xaviê Từ Đăng Phúc SVD
Catholic Niigata Cathedral 〒951-8106
656 Higashiohatadori, 1 Bancho; Chuoh-Ku, Niigata
Email: tudangphuc@yahoo.com

GIÁO PHẬN SAITAMA:

Lm Gioankim Nguyễn Quốc Định
Cell: 090-8746.1944; Email: gktanik@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quốc Toàn
Catholic Isesaki Church
24-4 Chuoh-Cho, Isesaki-Shi, Gunma-Ken 372-0042
Tel: 0270-25.0276; Email: Toan1216@yahoo.co.jp

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quang Thuận
Catholic Higashimatsuyama Church
2-9-3 Shimmei-Cho, Higashimatsuyama-Shi,
Saitama-Ken 〒355-0021
Tel. 049-322.1239. Email: asukathuan@yahoo.co.jp

Lm Anrê Dũng Lạc Đặng Trung Tín SC
Catholic Josoh Church
1443-9 KonoyamaJosoh-Shi, Ibaraki-Ken 300-2746
Tel.: 090-5084.7990; Email: dunglactin@gmail.com

GIÁO PHẬN TOKYO:

Lm Giuse Ngô Quang Định
Catholic Narashino Church
1385-2 Nagasaku-Cho, Hanamigawa-Ku; Chiba-Shi,
Chiba-Ken 〒262-0044
Tel. 043-216.0035; Email: nqdingh@vesta.dti.ne.jp

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiến
Catholic Meguro Church; 〒141-0021
4-6-22 Kamiosaki Shinagawa-Ku, Tokyo
Tel. 03-5435.8416; Fax.03-3491.6527;
Cell.09016562693; pmnguyenhuuhenjp@gmail.com

Lm Micae Nguyễn Minh Lập SDB
Salesio Seminary: 〒182-0033
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo
Tel.042-482.3117; Fax.042-489.7645;
Cell. 070-2021.5159; Email: mi_nobito@yahoo.co.jp

Lm Joseph Nguyễn Thanh Nhã SJ
Catholic Kojimachi Church
Kojimachi 6-5-1 Chiyoda-ku, Tokyo 〒102-0083
Cell:080-4208.2309; Email: josephnhasj@gmail.com

Linh Mục Gioan Trần Nam Phong SVD
Catholic Kichijoin Church
1-7-8 Gotenbama Musashino-shi, Tokyo 〒180-0005
Tel. 0422-44.0181; Mobile: 070-7517.0497;
Email: phongtransvd@gmail.com

Lm Anton Bùi Duy Thủy SDB
Salesio Seminary
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo 〒182-0033
Tel.042-482.3117; Fax.042-489.7645
Cell: 090-9171.1193;
Email: takeibuisdb@gmail.com

Linh mục Đaminh Nguyễn Văn Thế SJ
SJ House
7-1 Kioi-Cho Chiyoda-Ku, Tokyo 〒102-8571
Tel.070-12141388; Email: dominictheshj@gmail.com
dominicthe@gmail.com

Lm Gioankim Nguyễn Xuân Tiến SC

Catholic Goi Church
2430 Goi, Ichihara-Shi, Chiba-Ken 〒290-0081
Tel.043-621.3830; Cell. 080-5098.6818;
Email: tienssc@hotmail.com

Lm Đaminh Nguyễn Cao Trí

Karasans Sudoin
4-5-12 Komaba; Meguro-Ku, Tokyo 〒153-0041
Mobile:0904247.3929; Email: caotri77@yahoo.com

Lm Gioakim Nguyễn Minh Toàn SJ

Jesuit Scholasticate
2-60-21 Wakamiya
Nakano-ku, Tokyo 165-0033
Tel:035356-9813; Email: gloakimtoansj@gmail.com

Lm Đaminh Cao Sơn Thân SJ

Jesuit Residence
4-32-11 Kamishakujii, Nerima-ku, Tokyo 〒177-0044
Đt. 090-3849-7087; E-mail: sitakaka61@gmail.com

GIÁO PHẬN YOKOHAMA:

Lm Giuse Đoàn Tân Hiến, SDB

Catholic Hamamatsu Church
2662 Tomitsuka-Cho, Naka-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken 〒432-8002
Tel. 053-474.3314; Cell.090-6644.2405;
Email: misericordiae2016@gmail.com

Lm Phanxicô Xaviê Phạm Đình Sơn

Catholic Atsugi Church: 〒243-0014
2-7-11 Asahi-Cho, Atsugi-Shi, Kanagawa-Ken
Tel. 046-228.4164; email: phamdsong@gmail.com

Lm Đaminh Thân Hoàng Phi

Catholic Yukinoshita Church
2-14-4 Komachi
Kamakura-Shi, Kanagawa-Ken 248-0006
Tel. 0467-22.2064; email: thanhoangphi@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Mai Tâm

Catholic Ninomiya Church
88 Ninomiya Machi, Naka-Gun, Ninomiya-Shi,
Kanagawa-Ken 〒259-0123
Tel. 0463-71-0300; Fax: 0463-71-2939
Cell.080-4275-5293; Email: jbmaitam@yahoo.com

Lm Phaolô Hà Minh Tú MF

Catholic Hodoogawa Church
8-41 Kasimidai Hodoogawa-Ku
Yokohama Kanagawa 〒240-0014
Tel. [045-331-2317](tel:045-331-2317); Mobile: 080-6628.1976;
Email: pbaoloc@gmail.com;

GIÁO PHẬN NAGOYA:

Lm Phêrô Trần Đức Điềm SVD

Shingenkai House
11-15 Minami Yama-Cho; Showa-Ku, Nagoya-Shi,
Aichi-Ken 〒466-0835
Tel.080-4849.5408; Email: ducdiem2001@yahoo.com

Lm Gioan Đàm Xuân Lộ

Catholic Kanazawa Church 〒920-0962
1-1-54 Hirotsaka, Kanazawa-Shi, Ishikawa-Ken
Tel. 076-264.2536 – Cell. 080-1320.9369
Email: damxlo@yahoo.com

Lm Phêrô Hoàng Minh Mẫn SVD

Catholic Hirabari Church
116 Nishikumi, Akaike-Cho
Nagoya-Shi, Aichi-Ken 470-0126
Tel. 052-803-4110; Fax. 052-803-4173;
Cell. 090-6573-1666; Email: manhoang@nifty.com

Lm Anton Vũ Khánh Tường SVD

Divine Word Seminary 〒466-0823
70-9 Yagumo-cho, Showa-ku, Nagoya-shi
Tel: 052-832-2082, Mobile: 090-4262-4345
Email: vyktuong@gmail.com

GIÁO PHẬN KYOTO:

Lm Gioan Baotixita Phạm Nghĩa Phú SDB

Yokkaichi Salesio Shigan In
1-8-26 Oiwake, Yokkaichi-Shi. Mie-Ken 510-0882
Tel. 059-345.5609. Mobile: 070-8365.3343
Email: jbphpu@yahoo.com

Lm Têphanô Nguyễn Văn Năng CMF

5-312 Fukakusa-naobashi, Fushimi-Ku,
Kyoto 〒612-0889
Tel: 075-641.0610; mobile: 080- 3132.2612;
Email: vannang2612@gmail.com

GIÁO PHẬN OSAKA:

Lm Đaminh Lưu Vĩnh Cửu

2-7-11 Konakashima
Amagasaki-Shi, Hyogo-Ken; 〒661-0972
Cell: 080-1436-7430.

Lm Emmanuel Trần Văn Bình OFMConv

Catholic Nigawa Church: 〒663-8006
4-2-11 Danjo-Cho Nishinomiya-Shi, Hyogo-Ken
Tel. 0798-51-0176; Fax. 0798-51.9863;
Cell. 080-3399.6467; Email: fr vanbinh@yahoo.co.jp

Lm Giuse Trương Đình Hải

Fujidera Catholic Church
11-3 Mifune-Cho: Fujidera-Shi, Osaka Fu 583-0021
Tel. 080-8516.0171; Email: johaisvd@yahoo.com

Lm Giuse Ngô Văn Thành

Catholic Imabari Church
1-2-1 Kitahorai-Cho,
Imabari-Shi, Ehime-Ken 794-0028
Tel 0898322348; Email: josephthanh.ngo@gmail.com

Lm Đaminh Nguyễn Quốc Thuận

Catholic Yakatamachi Church
3-33 Yakatamachi, Wakayama-Shi
Wakayama-Ken 640-8151
Tel 073-425-1069; Mobile: 080-2459.5381.
Email: domthuan@gmail.com

Lm Phaolô Trần Xuân Như Ý CMF

Catholic Imaichi Church
1-1-27 Taishibashi Imaichi, Asahi-ku,
Osaka-shi, 〒535-0001
Tel. 080-4029.1986; Email: nhuy20186@gmail.com

GIÁO PHẬN NAGASAKI:

Lm Augustinô Phạm Nguyễn Hoàng Tú CM

Nagasaki Catholic Center
10-34 Ueno-machi Nagasaki-shi 852-8113
Email: phamnguyenhoangtu@gmail.com

GIÁO PHẬN FUKUOKA:

Lm GB Phạm Văn Thuyền CM

Catholic Daimyo Church
2-7-7 Daimyo, Chuoh-Ku, Fukuoka-Ken 810-0041
mobile. 070- 8580.9087;
Email: vanthuykontum@gmail.com

GIÁO PHẬN HIROSHIMA:

Lm Phêrô Hoàng Đức Lợi

Catholic Okayama Minami Church
14-28 Fukuhama-Cho, Minami-Ku
Okayama-Shi, Okayama-Ken 702-8035
Cell: 090-9969-2478; Email:
prhdloi2002@gmail.com

Lm Gioan Nguyễn Quang Thuận

Catholic Higashi Hiroshima Church
5-5-1 Takamigaoka, Takaya; Higashi Hiroshima-Shi,
Hiroshima-Ken 〒739-2115
Tel. 082-439-0520; Cell. 090-4109-9005;
Email: kojunjohn@yahoo.com.au

Lm Phêrô Nguyễn Văn Toàn SJ

Catholic Hosoe Church
Hosoe Cho 1-9-15, Shimonooseki Shi,
Yamaguchi Ken 〒750-0016
Mob: 080-7119.1982; email: toansjvn@gmail.com

Lm Giuse Mai Văn Thế

Hiroshima Cathedral
4-42 Noboricho, Naka-Ku; Hiroshima 730-0016
Tel. 070-8572.8184; email: josmvthe@yahoo.com

GIÁO PHẬN OITA:

Lm Phêrô Phạm Hoàng Trinh

Catholic Nakatsu Church
1283-1 Sannochoro; Nakatsu-Shi, Oita-Ken 871-0057
Tel. 0979-22.2259; Cell: 090-6594-9899;
Email: maranathapeter@yahoo.com

GIÁO PHẬN KAGOSHIMA:

Lm Phaolô Phạm Minh Anh

Kagoshima Cathedral
13-42 Terukuni, Kagoshima-Shi
Kagoshima-Ken 892-0841
Tel (81)-99 222 3408; Cell. 090-9560.1705
Email: paul_scs@yahoo.com

Lm Gabriel Dương Văn Quốc Tiến

Catholic Mizobe Church
3616-4 Fumoto, Mizobe-Cho, Kirishima-Shi,
Kagoshima-Ken, 899-6404
Tel. 0995-58-2994, cell. 090-6864.8421;
Email: gabrielquocvien@yahoo.com

Lm Giuse Nguyễn Hồng Tâm

Catholic Kanoya Church
14-1 Komaejocho; Kanoya-Shi,
Kagoshima-Ken 〒893-0001
Tel=0994-43-3733; Mobile. 090-5923.9339;
Email: nguyentam776@yahoo.com

GIÁO PHẬN NAHA:

Lm Peter Chanel Phạm Văn Ché

Catholic Koza Church
1-4-1 Kamara, Okinawa-Shi 〒904-0005
Tel. 098-937.7064;
Email: peterchanelche70@yahoo.com

Lm Giuse Bùi Đức Dũng

Catholic Awase Church
1-5-1 Tobaru, Okinawa-Shi, 〒904-2164
Cell. 08039951909; Email: josbddung@gmail.com

Lm Gioankim Phan Đình Hoài

Catholic Miyakojima Church; 〒906-0013
156-1 Shimozato Hirara, Miyakojima, Okinawa
Cell. 080-3966.4430; Email: joachimhoai@yahoo.com

Lm Bosco Dương Trung Tín

Catholic Shuri Church
4-60 Sakiyama, shuri Okinawa 903-0814
Tel. 090-6864.3244;
Email: bosco.tudohanphuc@yahoo.com

Lm Phanxicô Xavie Nguyễn Đức Tiến

Catholic Asato Church
3-7-2 Asato, Naha-Shi, Okinawa-Ken 〒902-0067
Tel. 090-9652.1309; Email: ductien76@yahoo.com

Lm Micae Nguyễn Xuân Vinh

Catholic Nago Church
2-1-20 Onishi, Nago-Shi, Okinawa-Ken 905-0018
Mobile: 080-3963.1979;
Email: glory200679@yahoo.com

CÔNG TÁC NƯỚC NGOÀI:

Lm Phanxicô Xavie Trần Văn Hoài OFMConv

Email: fxhoai@yahoo.com

Lm Bernard Phạm Hữu Quang pss

Email: phamquang9@yahoo.com

Lm GB Phan Đức Định SJ

Email: jbdinhsj@gmail.com

Lm Anrê Trương Quốc Hùng

Email: truongquochungsvd@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Sinh Sắc

Cell: 090-7108.5632. Email:
sinhscac2003@yahoo.com

CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ TIẾNG VIỆT CỦA CÁC CỘNG ĐÀN

- 02/03 :** 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken
 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaeki, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
- 03/03 :** 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kadoma, Osaka (Cha Ý CMF)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Quốc Định)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kusatsu, Kyoto (Cha Năng CMF)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Taniyama, Kagoshima (Cha Minh Anh)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kurume, Fukuoka-Ken (Cha Thuyền CM)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kita 11 Jo (Cha Lam OFM)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Đức Cha Lợi, GM Phó Cần Thơ)
 15g00 : Tĩnh Tâm và Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Hiến)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
 16g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Josuidori, Fukuoka-Ken (Cha Trinh)
- 09/03 :** 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trinh)
 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
- 10/03 :** 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seto, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasai, Tokyo (Cha Hiến)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato, Kanagawa-Ken (Cha Lập SDB)
 12g15 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakegawa, Shizuoka-Ken (Cha Tận Hiến SDB)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hirosaki, Aomori-Ken (Cha Hy)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ, Miyakonojo, Miyazaki-Ken (Cha Trinh)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seishin Toyota, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Atsugi, Kanagawa-Ken (Cha Sơn)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Misasa, Hiroshima-Ken (Cha Thê)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hosoe, Yamaguchi-Ken (Cha Toàn SJ)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Trinh)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ogaki, Gifu-Ken (Cha Tường SVD)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaeki, Tetori, Kumamoto-Ken (Cha Thuyền CM)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kichijoji, Tokyo (Cha Phong SVD)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizonoguchi (Cha Minh Tú MF)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya, Tokyo (Cha Nhã SJ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato-Takada, Nara-Ken (Cha Năng CMF)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Jonai, Shizuoka-Ken (Cha Tận Hiến SDB)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
- 16/03 :** 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaeki, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Minh Toàn SJ)
- 17/03 :** 10g00 : Tĩnh Tâm và Thánh Lễ tại nhà thờ Nishi Chiba, Chiba-Ken (Cha Hiến)
 10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kawaguchi, Saitama-Ken (Cha Tín)
 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Izumo, Shimane-Ken (Cha Thê)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tajimi, Gifu-Ken (Cha Điềm SVD)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Anjo, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kadoma, Osaka (Cha Ý CMF)
 13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kawagoe, Saitama-Ken (Cha Tín)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hamamatsu, Shizuoka-Ken (Cha Tận Hiến SDB)

- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Izumi, Kagoshima-Ken (Cha Tiến)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Isahaya, Nagasaki (Cha Tú CM)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yao, Osaka (Cha Hải)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Thuận)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Hiến)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yukuhashi, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
 17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken
 17g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Asakusa, Tokyo (Cha Thế SJ)
 18g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizuyaki, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
- 19/03 :** về Roma (Cha Hiến)
- 23/03 :** 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ, Cha Thế SJ)
 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
- 24/03 :** 09g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Bình OFM Conv.)
 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mitakabara, Hamamatsu (Cha Tân Hiến SDB)
 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Hiroshima (Cha Thế)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komaki, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nobeoka, Mizayaki-Ken (Cha Trinh)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Imabari, Ehime-Ken (Cha Thành)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanzan, Nagoya (Cha Điềm SVD)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ube, Yamaguchi-Ken (Cha Toàn SJ)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tawaramachi, Nagasaki (Cha Tú CM)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Shibushi, Kagoshima-Ken (Cha Hồng Tâm)
 14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sendai, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
 15g00 : Tĩnh Tâm và Thánh Lễ tại nhà thờ Sueyoshicho (Cha Tú CM)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà chung Thánh Tâm Chúa Giêsu Okayama (Cha Lợi)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
- 30/03 : 19g00 : Thánh Lễ Vọng Phục Sinh tại Đại Học Sophia, Tokyo (Cha Nhã SJ)
 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaki, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
- 31/03 :** 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Kagoshima (Cha Minh Anh)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Oita (Cha Trinh)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Omuta, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
 15g00 : Thánh Lễ Phục Sinh tại Đại Học Sophia, Tokyo (Cha Minh Toàn SJ)
- 06/04 :** 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken
 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaki, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
- 07/04 :** 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Quốc Định)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kurume, Fukuoka-Ken (Cha Thuyền CM)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kameoka, Kyoto (Cha Năng CMF)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kita 11 Jo (Cha Lam OFM)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
 16g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Josuidori, Fukuoka-Ken (Cha Trinh)